

**ĐẢNG BỘ HUYỆN THẠCH AN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG**



LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG
(1930 - 2020)



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG
1930 - 2020

ĐẢNG BỘ HUYỆN THẠCH AN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG
(1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Đồng chí Nông Hải Hùng

Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban

Đồng chí Lý Văn Thảo

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó trưởng ban thường trực

Đồng chí Nông Minh Tân

Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó trưởng ban

Đồng chí Lương Văn Hanh

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Đồng chí Lương Hà Nam

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Thành viên

Đồng chí Đinh Chí Toàn

Trưởng Công an xã - Thành viên

Đồng chí Nông Quốc Kỳ

Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã - Thành viên

Đồng chí Nông Thị Kiều Trang

Công chức Kế toán - Tài chính - Thành viên

Đồng chí Nông Minh Tiệp

Công chức Văn hóa - Thương binh xã hội - Thành viên

Đồng chí Triệu Thị Nhung

Công chức Văn phòng - Thống kê - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Đồng chí Lý Văn Thảo

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban

Đồng chí Lục Văn Tuấn

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó trưởng ban

Đồng chí Lương Văn Hanh

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Đồng chí Lương Hà Nam

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Thành viên

Đồng chí Nông Thị Thơm

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên

Đồng chí Nông Quốc Chung

Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Thành viên

Đồng chí Triệu Thị Nhung

Công chức Văn phòng - Thống kê - Thành viên

Đồng chí Nông Minh Tiệp

Công chức Văn hóa - Thương binh xã hội - Thành viên

**Các đồng chí Bí thư Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã -
Thành viên**

BAN NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN

Tiến sỹ Lịch sử: Lâm Thị Huệ

Tổ trưởng tổ Biên soạn Công ty TNHH Truyền thông Văn
hóa Thủ đô

Cử nhân Lịch sử: Hà Thị Kiều

Biên tập viên Công ty TNHH Truyền thông Văn hóa Thủ đô

LỜI NÓI ĐẦU

Xã Thái Cường thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Trong suốt chặng đường lịch sử dựng nước và giữ nước, Nhân dân Thái Cường đã dũng cảm chinh phục thiên nhiên, đánh đuổi giặc ngoại xâm, bảo vệ cuộc sống bình yên của quê hương.

Năm 1949, Chi bộ xã Thái Cường (tiền thân của Đảng bộ xã Thái Cường ngày nay) được thành lập, đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ (đến năm 1967 là Đảng bộ), đồng bào xã Thái Cường đã tích cực thi đua lao động sản xuất, đóng góp người và sức của trong mọi giai đoạn lịch sử của dân tộc, góp phần cùng cả nước đưa cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Trong thời kỳ cả nước hòa bình, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là từ khi thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ đã lãnh đạo các tầng lớp Nhân dân đoàn kết khắc phục mọi khó khăn đạt được nhiều thành tích tốt trên các lĩnh vực: kinh tế - xã hội có những bước phát triển đáng kể, diện mạo thôn bản trong xã dần thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng được nâng lên, hệ thống chính trị được củng cố và tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Nhằm ghi lại phong trào đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường qua các thời kỳ, thực hiện Chỉ thị số 20-CT/

TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Về tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền giáo dục lịch sử Đảng và Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 25/6/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các ấn phẩm Lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống ngành giai đoạn 2021-2025, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch An, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức biên soạn cuốn sách “Lịch sử Đảng bộ xã Thái Cường (1930-2020)”. Qua đó góp phần giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc, động viên mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tích cực thi đua lao động, sản xuất xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Quá trình sưu tầm, biên soạn cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự hướng dẫn chính lý của Ban tuyên giáo Huyện ủy, các cơ quan, ban, ngành trong và ngoài huyện; các thể hệ cán bộ đã từng công tác hoạt động ở xã cùng đồng đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân các dân tộc trong xã. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Cường xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp quý báu đó. Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng song cuốn sách không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý bạn đọc để trong những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư

Nông Hải Hùng

MỞ ĐẦU

THÁI CƯỜNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

Xã Thái Cường nằm ở phía Bắc của huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, cách trung tâm huyện lỵ (thị trấn Đông Khê) 15km. Xã có vị trí địa lý phía Đông giáp xã Vân Trình; phía Tây giáp xã Đức Thông; phía Nam giáp các xã Trọng Con, Lê Lai; phía Bắc giáp xã Kim Đồng. Theo thống kê, dân số của xã năm 2020 là 1.235 nhân khẩu, chủ yếu là các dân tộc Tày, Nùng, Dao, trong đó: dân tộc Tày chiếm 27,5%, dân tộc Nùng chiếm 50,9%, dân tộc Dao chiếm 20,1%, còn lại 1,5% là các dân tộc khác.

Tổng diện tích tự nhiên của xã là 2.530,86ha, trong đó đất nông nghiệp là 285,43ha, đất lâm nghiệp là 2.130,49ha, đất nuôi trồng thủy sản 3,8ha, đất phi nông nghiệp là 91,72ha, đất chưa sử dụng là 19,42ha. Địa hình tương đối phức tạp, chủ yếu là đồi núi, độ dốc từ 8° - 25°, xen kẽ giữa các sườn núi là các thung lũng nhỏ hẹp chủ yếu được Nhân dân trồng ngô và một vài loại hoa màu khác. Bên cạnh đó, với địa hình chủ yếu là đồi núi, xã có diện tích rừng tương đối lớn, đóng vai trò hết sức quan trọng đối với việc phòng hộ đầu nguồn và phát triển kinh tế xã hội. Trước năm 1990, nguồn tài nguyên rừng phong phú và đa dạng, một số cánh rừng già có nhiều cây gỗ (nghiến, lát, trỏ chỉ, trai...) và hệ động vật quý hiếm cùng nhiều nguồn dược liệu, lâm thổ sản như măng, mộc nhĩ, nấm hương... Nhưng do người dân khai thác quá mức những năm gần đây nên hiện nay nguồn tài nguyên rừng của xã

bị suy giảm nghiêm trọng, các loại gỗ quý và chim thú quý hiếm hầu như không còn. Hiện nay, Nhân dân trong xã đã được chính quyền giao quản lý rừng, bảo vệ và khai thác diện tích rừng trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Cũng như các xã khác trong huyện, xã Thái Cường thuộc vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh giá, khô hanh và sương muối. Xen kẽ giữa 2 mùa chính, khí hậu chuyển tiếp từ hè sang đông là mùa thu tương đối ngắn, thường có mưa tập trung và gây lũ cục bộ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và các công trình xây dựng cơ bản. Giữa đông sang hè là mùa xuân không rõ rệt, thời tiết ẩm ướt có sương mù và mưa phùn. Nhiệt độ trung bình từ 24 - 25°C. Nhìn chung, khí hậu thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp. Tuy nhiên, sự chênh lệch nhiệt độ giữa mùa hè và mùa đông tương đối lớn, mùa đông thường có sương muối, sương mù dày đặc, dễ gây ra nhiều dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi, ảnh hưởng đến năng suất cũng như hiệu quả sản xuất nông nghiệp, gây thiệt hại về kinh tế.

Về nguồn nước, có ba con suối chính: suối Bản Đâu và suối Bản Lũng bắt nguồn từ dãy núi đá phía Đông xã, 2 suối này có chiều dài 4km, chảy qua địa bàn xã rồi chảy vào địa bàn xã Trọng Con sau đó đổ ra sông thuộc huyện Trảng Định; suối Nà Luông bắt nguồn từ dãy núi đất phía Tây xã giáp với xã Đức Thông chảy qua địa bàn xã 3km rồi chảy vào địa phận xã Kim Đồng sau đó đổ ra sông Bằng tại xã Hồng Nam, huyện Hòa An. Nguồn nước mặt

dồi dào về mùa mưa, cạn kiệt về mùa khô nên hàng năm vào mùa khô luôn bị thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có các danh thắng tự nhiên như hang Phia Chang, hang Nà Phây, hang Ngườm Luông. Nếu được quan tâm đầu tư, phát huy tiềm năng thì đây sẽ là thế mạnh lớn của xã để phát triển du lịch sinh thái.

Cùng với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên thì điều kiện kinh tế - xã hội là một nhân tố cơ bản quyết định sự tồn tại và phát triển bền vững của địa phương. Đối với xã Thái Cường, những điều kiện về kinh tế - xã hội đã góp phần quan trọng trong quá trình đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng quê hương. Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước, kết hợp với nguồn lực của địa phương để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên xây dựng các công trình phục vụ thiết thực cho sản xuất và đời sống của cán bộ và Nhân dân trên địa bàn xã.

Mạng lưới đường giao thông tương đối thuận lợi, trên địa bàn xã có tuyến Quốc lộ 4A (cũ) chạy qua nay là đường Tỉnh lộ 219; 7/7 thôn có đường giao thông thuận tiện đến trung tâm thôn. Về hệ thống điện, 7/7 thôn được sử dụng điện lưới quốc gia, qua đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, sản xuất kinh doanh. Được các cấp, các ngành quan tâm, đầu tư xây dựng nên hệ thống thủy lợi của xã tương đối hoàn chỉnh với các mương phai nhỏ, đập chứa nước kiên cố,

ổng sắt dẫn nước. Hệ thống thủy lợi đáp ứng được phần lớn nhu cầu tưới tiêu nước trong sản xuất nông nghiệp. Mỗi năm, xã đã huy động hàng trăm ngày công để nạo vét tu sửa kênh mương nội đồng, quản lý và bảo vệ an toàn các tuyến mương để phục vụ phát triển sản xuất.

Trạm y tế xã Thái Cường có đội ngũ bác sỹ, y sỹ, y tá, cộng tác viên dân số được quan tâm đào tạo, cơ sở vật chất được đầu tư. Hàng năm, trạm y tế đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Thực hiện nghiêm pháp lệnh dân số, thực hiện có hiệu quả các chương trình, các dự án y tế quốc gia, y tế học đường, thường xuyên quan tâm đến sức khỏe của các đối tượng thuộc diện chính sách. Năm 2016, xã Thái Cường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Hệ thống cơ sở hạ tầng của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từng bước được đầu tư kiên cố hóa, đội ngũ giáo viên chuẩn hóa. Cấp ủy, chính quyền, các ngành và Nhân dân trong xã luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và coi nhiệm vụ giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển. Chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng lên, các nhà trường đều nỗ lực đảm bảo cơ sở vật chất, đạt kết quả tốt trong công tác giảng dạy.

Ngoài hệ thống cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, đồng bào các dân tộc trong xã cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, chịu thương, chịu khó cũng là một nhân tố quan trọng thúc đẩy mọi mặt của địa phương phát triển. Xã có

nguồn lao động dồi dào, có sức khỏe, được phân bố đều trong các thôn, bản.

Trước đây nền kinh tế chủ yếu của các hộ dân trong xã là canh tác nông nghiệp làm nương rẫy ở vùng cao và làm ruộng nước ở vùng thấp. Những thôn vùng thấp, đồng bào từ lâu đời đã biết thâm canh và áp dụng rộng rãi các biện pháp thủy lợi như đào mương, bắc máng, đắp phai lấy nước tưới ruộng. Ngoài lúa nước, đồng bào còn trồng lúa nương, hoa màu, cây ăn quả... Với điều kiện địa hình thuận lợi cho phát triển chăn nuôi, đặc biệt số lượng đàn gia súc của địa phương tương đối nhiều như trâu, bò.

Trong những năm gần đây, được Đảng và Nhà nước quan tâm bằng các chủ trương, chính sách, cấp ủy chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo, tận dụng các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân chuyển đổi cơ cấu, cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi ngành nghề, sử dụng cây con giống mới phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và tập quán canh tác. Phát triển cân đối giữa trồng trọt, chăn nuôi và nâng cao hiệu quả, thu nhập từ sản phẩm các cây công nghiệp, từng bước chuyển nền sản xuất tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên; bản sắc văn hóa dân tộc được duy trì và bảo tồn; an ninh chính trị, trật tự thôn bản được giữ vững.

Vốn là vùng đất được hình thành từ rất lâu đời, một địa bàn sinh tụ sớm của con người, vùng đất Thạch An,

trong đó có xã Thái Cường ngày nay được định danh khá sớm trong lịch sử.

Trước Cách mạng tháng Tám, xã Thái Cường có tên gọi là xã Nhã Nam, tổng Xuất Tính. Sau Cách mạng tháng Tám, xã Thái Cường được thành lập với 07 thôn bản. Thực hiện Sắc lệnh số 148/SL, ngày 25/3/1948 của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về việc bãi bỏ các danh từ phủ, châu, quận. Đơn vị hành chính trên cấp xã và dưới cấp tỉnh thống nhất gọi là cấp “huyện”, năm 1948, châu Thạch An đổi tên thành huyện Thạch An. Trong thời gian này xã Thái Cường thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Năm 1976, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội khóa VI, tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng sáp nhập thành một tỉnh mới là tỉnh Cao Lạng. Xã Thái Cường thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Lạng. Tháng 12/1978, kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa VI ban hành nghị quyết chia tỉnh Cao Lạng để tái lập tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn. Xã Thái Cường thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Đến nay xã Thái Cường ổn định địa giới và địa danh hành chính với 07 thôn: Lũng Đâu, Lũng Noọc, Pác Han, Tềm Tăng, Nà Luông, Phiêng Un, Khuổi Kện.

Như vậy có thể thấy, cùng với sự thay đổi xuyên suốt quá trình dựng nước - giữ nước của dân tộc, gắn với từng thời kỳ lịch sử, vùng đất xã Thái Cường đã có những đổi thay nhất định về tên gọi và vị trí trong phân cấp quản lý của chính quyền Nhà nước. Cùng với quá trình hình thành

làng bản, Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường đã luôn đoàn kết một lòng, cùng nhau tạo dựng nên các truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của quê hương.

Sự phát triển dân số xã Thái Cường ngày nay là sự hình thành của các cộng đồng người cư trú trải qua quá trình lịch sử lâu dài. Quá trình đó gắn liền với những biến động của lịch sử - xã hội, kéo theo đó là sự phát triển của lực lượng sản xuất. Trải qua năm tháng phát triển cùng với lịch sử dân tộc, Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường đã liên tục vươn lên đấu tranh không mệt mỏi, chống lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên, với giặc ngoại xâm để bảo vệ quê hương, núi rừng.

Các dân tộc trên địa bàn xã chung sống đoàn kết, mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa riêng của dân tộc mình về: Phong tục tập quán, trang phục, ngôn ngữ, nhạc cụ, những làn điệu dân ca, điệu múa, trò chơi dân gian và hình mẫu nhà cửa... Tất cả những nét đẹp văn hóa riêng đó đã tạo nên nền văn hóa dân tộc rất đa dạng và phong phú, góp phần tô đẹp thêm nền văn hóa của địa phương.

Về phương diện văn hóa vật chất, mỗi dân tộc trên địa bàn xã đều có những sắc thái văn hóa đặc sắc, giản dị, chất phác, hòa nhập với thiên nhiên từ nếp ăn, nếp ở. Trong các dịp lễ, tết, đồng bào dân tộc Tày, Nùng có thịt lợn quay, khâu nhục, bánh ngải, xôi bảy màu, bánh gio (bánh tro), bánh khảo, thịt trâu sấy khô, Lạp sườn... Đồ uống là rượu gạo, rượu ngô (thường được uống trong dịp Tết vì uống êm và thơm)... Về phương diện cư trú, các

dân tộc đều lựa chọn những ngôi nhà phù hợp với sản xuất cũng như văn hóa dân tộc mình. Nhà ở của đồng bào dân tộc Tày, Nùng thường là nhà sàn làm bằng gỗ (nghiến, lý) được khai thác trên núi đá vôi. Nhà truyền thống thường có bộ khung theo kiểu vì kèo (4 hoặc 3 vì kèo) với 4, 5, hoặc 6 hàng cột. Nhà có 2 mái lợp ngói (ngói âm dương), còn gọi là ngói máng. Xung quanh nhà ghép ván gỗ hoặc chất bằng đất trộn rơm. Nhà sàn thường có 5 gian hoặc 3 gian, gian chính thờ tổ tiên với đặc điểm cột được đặt trên các mặt đá tảng. Trong ngôi nhà sàn, từ cách bố trí không gian thờ cúng tổ tiên, nơi tiếp khách, cho tới buồng ngủ của mỗi thành viên trong gia đình đều thể hiện rõ phong tục, tập quán, nếp sống của đồng bào. Từ thế hệ này truyền sang thế hệ khác, những ngôi nhà sàn giản dị, mộc mạc đã trở thành nét đặc trưng cho đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào nơi đây. Cùng với sự phát triển của xã hội cũng như nhu cầu của Nhân dân hiện nay nên những kiến trúc xây dựng nhà ở của đồng bào đã dần thay đổi bằng những ngôi nhà xây hiện đại, kiên cố bê tông xi măng theo kiểu của người Kinh.

Trang phục trở thành biểu tượng của văn hóa dân tộc, thể hiện khả năng ứng xử rất linh hoạt, ứng phó với môi trường tự nhiên, khí hậu nhiệt đới gió mùa. Trang phục chia làm 2 loại đó là trang phục thường ngày và trang phục ngày lễ, tết, cưới xin, ma chay... Người Tày, Nùng thường mặc quần áo vải bông nhuộm chàm nên trang phục của đồng bào có màu chủ đạo là màu chàm, mặc áo năm thân có thắt lưng, đeo vòng cổ, tay, chân bằng bạc.

Trải qua quá trình lịch sử lâu dài, hòa cùng với dòng chảy lịch sử dân tộc, đồng bào các dân tộc xã Thái Cường đã cùng nhau tạo dựng nên những truyền thống văn hóa tốt đẹp. Nổi bật là truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất. Từ bao đời nay, đồng bào các dân tộc trong xã bằng sức lao động cần cù, bền bỉ đã đấu tranh, vật lộn với thiên nhiên, biến đất hoang thành ruộng đồng, thành làng bản trù phú. Đặc biệt đồng bào đã phát huy khả năng khéo léo của đôi bàn tay và trí tuệ của mình tạo nên nhiều nghề thủ công lâu đời, gắn liền với đời sống sinh hoạt hàng ngày như trồng bông dệt vải, đan lát... Với những dụng cụ thô sơ, tự tạo, thông qua các thao tác thủ công cùng bàn tay khéo léo, sự chăm chỉ của người dân đã tạo ra những sản phẩm đa dạng, độc đáo, chứa đựng nhiều giá trị văn hóa, phản ánh phần nào lịch sử phát triển của đồng bào các dân tộc nơi đây.

Cùng với tinh thần cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, đồng bào các dân tộc xã Thái Cường có một tình yêu sâu sắc với núi rừng, gắn với tình yêu quê hương, đất nước. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đồng bào với lòng son sắt, thủy chung với Đảng, với Bác Hồ, không ngại gian khổ, hy sinh để bảo vệ cách mạng. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, tiếp bước truyền thống yêu nước nồng nàn, Nhân dân Thái Cường dưới sự lãnh đạo của Đảng, trên dưới một lòng, quyết tâm đánh bại mọi âm mưu thủ đoạn của đế quốc Mỹ; góp phần bảo vệ vững chắc cơ sở cách mạng, tiến tới thực hiện tốt nhiệm vụ đóng góp sức người, sức

của cho công cuộc giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Trong chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc, thanh niên xã Thái Cường lại hăng hái lên đường chiến đấu. Trong những tháng ngày lịch sử bi tráng, hào hùng đó của dân tộc, nhiều người con của quê hương xã Thái Cường đã không tiếc hi sinh tuổi xuân của mình để bảo vệ nền độc lập dân tộc.

Nhìn chung, các đặc trưng về văn hóa, sinh hoạt tín ngưỡng, phong tục tập quán tạo nên dòng chảy, bản sắc riêng của cộng đồng các dân tộc xã Thái Cường xưa và nay. Cùng với đó, truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, tinh thần đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong cộng đồng là những truyền thống tốt đẹp của đồng bào. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, những truyền thống đó đang được phát huy có hiệu quả, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, phát triển mạnh mẽ trên con đường đổi mới và hội nhập.

Chương I

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, XÃ HỘI XÃ THÁI CƯỜNG DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Từ đầu thế kỷ XIX, thực dân Pháp đã có dã tâm xâm lược nước ta, nhằm biến Việt Nam thành thuộc địa của Pháp. Lấy cớ đòi quyền tự do cho hoạt động buôn bán và truyền giáo, năm 1858, thực dân Pháp đã nổ súng xâm lược nước ta. Triều đình nhà Nguyễn chống cự yếu ớt rồi từng bước ký các hiệp ước đầu hàng giặc Pháp. Với Hiệp ước Hác-măng (năm 1883) và Hiệp ước Pa-tơ-nôt (năm 1884), nước ta trở thành thuộc địa của thực dân Pháp.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, thực dân Pháp bắt đầu có mặt ở châu Thạch An, ý đồ là nhanh chóng thiết lập bộ máy chính quyền tay sai làm công cụ thống trị cho chúng, từng bước xây dựng đồn, bốt nhằm chặn đứng các phong trào yêu nước của Nhân dân ta từ vùng đồng bằng Bắc bộ lên vùng núi phía Bắc.

Tại châu Thạch An, thực dân Pháp đã thiết lập bộ máy chính quyền tay sai, sử dụng những người có chút điều kiện kinh tế, có uy tín nhất định với người dân trong vùng để lập ra bộ máy cai trị. Đứng đầu bộ máy chính quyền bản xứ châu Thạch An là tri châu (nha tri châu), dưới châu chia thành cấp tổng và xã. Thời kỳ này, xã Thái

Cường có tên gọi là xã Nhã Nam thuộc tổng Xuất Tính, toàn xã chỉ có khoảng 82 hộ với 370 nhân khẩu, thuộc 3 dân tộc Tày, Nùng, Dao¹. Xã có 01 lý trưởng, 01 phó lý và 01 xã đoàn phụ trách quân sự, 01 thủ bạ (phụ trách hộ tịch), 01 kỳ mục đôn đốc thuế, 01 khảm lộ phụ trách đường sá từ bản này sang bản khác, 01 người gõ mõ liên lạc cho lý trưởng, các xóm có 01 người làm trưởng xóm... hầu hết các chức dịch đều là những người thuộc gia đình khá giả trong vùng.

Để củng cố hệ thống cai trị, trong những năm 1941-1942, thực dân Pháp cho xây dựng hệ thống đồn bốt ở khắp các nơi trong châu Thạch An, ở xã Thái Cường, thực dân Pháp cho xây dựng 04 đồn bốt gồm: bốt tại đỉnh đèo Ngườm Kim, bốt Pò Mỏ (Bản Đâu), bốt Khau Khoang, bốt Tát Chà. Mỗi bốt có 01 tiểu đội cơ động có trang bị vũ khí là súng trường và 01 khẩu súng trung liên.

Dưới ách áp bức bóc lột của thực dân Pháp và bè lũ tay sai, đồng bào các dân tộc xã Thái Cường đã phải sống những ngày tăm tối và vô cùng cơ cực. Người dân không có tự do, không được quyền quyết định cuộc sống của mình. Thời kỳ này, hoạt động kinh tế chính của đồng bào xã Thái Cường cùng các xã miền núi châu Thạch An chủ yếu mang tính tự cung tự cấp; sản xuất nương rẫy giữ vai trò chủ đạo trong đời sống. Ngoài việc trồng lúa rẫy và ngô, khoai, sắn, đồng bào còn có các hoạt động săn bắt, hái lượm, làm thủ công để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hằng ngày. Do sống khép kín trong cộng đồng thôn, bản, cùng với điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt, giao thông

1.Trích “Sổ vàng truyền thống cách mạng xã Thái Cường”.

chia cắt nên việc trao đổi hàng hóa hầu như không phát triển. Kinh tế nương rẫy là hoạt động chủ yếu cung cấp lương thực hàng ngày của người dân. Tuy nhiên, việc canh tác nhỏ lẻ, manh mún, dựa vào thiên nhiên là chính, cộng với sự bóc lột, vơ vét của thực dân Pháp và tay sai nên đời sống đồng bào rất bấp bênh; thường xuyên xảy ra tình trạng đói kém, mất mùa... Mỗi năm, đa số đồng bào đều thiếu ăn từ 2-3 tháng chiếm tới 70-80%, phải ăn độn ngô, củ mài, bột báng, chỉ có khoảng 20% số hộ tạm đủ ăn. Về nhà ở chỉ có khoảng 17 mái nhà được lợp ngói còn lại là những mái nhà tranh tạm bợ chiếm tới 80%¹.

Bên cạnh việc vơ vét tài nguyên, bóc lột sức lao động, tước đoạt ruộng đất, chính quyền thực dân, phong kiến còn thẳng tay bóc lột đồng bào bằng nhiều loại thuế khóa nặng nề như thuế thân, thuế điền... đối với thuế điền chúng phân đất ra làm nhiều loại và lập sổ ghi tên các đám đất không làm được bỏ hoang 3-4 năm chúng bắt nộp thuế hằng năm; thuế thân chúng đánh vào người nam giới từ 18-60 tuổi mỗi năm phải nộp 3 đồng tiền Đông Dương, chúng quy định theo mức nộp, nếu chết sau mức nộp người nhà vẫn phải nộp thuế thân trong năm đó.

Cùng với việc bóc lột Nhân dân về kinh tế, đàn áp về chính trị, thực dân Pháp và phong kiến tay sai triệt để thi hành chính sách ngu dân, kìm hãm việc học hành và thực hiện nô dịch về văn hóa. Thời kỳ này xã chưa có trường học, muốn học phải mời thầy đến dạy hoặc đi học ở các xã có trường lớp, gia đình phải đóng góp tiền và lương thực nuôi thầy. Hầu hết con em hộ gia đình nghèo trong các

1. Trích “Sổ vàng truyền thống cách mạng xã Thái Cường”.

thôn bản lớn lên không có điều kiện đi học, phải làm thuê cho nhà giàu theo thời gian mùa vụ.... Trước cách mạng tháng Tám toàn xã chưa có người nào có trình độ văn hóa bậc tiểu học, chỉ có 14-15 người biết đọc, biết viết, hơn 95% người dân mù chữ.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân không được chính quyền thực dân chú ý, nhiều bệnh tật phát sinh như sốt rét, thương hàn, ghẻ lở... Phần lớn đồng bào ốm đau, bệnh tật chỉ biết trông chờ vào may rủi, tỷ lệ trẻ em sinh ra tử vong lên đến 50%.

Những chính sách cai trị thâm độc, tàn bạo của chúng đã đẩy người nông dân miền núi vào thảm họa nghèo đói, bần cùng, bệnh dịch tràn lan, mâu thuẫn xã hội gia tăng, là mồi lửa cho các cuộc đấu tranh trong vùng bùng cháy. Dưới ách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và tay sai, Nhân dân Thái Cường hết sức căm thù giặc. Ý chí chống giặc ngoại xâm, tình yêu đất nước, một lòng một dạ gắn bó với núi rừng, bản làng quê hương cũng như khát vọng tự do của đồng bào đã trở thành cội nguồn sức mạnh, là điều kiện thuận lợi để Nhân dân Thái Cường vươn lên, đi theo Đảng và Bác Hồ để làm cách mạng, đánh Pháp, đuổi Nhật, giành lại quyền làm chủ quê hương.

II. KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Ngày 03-02-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Sự kiện Đảng Cộng sản ra đời có sức lan tỏa nhanh chóng và rộng lớn. Ngay sau khi ra đời, thực hiện cuộc vận động và xây dựng phong trào quần chúng cách mạng

ở các tỉnh miền núi, biên giới như Cao Bằng, Lạng Sơn với mục đích tạo địa bàn hoạt động thuận lợi cho Đảng ta, Chi bộ Đảng Cộng sản được thành lập với nhiệm vụ chỉ đạo cách mạng vùng núi biên giới Cao - Bắc - Lạng.

Tại châu Thạch An, trải qua quá trình hoạt động và trưởng thành, ngày 03-02-1933, đồng chí Khoát Hồ (Nguyễn Văn Mô) đã xin ý kiến của cấp trên triệu tập cuộc họp tại hang đá Nà Mọc xóm Phạc Sliến, xã Vân Trình gồm các đồng chí: Khoát Hồ, Nguyễn Văn Lịch, Bế Ngọc Cung, Nông Văn Đát. Tại cuộc họp này đồng chí Khoát Hồ được ủy nhiệm cấp trên kết nạp các đồng chí Nguyễn Văn Lịch (bí danh là Vạn Xuân, Việt An), Bế Ngọc Cung (bí danh Trung Kiên, Tiến Bộ), Nông Văn Đát (bí danh Khoát Đặng). Chi bộ đầu tiên của châu được thành lập, đáp ứng kịp thời công tác chỉ đạo mọi mặt hoạt động của phong trào cách mạng trong tình hình mới. Sự thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đã thúc đẩy phong trào quần chúng ở Thạch An phát triển.

Tháng 01-1937, Chi bộ châu Thạch An nhận được thông báo của Tỉnh ủy, vào đầu tháng 02-1937, phái đoàn của Mặt trận bình dân Pháp do Gôđa dẫn đầu đang sang Đông Dương và sẽ lên Cao Bằng theo Quốc lộ 4 Lạng Sơn - Cao Bằng. Tỉnh ủy đã giao cho Chi bộ châu Thạch An tổ chức mít tinh quần chúng, biểu dương lực lượng, đưa Dân nguyện.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ châu, thời gian này đồng chí Nguyễn Văn Lịch (bí danh Việt An) được Chi bộ phân công gây dựng cơ sở cách mạng ở Bản Lũng - một thôn sát đường số 4 (nay là hai thôn Lũng Đâu và Lũng Noọc, xã Thái Cường), nên được giao nhiệm vụ tổ

chức quần chúng, cử người mít tinh đón phái đoàn Gôđa để đưa bản Dân nguyện. Từ ngày 17-02-1937, đồng chí Nguyễn Văn Lịch đã vận động Nhân dân vùng xung quanh Bản Lũng tổ chức vui xuân từng nhóm trên chục người. Cử một tập cầm bản Dân nguyện, khi phát hiện xe của phái đoàn Gôđa thì chặn đường đưa bản Dân nguyện. Ngày 21-02-1937, xe phái đoàn Gôđa đến khu vực Bản Lũng các tập thanh niên nam, nữ đang tổ chức các trò chơi vui xuân, thấy đoàn xe đi qua, mọi người dừng cuộc vui, tụ họp mỗi lúc một đông, xe chở Gôđa chạy chậm lại, tập nữ cầm bản Dân nguyện kịp thời ra chặn xe và đưa bản Dân nguyện cho Gôđa¹. Đây là lần đầu tiên Nhân dân lao động châu Thạch An nói chung và Nhân dân Bản Lũng (Thái Cường) nói riêng được tiếp xúc trực tiếp với phái đoàn cấp cao của Chính phủ mặt trận bình dân Pháp có xu hướng tiến bộ để tố cáo chính sách áp bức hà khắc của thực dân Pháp ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phong trào quần chúng ở châu Thạch An nói chung và xã Thái Cường nói riêng phát triển sâu rộng. Các phong trào tuy còn nhỏ lẻ nhưng đã thực sự thức tỉnh tinh thần yêu nước của đại bộ phận Nhân dân châu Thạch An.

Tháng 5-1941, Hội Nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (khóa I) diễn ra từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 (Cao Bằng) do Nguyễn Ái Quốc chủ trì. Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng Minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

1. Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An (1930-2010), tr.55-57.

Hội nghị bầu Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư, nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 8, đặc biệt là từ khi Mặt trận Việt Minh ra đời, tiến hành cuộc vận động giải phóng dân tộc thì phong trào cách mạng ở 3 tỉnh Cao - Bắc - Lạng đã có những bước chuyển mình đáng kể.

Từ năm 1942 trở đi, phong trào cách mạng tại Thạch An bắt đầu có những chuyển biến mau lẹ. Vào thời gian này, vấn đề liên lạc giữa các trung tâm căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng trở thành một yêu cầu bức thiết. Bên cạnh hình thức giao thông bí mật có từ trước, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đưa ra chỉ thị phải xây dựng những con đường quần chúng, tức là các cơ sở cách mạng mới, để nối liền các trung tâm cách mạng với nhau. Ngày 7-5-1944, Tổng bộ Việt Minh đã ra Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa” và nhận định thời cơ hết sức thuận lợi cho Nhân dân ta giành chính quyền độc lập sắp tới.

Ngày 9-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập khẩn cấp Hội nghị mở rộng tại Đình Bảng (Tứ Sơn, Bắc Ninh) dưới sự chủ tọa của Tổng Bí thư Trường Chinh. Cuộc họp bắt đầu đúng lúc Nhật nổ súng đánh Pháp ở Hà Nội và trên toàn Đông Dương. Hội nghị đã phân tích những nguyên nhân tất yếu dẫn đến sự kiện này và dự đoán trước khả năng thắng lợi của Nhật. Hội nghị xác định khẩu hiệu hành động lúc này là “Đánh đuổi phát xít Nhật” và đề ra mục tiêu “Thành lập chính quyền cách mạng của Nhân dân”. Toàn bộ những nội dung cơ bản của Hội nghị đã được phản ánh trong văn kiện lịch sử của Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”,

ra ngày 12-3-1945. Ngay trong tháng 3-1945, Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng đã ra chỉ thị, kêu gọi Nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền: Đánh đổ chế độ thống trị của Pháp ở nông thôn, lúc đó tùy từng nơi sẽ thành lập chính quyền nhân dân từ cấp xã đến cấp tỉnh.

Tại xã Thái Cường, 3-1945, Mặt trận Việt Minh và các hội cứu quốc như thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, nông dân cứu quốc, lão thành cứu quốc, nhi đồng cứu quốc, hội binh sỹ cứu quốc, tổ chức lực lượng dân quân du kích bảo vệ làng bản khu căn cứ địa cách mạng được thành lập. Các tổ chức này nằm dưới sự lãnh đạo của Ban Việt Minh tổng và vận động Nhân dân không đi lính không làm tay sai cho giặc, rủ nhau phá hoại đường ngăn cản bước tiến của chúng, thực hiện vườn không nhà trống tản cư vào rừng.

Cuối tháng 3-1945, cách mạng lâm thời và Việt Minh giành được chính quyền, các chức dịch của chế độ phong kiến đầu hàng cách mạng.

Như vậy, sau nhiều năm vận động và đấu tranh giải phóng dân tộc, cuộc khởi nghĩa của Nhân dân các dân tộc Thái Cường nói riêng, toàn châu Thạch An nói chung đã thành công. Thắng lợi của cuộc vận động giành chính quyền năm 1945 ở xã đã giải phóng Nhân dân khỏi ách áp bức bóc lột của chế độ thực dân, phát xít, đưa người dân từ địa vị nô lệ đứng lên làm chủ quê hương đất nước. Chính quyền nhân dân được thành lập, lịch sử quê hương bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ củng cố, bảo vệ những thành quả của cách mạng và xây dựng quê hương, đất nước.

Chương II

CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG (1945-1946)

Cách mạng tháng Tám thành công đã đặt dấu chấm hết cho chế độ thực dân, phong kiến tồn tại lâu đời ở nước ta, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Khắp các thôn bản của xã Thái Cường mọi gia đình đều vui mừng khi được sống trong độc lập, tự do. Đồng bào tích cực hưởng ứng mọi chủ trương của Đảng và Mặt trận Việt Minh.

Tuy nhiên, bước vào giai đoạn cách mạng mới, tình hình cả nước nói chung, tại địa phương nói riêng đã gặp phải nhiều khó khăn, trở ngại. Lúc này, hơn 500 quân Tưởng dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật đã kéo vào chiếm đóng những vị trí quan trọng, với âm mưu phá hoại chính quyền cách mạng vừa giành được. Tại Cao Bằng, quân Tưởng tập trung tất cả bọn thổ phỉ, phản động vào “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội” ra sức xuyên tạc, lừa bịp, gây chia rẽ Nhân dân các dân tộc. Tại Thạch An thời gian này chưa có sự quấy phá của quân Tưởng, tuy nhiên không vì thế mà quân và dân ta lơ là mất cảnh giác. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền châu, lực lượng vũ trang địa phương ra sức xây dựng, củng cố lực lượng, tổ chức huấn luyện để đáp ứng tình hình nhiệm vụ mới.

Cùng với “thù trong giặc ngoài” đe dọa nền độc lập thì trong nước, nạn đói vẫn đang hoành hành; văn hóa, giáo dục còn thấp kém, lạc hậu. Hậu quả do chế độ thực dân, phong kiến để lại khiến cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ, ngân khố trống rỗng, đất nước ta trong tình trạng “ngàn cân treo sợi tóc”. Nhiệm vụ đặt ra lúc này là khắc phục những khó khăn, ổn định đời sống Nhân dân, xóa nạn mù chữ, tạo mọi điều kiện để Nhân dân tham gia xây dựng chính quyền đồng thời đập tan những hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Trước tình hình đó, ngày 25-12-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc”. Chỉ thị đề ra bốn nhiệm vụ trước mắt là: Chống giặc ngoại xâm, bảo vệ và củng cố chính quyền, ổn định đời sống Nhân dân và bài trừ nội phản.

Nhiệm vụ đầu tiên là giải quyết nạn đói. Thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân các dân tộc ở Thạch An nói chung và Nhân dân Thái Cường nói riêng đã phấn khởi tham gia lập các “hũ gạo tiết kiệm”, mỗi nhà có 01 cái chum nhỏ hoặc 01 cái ống bương để đựng gạo, mỗi bữa bỏ 1 nắm gạo vào ống, số gạo này để giành nuôi cán bộ, bộ đội tuyên truyền đến xã. Ngoài ra mỗi hộ trong xã còn đóng góp 30kg thóc để làm quỹ nghĩa xương, giành khi cán bộ hoặc bộ đội đến xã và cứu đói cho những gia đình thiếu ăn. Mặc dù số lượng đóng góp không nhiều nhưng đã thể hiện tinh thần “nhường cơm, sẻ áo”, “lá lành đùm lá rách”, tấm lòng yêu nước, yêu cách mạng, sẵn sàng chia lửa cùng chiến trường của Nhân dân các xã Thái Cường.

Việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ phong trào “Hũ gạo cứu đói” chỉ mang tính chất tạm thời. Vì vậy, để giải quyết tận gốc nạn đói, Đảng và Chính phủ phát động phong trào “Tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm” với lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa” cùng khẩu hiệu “Không một tấc đất bỏ hoang”, “Tắc đất tắc vàng”. Thực hiện phong trào do Đảng phát động, dưới sự lãnh đạo của chính quyền xã, phong trào thi đua sản xuất được đẩy lên ở khắp các thôn bản. Quần chúng Nhân dân trong xã tích cực tăng gia sản xuất, trồng lúa, cây hoa màu tận dụng hết đất trồng trong các lân lũng còn bỏ hoang để trồng ngô, khoai, sắn... Từ những nỗ lực toàn diện đó, nạn đói ở xã Thái Cường từng bước được đẩy lùi, diện tích canh tác và sản lượng lương thực tăng lên, Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của chính quyền cách mạng.

Song song với nhiệm vụ “Diệt giặc đói”, tham gia hưởng ứng “Tuần lễ vàng”, phong trào “Diệt giặc dốt” theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch được chính quyền xã phát động rộng rãi. Các lớp “bình dân học vụ” được phát triển ở các thôn bản. Từ cụ già, phụ nữ, thanh niên đến các em nhỏ đều hăng hái thi đua tập đọc, tập viết. Ngoài công tác thanh toán nạn mù chữ, các cuộc vận động cải cách xã hội, thực hiện đời sống mới trong Nhân dân cũng đạt nhiều kết quả. Các phong trào thực hiện nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn mê tín dị đoan, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu trong ma chay, cưới xin, đình đám, hội hè... được Nhân dân đồng tình ủng hộ.

Để thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân và đập tan sự xuyên tạc của kẻ thù, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn quyết định tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước để bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, xây dựng Hiến pháp. Với tinh thần đó, ngày 6-1-1946, Tổng tuyển cử được tổ chức trên khắp mọi miền đất nước. Tại xã Thái Cường, Cử tri nô nức đi bầu cử trong khí thế tự tin, hồ hởi, phấn khởi được làm chủ đất nước.

Từ trong các phong trào cách mạng, hoạt động của các đoàn thể quần chúng, ở xã Thái Cường, nhiều quần chúng ưu tú đã được kết nạp Đảng như đồng chí Nông Văn Đàm, Hoàng Văn Lại, Nông Văn Páo... Do chưa đủ điều kiện thành lập chi bộ nên tổ Đảng Thái Cường do đồng chí Hoàng Văn Lại làm tổ trưởng sinh hoạt tại Chi bộ Vân Trình.

II. CHI BỘ ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

Với dã tâm cướp nước ta một lần nữa, từ cuối tháng 11/1946, thực dân Pháp tổ chức đánh chiếm Hải Phòng, thị xã Lạng Sơn, gây hân ở Hà Nội và cho quân đổ bộ lên Đà Nẵng, trắng trợn vi phạm các thỏa hiệp đã ký. Trước tình hình đó, thực hiện Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 22-12-1946, Chỉ thị “Toàn quốc kháng chiến” của Trung ương Đảng, trong đó đề ra đường lối chỉ đạo kháng chiến: “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh” quân và dân các dân tộc Cao Bằng nói chung, xã Thái Cường nói riêng đã anh

dừng bước vào những trận chiến đấu mới chống thực dân Pháp xâm lược.

Hưởng ứng lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân tỉnh Cao Bằng nói chung, xã Thái Cường nói riêng đã bước vào chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ với quyết tâm sắt đá: “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Quán triệt đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh của Đảng, cuối tháng 12-1946, Tỉnh ủy Cao Bằng triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng nhằm đề ra những nhiệm vụ trước mắt cho toàn tỉnh, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến. Trong đó nhiệm vụ triệt để tiêu thổ kháng chiến để chặn bước tiến công của địch, những nơi thực dân Pháp đã và đang chiếm đóng thì phải làm ngay và làm triệt để.

Đứng trước tình hình đó, tại xã Thái Cường, tổ chức hệ thống chính quyền và các đoàn thể còn non trẻ, tổ Đảng chỉ có 3 đảng viên có trách nhiệm lãnh đạo toàn xã tham gia kháng chiến với khẩu hiệu là “người người, nhà nhà tham gia đánh giặc”, thanh niên trai tráng trong xã hăng hái xung phong đi bộ đội, đi dân công phục vụ chiến trường¹.

Tháng 10-1947, quân Pháp bắt đầu tiến công vào đường số 4. Thực hiện nhiệm vụ tiêu thổ để kháng chiến, địa bàn xã Thái Cường có 12km đường số 4 chạy qua, cấp ủy, chính quyền đã vận động Nhân dân tham gia phá

¹ Trích “Sổ vàng truyền thống cách mạng xã Thái Cường”.

đường, hạ cây ngăn cản bước tiến quân của địch, làm ách tắc đường hành quân của địch trong vòng 2 ngày, buộc chúng phải dùng máy bay thả dù tiếp tế lương thực ở đồn đỉnh đèo Khau Khoang. Trong thời gian gặp phải sự cố về giao thông, quân Pháp đã đốt 22 nhà ở Bản Lũng và bắn chết 47 con trâu, bò và 01 người dân. Đáp trả lại hành động của quân địch, du kích của xã đã tổ chức trận đánh bằng vũ khí thô sơ khiến quân địch hoang mang lo sợ.

Phần lớn Nhân dân xã Thái Cường đã được rời vào các khu an toàn. Cùng với việc sơ tán con người, thời điểm đó lúa đang chín, nhưng địch kiểm soát chặt chẽ gây khó khăn trong việc thu hoạch, do đó xã đã giao trách nhiệm cho trung đội du kích bảo vệ canh gác cho Nhân dân gặt hái thu hoạch tại bản Lũng Noọc và Lũng Đâu. Bên cạnh đó, chính quyền xã cũng chỉ đạo Nhân dân tổ chức cất giấu lương thực để phục vụ chiến đấu lâu dài.

Bước sang năm 1948, tình hình chiến sự diễn ra ngày càng ác liệt, cách tổ chức của địch ngày càng chặt chẽ, ở xã Thái Cường, thực dân Pháp thành lập 03 chốt ở Khau Khoang, Cò Lừa và Ngừm Kim để kiểm soát hoạt động của quân và dân ta. Trước tình hình đó, ngày 01-01-1948, du kích và Nhân dân trong xã đã mở cuộc tấn công địch tại Lũng Mười, Khuổi Ngọa, Tát Chà, nhưng do lực lượng địch mạnh được trang bị vũ khí hiện đại nên ta chưa giành được thắng lợi. đến tháng 8-1948, bộ đội và du kích của xã lại tổ chức trận đánh Lũng Mười, kết quả ta thu được một số tiền Đông Dương khá lớn và lập đồn ở Cò Lừa, Khưa Pát, Khau Khoang.

Để đảm bảo an toàn cho Nhân dân, cuối năm 1948, Nhân dân xã Thái Cường đã tản cư sang các xã Vân Trình, Thị Ngàn, Đức Thông, Trọng Con và xã Hồng Nam (Hòa An) và được Nhân dân các xã này giúp đỡ tạm thời ổn định cuộc sống.

Sang năm 1949, tình thế cách mạng ngày càng có lợi cho ta, quân Pháp liên tục thất bại trên các mặt trận dọc đường số 4 và co cụm về Đông Khê. Trước tình hình đó, được sự chỉ đạo của cấp trên, Nhân dân xã Thái Cường đã trở về mảnh đất quê hương để tiếp tục ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế làm hậu phương vững chắc cho tiền tuyến.

Tháng 01-1949, Ủy ban kháng chiến hành chính của xã do đồng chí Nông Văn Đàm làm Chủ tịch. Trước sự trưởng thành của các đồng chí đảng viên trong xã, được sự chỉ đạo của cấp trên, ngày 03/02/1949, Chi bộ xã Thái Cường được thành lập tại Nà Luông với 03 đồng chí: Hoàng Văn Lại, Nông Văn Đàm, Nông Ích Nhung, do đồng chí Nông Ích Nhung làm Bí thư Chi bộ. Từ đây, Nhân dân Thái Cường dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ xã nhà bước vào giai đoạn cách mạng mới với niềm tin tất thắng.

Sau khi được thành lập, Chi bộ, chính quyền đã chỉ đạo quần chúng Nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, trồng lúa, hoa màu, tận dụng các lân lũng để trồng ngô, khoai, sắn..., góp phần ổn định đời sống của Nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp cho Nhà nước. Ngoài ra, Nhân dân trong xã còn hăng hái bán thóc cho Nhà nước theo giá khuyến khích, vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

Cùng với đó, chính quyền vận động quần chúng Nhân dân tiếp tục tham gia các lớp bình dân học vụ. Các phong trào 3 sạch: Ăn sạch, ở sạch, uống sạch được đông đảo Nhân dân thực hiện nhờ đó đã hạn chế dịch bệnh, sức khỏe của Nhân dân đảm bảo hơn trước. Công tác văn hóa thông tin được đẩy mạnh, góp phần động viên Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, đóng góp cho kháng chiến, phục vụ tiền tuyến.

Nhằm đưa cuộc kháng chiến tiến lên một bước mới, tháng 01/1950, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị toàn quốc lần thứ ba, chủ trương thực hiện chế độ tổng động viên theo khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”. Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch Biên giới. Ngay sau khi đó, Bộ tư lệnh mặt trận Biên giới triệu tập Hội nghị cán bộ toàn mặt trận, quyết định triển khai chiến dịch. Hội nghị đã giao nhiệm vụ cho Tỉnh ủy Cao Bằng và Tỉnh ủy Lạng Sơn gấp rút huy động mọi lực lượng, phương tiện phục vụ chiến dịch.

Hưởng ứng tinh thần phát động của Tỉnh ủy, Chi bộ Thái Cường đưa công tác phục vụ chiến dịch trở thành công tác trọng tâm của toàn Chi bộ. Trong suốt thời gian diễn ra chiến dịch Biên giới, Trong suốt thời gian diễn ra chiến dịch Biên giới, cùng với Nhân dân trong tỉnh, Nhân dân xã Thái Cường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hậu phương, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi của chiến dịch. Kết thúc chiến dịch Biên giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên dương 3 tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn: “Đồng bào

Cao - Bắc - Lạng đã làm kiêu mẫu trong việc động viên nhân lực, vật lực, trí lực cho kháng chiến”.

Ngày 03/10/1950, tỉnh Cao Bằng hoàn toàn được giải phóng, Nhân dân Thái Cường cùng với Nhân dân toàn tỉnh tiếp tục tăng gia sản xuất, đóng góp sức người sức của cho kháng chiến.

Tháng 02-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng được tiến hành tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Đại hội đã nêu rõ nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố căn cứ địa và nhân mạnh: “không xây dựng căn cứ địa tức là không tích cực bồi dưỡng nguồn nhân lực, vật tư cần thiết cho công việc xây dựng và phát triển quân đội”.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Nhân dân các dân tộc Thái Cường tập trung lực lượng, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng hậu phương. Thẩm nhuần tư tưởng của Đảng, Nhân dân Thái Cường đã tích cực khai hoang, phục hóa, tăng nhanh diện tích trồng trọt. Các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng năng suất lúa bước đầu được áp dụng trong phương thức canh tác của Nhân dân. Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền còn tích cực quan tâm, tuyên truyền và tổ chức cho Nhân dân làm thủy lợi. Từ năm 1951-1954, quân và dân Thái Cường đã đã huy động hàng ngàn ngày công đào đắp, sửa chữa mương, phai dẫn nước.

Ngày 01-5-1951, Chính phủ tiếp tục ban hành chính sách thuê nông nghiệp, quy định đóng góp bằng tiền thay cho thóc nhằm khuyến khích những nông dân cần cù khó và tích cực áp dụng kỹ thuật vào trồng trọt, sản xuất, phần vượt năng suất không phải tính thuế, đồng thời những nhà

giàu có phải đóng góp cho đất nước nhiều hơn, xóa bỏ sự đóng góp không công bằng trước đây. Đây thật sự là một cuộc cách mạng đối với Nhân dân Thái Cường nói riêng và Nhân dân cả nước nói chung, tạo niềm tin, phấn khởi vào sự lãnh đạo của Đảng trong Nhân dân.

Từ năm 1953, cuộc kháng chiến chống Pháp của Nhân dân ta càng trở nên quyết liệt, đòi hỏi huy động cao nhất sức người, sức của trong Nhân dân. Đứng trước tình hình đó, Chi bộ, chính quyền xã Thái Cường đã tuyên truyền, vận động hàng chục thanh niên tham gia bộ đội, thanh niên xung phong, bổ sung lực lượng cho các chiến trường. Suốt từ năm 1953 cho đến chiến dịch Điện Biên Phủ, Chi bộ, chính quyền xã còn huy động dân công tích cực đi tham gia làm đường ở Bắc Sơn.

Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Nhân dân xã Thái Cường đã hoàn thành nhiệm vụ của hậu phương, tích cực đóng góp về sức người, sức của, góp phần cùng Nhân dân cả nước đánh bại kẻ thù xâm lược giải phóng quê hương. Trong số hàng trăm người con của xã Thái Cường ra chiến trường có 05 người đã hi sinh, là một phần trang sử vẻ vang rất đỗi tự hào của quê hương.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trước hết là do đường lối kháng chiến đúng đắn tài tình của Đảng, toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự lực cánh sinh. Đường lối đó được cán bộ, đảng viên xã Thái Cường quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt, chủ động sáng tạo vào hoàn cảnh địa phương. Chi bộ Đảng xã đã lãnh đạo thực hiện chiến tranh Nhân dân góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Thắng lợi đó là kết quả

của nhiều nhân tố như lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, chung sức, chung lòng của Nhân dân và sự kiên cường của các lực lượng vũ trang xã.

Bên cạnh đó là vai trò đóng góp quan trọng của Chi bộ Đảng xã, đặc biệt là trong thời kỳ 1949-1953. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Thạch An, Chi bộ đã không ngừng củng cố lực lượng và ngày càng phát huy vai trò quan trọng của mình trong sự nghiệp “Toàn dân kháng chiến”, “Toàn diện kháng chiến”.

Về công tác chính trị tư tưởng và tổ chức, Chi bộ nói chung và từng tổ Đảng nói riêng, xác định rõ vị trí, vai trò, tính tiên phong gương mẫu trước Nhân dân. Đảng viên có ý thức tự giác và giữ nghiêm kỷ luật. Một trăm phần trăm đảng viên trẻ, khỏe đều gương mẫu, tự giác tham gia các phong trào. Chi bộ, đặc biệt là các tổ Đảng trong từng thôn tổ chức sinh hoạt khá đều. Trong sinh hoạt, ý thức phê và tự phê bình của từng đảng viên rất cao. Đảng viên khi kiểm điểm hoạt động của mình đều lấy nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành để đánh giá. Vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng được thể hiện rõ nhất bằng việc tập trung dân chủ bàn bạc cụ thể hóa nhiệm vụ trên giao để đưa ra các chủ trương, đường lối phù hợp sát thực với tình hình mỗi lúc mỗi nơi ở địa phương.

Nhờ đi sâu, gần gũi, gắn bó với Nhân dân, Chi bộ đã nắm bắt được nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Do đó, mỗi khi có tình hình thay đổi, Chi bộ đều có chủ trương lãnh đạo và biện pháp kịp thời, cụ thể và được toàn quân, toàn dân hưởng ứng.

Như vậy sự lãnh đạo của Đảng là một yếu tố quyết định dẫn đến mọi thắng lợi của kháng chiến. Nhờ có chủ trương, đường lối đúng đắn và biện pháp tiến hành linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh của địa phương mà truyền thống, sức mạnh của toàn dân được phát huy cao độ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, sức mạnh toàn dân được phát huy, niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp lãnh đạo kháng chiến ngày càng củng cố vững chắc. Trong khó khăn, quần chúng Nhân dân cách mạng đã chung sức chung lòng cùng cán bộ, đảng viên vượt qua. Nhân dân sẵn sàng chấp nhận khó khăn, hy sinh để bảo vệ Đảng. Tất cả những điều đó đã thể hiện được vai trò lãnh đạo và uy tín của Chi bộ Đảng trong việc huy động sức mạnh của toàn dân.

Bên cạnh những ưu điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, cấp ủy, chính quyền còn bộc lộ một số tồn tại, yếu kém, thiếu sót. Song những tồn tại và yếu kém đó được phát hiện và uốn nắn, sửa chữa kịp thời. Vì vậy sức mạnh của lực lượng kháng chiến luôn được duy trì và phát triển.

Kinh nghiệm thực tiễn cùng với những thành tích đã đạt được trong những năm tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp là nền tảng quan trọng và vững chắc để Chi bộ và Nhân dân xã Thái Cường vững vàng bước vào thời kỳ cách mạng mới, thời kỳ cùng cả nước xây dựng, bảo vệ xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954 - 1975).

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH, CHI VIỆN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM (1954-1975)

I. CHI BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, BƯỚC ĐẦU CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM (1954-1965)

1. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, cải cách ruộng đất và xây dựng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp (1954-1960)

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ngày 7-5-1954 và Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết đã kết thúc thắng lợi sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta. Do so sánh lực lượng và tình hình chính trị thế giới phức tạp lúc đó, Việt Nam tạm thời bị chia làm hai miền với hai chế độ khác nhau: miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng và đi lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tạm thời bị đế quốc Mỹ và các lực lượng tay sai thống trị.

Trước tình hình mới, Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã đề ra nhiệm vụ chiến lược cho cả 2 miền: Miền Bắc tiến lên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, ủng hộ đồng bào miền Nam tiếp tục đấu tranh thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà. Đối với miền Bắc, trước khi thực

hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội phải trải qua giai đoạn tiếp quản vùng mới giải phóng, hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế, giảm bớt những khó khăn về đời sống cho Nhân dân.

Trong bối cảnh chung của miền Bắc, đồng bào xã Thái Cường phấn khởi bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới với những thuận lợi cơ bản: Sau bao nhiêu năm phải sống cuộc đời nô lệ, chịu sự áp bức bóc lột dưới chế độ thực dân, phong kiến, trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài, gian khổ, vô cùng ác liệt, nay đã được sống trong hòa bình, được hưởng tự do nên càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, hăng hái tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương.

Tuy nhiên, cùng với những thuận lợi cơ bản đó, tại thời điểm này, đời sống của đồng bào cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Các cơ sở hạ tầng của xã còn nghèo nàn do chưa được xây dựng kiên cố lại bị thiên tai, địch họa tàn phá nặng nề. Nền kinh tế lạc hậu, chủ yếu là độc canh cây lúa, sản xuất tự cấp tự túc. Các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan do chế độ cũ để lại chưa được ngăn chặn. Cùng với đó, lực lượng phản động tập trung xuyên tạc chính sách của nhà nước, dụ dỗ, gây ly gián giữa đồng bào với cán bộ.

Trong bối cảnh mới, Chi bộ Đảng xã Thái Cường đã lãnh đạo đồng bào các dân tộc trong xã đoàn kết một lòng, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của quê hương, ra sức khôi phục kinh tế - xã hội, nhanh chóng

khắc phục hậu quả chiến tranh, thực hiện nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong tình hình mới.

Một trong những nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu trong thời gian này là khôi phục kinh tế, từng bước ổn định và cải thiện đời sống Nhân dân mà trước tiên là giải quyết vấn đề khó khăn về lương thực. Xã vận động những gia đình dư dật san sẻ ủng hộ cho những gia đình đói với tinh thần “Nhường cơm sẻ áo”, “Lá lành đùm lá rách”. Đồng thời với cứu đói là cứu rách, cứu rét. Mặt khác, nhằm tăng cường ổn định đời sống Nhân dân, xã tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp tiết kiệm, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tích cực khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích, đưa giống mới cho năng suất cao vào gieo cấy đại trà (giống lúa Nam Ninh), một số hộ dân bước đầu đã mở rộng diện tích gieo cấy từ một vụ sang hai vụ (vụ xuân và vụ mùa). Cùng với công tác khai hoang mở rộng diện tích, cuộc vận động làm thủy lợi, làm phân bón ruộng bước đầu được đẩy mạnh. Nhờ đó, diện tích đất canh tác được mở rộng, sản lượng lúa và hoa màu tăng lên góp phần quan trọng trong việc giải quyết tình trạng thiếu đói ở địa phương.

Trong giai đoạn này, ở nhiều địa phương khác, chế độ thực dân phong kiến mặc dù đã bị xóa bỏ nhưng người dân vẫn phải chịu bất bình đẳng về nhiều mặt. Ruộng đất vẫn nằm trong tay địa chủ, đại bộ phận nông dân vẫn phải cấy tô, làm thuê, làm mướn. Quán triệt chủ trương của Đảng và Chính phủ, cuộc tiến hành giảm tô ở xã Thái Cường được tiến hành, tuy nhiên qua kiểm kê xã không

có địa chủ chỉ có trung nông và cô nông. Qua đợt phát động giảm tô, quần chúng Nhân dân xã Thái Cường được tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ thành phần giai cấp. Tinh thần đấu tranh giai cấp, đấu tranh cách mạng, việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước của đồng bào được nâng lên rõ rệt. Có thể thấy, thắng lợi của cuộc phát động giảm tô là thắng lợi căn bản và mang tính chiến lược.

Nhằm ổn định và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, ngay từ những năm 1957 – 1959 ở một số xã trong huyện Thạch An đã phát triển phong trào tổ đổi công. Đầu năm 1959, phong trào tổ đổi công đã len lỏi đến Thái Cường và sau đó phát triển mạnh mẽ, toàn xã có 03 tổ đổi công và đến cuối năm 1959, xã xây dựng được 01 hợp tác xã ở Bản Lũng. Sau khi được thành lập, hợp tác xã nông nghiệp thực hiện phương thức sản xuất tập thể. Nhờ vận động tuyên truyền, một số hộ nông dân đã tự nguyện đóng góp nông cụ, trâu bò vào hợp tác xã. Đến năm 1960, thành lập được thêm 02 hợp tác xã là Bản Đâu và Nà Luông.

Các hợp tác xã ở Thái Cường ra đời là kết quả của việc thi hành những chủ trương, đường lối của Đảng và Chính phủ về việc cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong quan hệ sản xuất nhằm tạo lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Sự ra đời của các hợp tác xã nông nghiệp đã góp phần đưa kinh tế nông nghiệp có bước phát triển mới, trước khi xây dựng các hợp tác xã, Nhân dân chỉ sản xuất được 1 vụ là vụ mùa. Sau khi thành lập các hợp tác xã, Chi ủy, Ủy ban hành chính xã đã chỉ

đạo các hợp tác xã tiến hành xây dựng mới một số công trình thủy lợi, máng dẫn nước góp phần đảm bảo nhu cầu nước tưới cho các cánh đồng, từ đó các hợp tác xã đã mở rộng diện tích sản xuất lúa.

Những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách được sự quan tâm giúp đỡ của tập thể. Từ mô hình sản xuất hợp tác xã nông nghiệp, đời sống của đồng bào các dân tộc xã Thái Cường được nâng lên một bước đáng kể.

Song song với khôi phục và phát triển kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục, y tế ở Thái Cường cũng được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo. Do đó, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện, công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được chú trọng.

Về giáo dục, thời kỳ này, nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh phong trào xóa nạn mù chữ, kết hợp với phát triển giáo dục phổ thông. Do có sự phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể nên công tác xóa nạn mù chữ được đẩy mạnh với nhiều hình thức phong phú, phù hợp như: sản xuất vào buổi sáng và buổi chiều, buổi trưa và buổi tối tổ chức học tập. Số học sinh được đến trường, biết chữ tăng nhanh qua từng năm. Năm 1958, xã có lớp vỡ lòng và lớp 1 với 20 học sinh, do thầy Nông Văn Dy (tức thầy Thậy, người Đức Xuân) phụ trách. Đến năm 1960, trường có đến lớp 2, tỷ lệ người biết chữ của xã tăng cao so với thời kỳ trước, công tác giáo dục của xã trong giai đoạn này có những bước phát triển mới.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe người dân được quan tâm. Năm 1959, xã có nữ hộ sinh chăm sóc sức khỏe sinh sản cho chị em phụ nữ, 60% các ca sinh trong xã được nữ hộ sinh đỡ đẻ, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của xã là 0,1%.

Về công tác an ninh - quốc phòng, Chi bộ lãnh đạo Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, giữ gìn an ninh trật tự thôn bản. Chống các luận điệu xuyên tạc phá hoại nền hòa bình và công cuộc xây dựng quê hương, đất nước. Ngày 02-3-1960, Huyện ủy Thạch An ra Chỉ thị số 05-CT/TA về lãnh đạo tổ công tác trị an tới các xóm, xã và các cơ quan đảm bảo an toàn trên địa bàn huyện, thực hiện Chỉ thị của Huyện ủy, lực lượng công an xã Thái Cường được tổ chức chặt chẽ, luôn sẵn sàng đập tan mọi ý đồ chống phá cách mạng, đặc biệt theo dõi những đối tượng nghi vấn cư trú trên địa bàn xã. Ban quân sự xã được củng cố. Tổ chức lực lượng dân quân theo quy định nam từ 18 đến 45 tuổi đều phải tham gia lực lượng dân quân hàng năm, huấn luyện chính trị quân sự, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, Chi bộ quán triệt và triển khai thực hiện công tác xây dựng Đảng theo tinh thần chỉ đạo của Ban cán sự Đảng huyện. Chi bộ đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị trong Đảng và các tổ chức quần chúng, thi đua tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội, làm gì để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tìm hiểu về Đảng, về Bác Hồ... Do đó đã nâng cao giác ngộ của quần chúng Nhân dân về chủ nghĩa xã hội và quyết tâm chống Mỹ,

cứu nước trong đảng viên và quần chúng. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, Chi bộ đã bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên, thanh niên ưu tú, giới thiệu và kết nạp nhiều đồng chí đảng viên mới. Đây vừa là cơ sở, vừa là động lực thúc đẩy các phong trào thi đua sản xuất, xây dựng quê hương.

Bên cạnh đó, chính quyền và các đoàn thể quần chúng như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đều phát huy tốt vai trò của mình trong từng nhiệm vụ cách mạng. Thông qua tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào quần chúng, chính quyền và các đoàn thể đều có được kinh nghiệm hoạt động quý báu, góp phần thúc đẩy phong trào của địa phương phát triển.

Tiếp theo thắng lợi của việc thực hiện kế hoạch 3 năm khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1955-1957), Chi bộ Đảng Thái Cường tiếp tục lãnh đạo Nhân dân giành được nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Công cuộc cải tạo các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa diễn ra nhanh chóng, lành mạnh và về cơ bản đã thu được thắng lợi. Diện mạo nông thôn Thái Cường đã có nhiều thay đổi, xã hội ổn định hơn, người dân bước đầu làm quen với phương thức lao động tập thể, tình đoàn kết thôn bản được phát huy. Các mặt sản xuất, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng được quan tâm lãnh đạo nên có những nét khởi sắc. Tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng được củng cố, kiện toàn.

Những thắng lợi, những thành tích cũng như những hạn chế, thiếu sót, những kinh nghiệm thành công và thất bại sẽ là cơ sở để cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thái Cường bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

2. Thái Cường thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Tháng 9-1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III họp tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: “Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

Về xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc, Đại hội xác định đường lối cơ bản là: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và khoa học - kỹ thuật nhằm biến nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công - nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến. Đối với miền núi, mục tiêu phấn đấu là: làm cho miền núi tiến kịp miền xuôi, các dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc đa số.

Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong

kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, củng cố và tăng cường kinh tế tập thể. Điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân ta trong sự nghiệp đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bám sát tư tưởng của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Huyện ủy Thạch An xác định nhiệm vụ của toàn huyện tại Đại hội Đảng bộ là hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa mà trước tiên là tiếp tục củng cố, phát triển hợp tác xã; mở rộng sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi đặc biệt tập trung xóa nạn mù chữ, xây dựng kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng cuộc sống mới ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân.

Trên cơ sở những chủ trương, đường lối đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện. Chi bộ Đảng xã Thái Cường đã đón nhận, học tập và từng bước lãnh đạo tổ chức thực hiện, phân công đảng viên truyền đạt đến từng hợp tác xã. Đồng thời, Chi bộ phát động phong trào “Bốn tốt” sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên, đó là: đoàn kết tốt, sản xuất tốt, chiến đấu tốt, vận động quần chúng tốt. Ban quản trị các hợp tác xã đã tổ chức tốt việc quản lý vật tư lao động, phân phối đúng chế độ chính sách, khuyến khích người lao động “làm nhiều, hưởng nhiều”, giáo dục xây dựng tinh thần làm chủ tập thể “hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ”.

Cùng với củng cố các hợp tác xã, các mặt văn hóa, giáo dục, y tế cũng được Chi bộ quan tâm lãnh đạo và có

bước phát triển mới. Đối với giáo dục, Chi bộ tiếp tục thực hiện chương trình Bình dân học vụ, đồng thời tiếp tục củng cố các lớp ở trường cấp I, đến năm 1963, trường cấp I có thêm lớp 3, lớp 4. Phong trào bồ túc văn hóa và xóa nạn mù chữ diễn ra sôi nổi khắp các thôn bản, các lớp bồ túc văn hóa đã có giáo viên chuyên trách, dạy hết cấp I.

Về y tế, năm 1963, trạm xá xã được xây dựng bằng tranh tre vách nứa, các cán bộ trạm được Nhân dân đóng góp lương thực ủng hộ để duy trì hoạt động, mặc dù còn khó khăn và thiếu thốn nhưng cán bộ trạm xá luôn nhiệt tình với công tác, vận động Nhân dân thực hiện “Ba sạch” (ăn sạch, uống sạch, ở sạch) và được đông đảo Nhân dân hưởng ứng.

Nhận thức rõ âm mưu và ý đồ của chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc, tháng 2-1961, Bộ Chính trị ra Nghị quyết quan trọng về nhiệm vụ quân sự trong 5 năm (1961-1965). Nghị quyết chỉ rõ “Quân và dân ta phải chuẩn bị đầy đủ về tinh thần và thực lực, bảo đảm cho cách mạng miền Nam giành thắng lợi khi có thời cơ, đồng thời phải tích cực chuẩn bị, sẵn sàng đối phó với âm mưu và hành động mở rộng chiến tranh của địch”. Thấm nhuần tinh thần đó, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thái Cường đã có nhiều cố gắng xây dựng lực lượng, góp phần bảo vệ quê hương, bảo vệ miền Bắc và sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Tình hình an ninh chính trị trong huyện Thạch An thời kỳ này khá phức tạp, vì vậy tháng 11-1963, Ban phòng, chống gián điệp, biệt kích đã lập kế hoạch sẵn sàng chiến đấu, phòng, chống gián điệp, biệt

kích xâm phạm địa bàn huyện, kế hoạch này được thực hiện theo bốn vùng, theo đó xã Thái Cường thuộc vùng thứ hai cùng với các xã Kim Đồng, Trọng Con, Nhân dân và dân quân du kích trong xã sẵn sàng chiến đấu khi có kẻ thù xâm phạm.

Trong giai đoạn 1961-1965, công tác xây dựng Đảng được Chi ủy thường xuyên lãnh đạo triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy nhanh chóng đi vào thực tiễn địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Đội ngũ đảng viên của Thái Cường không những tăng cả về số lượng mà còn được nâng cao cả về chất lượng. Bộ máy chính quyền luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy tinh thần năng động, tự chủ trong quản lý, điều hành. Vai trò của chính quyền từng bước được khẳng định, uy tín đối với quần chúng Nhân dân được nâng cao. Bên cạnh đó, các đoàn thể quần chúng: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân đều phát huy tốt vai trò của mình trong từng nhiệm vụ cách mạng. Lực lượng thanh niên tích cực thực hiện phong trào “Ba sẵn sàng”, công tác củng cố chi đoàn được đẩy mạnh, tỷ lệ đoàn viên trong thanh niên ngày một tăng, luôn thể hiện vai trò xung kích trong những công việc khó khăn, nặng nhọc. Thực hiện phong trào “Ba đảm đang”, chị em phụ nữ đã đảm nhiệm tốt vai trò trong sản xuất như làm thủy lợi, cày bừa, làm phân bón,... đồng thời đảm nhiệm tốt việc chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái.

Ngày 5-8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện “Vịnh Bắc Bộ” nhằm phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần này, đế quốc Mỹ muốn ngăn chặn nguồn hàng tiếp tế từ bên ngoài vào miền Bắc, từ miền Bắc vào miền Nam, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ cứu nước của cả dân tộc Việt Nam. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, “Quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ”.

Từ đây, công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội của Nhân dân miền Bắc nói chung, Nhân dân Thái Cường nói riêng phải chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống đế quốc Mỹ leo thang phá hoại, bảo vệ miền Bắc và chi viện cho miền Nam đánh giặc giữ nước.

II. VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM, HOÀN THÀNH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

Đế quốc Mỹ thấy rõ miền Bắc là căn cứ địa cách mạng của cả nước, là hậu phương lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam. Vì vậy, trong tất cả các thời kỳ của các cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, chúng luôn tìm cách phá hoại miền Bắc. Sau khi dựng lên “Sự kiện vịnh Bắc Bộ”, đầu năm 1965, Mỹ bắt đầu mở rộng các hoạt

động đánh phá ra miền Bắc nhằm gây sức ép với Chính phủ ta, giảm sức tấn công của lực lượng cách mạng miền Nam, hạn chế sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

Trước tình hình đó, tháng 3-1965, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 (khóa III) đã ra Nghị quyết “Xây dựng miền Bắc kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch, sẵn sàng để đánh bại địch...”. Quán triệt Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Thạch An, xã Thái Cường đã xây dựng được lực lượng dân quân từ 10-11% so với dân số toàn xã, có 03 trung đội thường xuyên biên chế 2A cơ động, vũ khí có từ 90-100 khẩu K44, giáp 3, giáp 5, giáp 10 và CKC là những loại súng trang bị cho dân quân làm nhiệm vụ, hằng năm tổ chức huấn luyện từ 10-15 ngày, xây dựng phương án tác chiến có hầm hào trú ẩn phòng máy bay, ban chỉ huy xã đội có đủ số lượng và chất lượng. Như vậy, cùng với Nhân dân cả nước, Chi bộ và Nhân dân xã Thái Cường vừa xây dựng kinh tế, vừa sẵn sàng chiến đấu chống trả cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, đồng thời tiếp tục tiến lên chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam.

Đến năm 1967, xã Thái Cường, đủ điều kiện thành lập Đảng bộ 2 cấp. Trên cơ sở đó, cấp trên đã ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Thái Cường thuộc Huyện ủy Thạch An. Việc thành lập Đảng bộ đã đánh dấu bước

trưởng thành của Chi bộ Đảng Thái Cường, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, năm 1967, Đảng bộ xã Thái Cường tiến hành Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 1967-1969. Đại hội đã đánh giá mọi mặt trong xã, đặc biệt chú trọng đến vấn đề hợp tác xã, thúc đẩy phong trào do huyện phát động. Từ đó, Đại hội đề ra Nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn tới: Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp, thủ công nghiệp, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm. Tăng cường công tác phòng tránh đánh địch, đáp ứng yêu cầu của tiền tuyến và đảm bảo đời sống Nhân dân, chăm lo củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng khác.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới. Đồng chí Nông Ích Nhung được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Páo được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Ngay sau khi các kỳ Đại hội kết thúc, Đảng bộ đã nhanh chóng triển khai cụ thể hóa những mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) và Nghị quyết của Tỉnh ủy về tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Đảng bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm đặt lên hàng đầu lúc này là phải nhanh chóng chuyển địa phương sang điều kiện có chiến tranh, vừa tập trung phát triển sản xuất vừa đề cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu và hành động đánh phá của giặc Mỹ. Các cửa hàng lương

thực, thực phẩm chuẩn bị đầy đủ hàng hóa, đảm bảo phục vụ kịp thời nhu cầu thiết yếu của đời sống Nhân dân. Đảng bộ cũng khẩn trương tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong Nhân dân ý thức thường xuyên cảnh giác, giữ gìn trật tự trị an.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm vụ sản xuất xác định lấy nông nghiệp là trọng tâm, tiếp tục củng cố mô hình hợp tác xã. Trong các hợp tác xã hình thành các đội chuyên như đội làm đất, đội kỹ thuật, đội làm giống, đội thủy nông, đội làm phân... Các giống lúa Bao thai lùn, Nam Ninh... tiếp tục được đưa vào sản xuất trên diện rộng. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lúa tăng lên đáng kể. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn nhưng cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã vẫn luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách, trong đó có chính sách nghĩa vụ lương thực, thực phẩm. Hàng năm, xã đều hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Đồng thời với đẩy mạnh sản xuất và phát triển hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ lãnh đạo củng cố, phát triển các hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng. Các hợp tác xã liên kết, hỗ trợ nhau để cùng phát triển. Hợp tác xã tín dụng huy động vốn trong dân, cho hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán vay đầu tư sản xuất nông nghiệp, mua hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống.

Về văn hóa - giáo dục - y tế: Trong những năm chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, mặt trận văn hóa - tư

tưởng được Đảng bộ xem là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định sự thành công của các nhiệm vụ chính trị. Do vậy, công tác này được Đảng bộ luôn quan tâm quán triệt và chỉ đạo. Thông qua các phương tiện tuyên truyền đã ca ngợi truyền thống đoàn kết dân tộc, cổ vũ phong trào thi đua sản xuất và chống Mỹ. Các tin tức thắng trận ở miền Nam, tin bắt rơi máy bay Mỹ, hướng dẫn các biện pháp tránh bom, bảo vệ tính mạng và tài sản được tuyên truyền kịp thời đến toàn thể Nhân dân trong xã. Bên cạnh đó, phong trào văn nghệ, ca hát vẫn được duy trì, phát triển mạnh ở địa phương.

Trong chiến tranh, phong trào giáo dục ở Thái Cường vẫn được duy trì và phát triển tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được cải thiện. Các cán bộ y tế đã giúp Nhân dân làm tốt công tác phòng và chữa bệnh, nhờ đó, sức khỏe của Nhân dân trong xã ngày càng được đảm bảo.

Với tinh thần quyết tâm “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, thực hiện khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, trong giai đoạn này, Đảng bộ đã tích cực tuyên truyền hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước, khơi dậy lòng căm thù giặc Mỹ xâm lược, vận động thanh niên hăng hái lên đường tòng quân diệt giặc. Từ năm 1967-1969, có đoàn 10 (đoàn xe tập lái) của Bộ giao thông vận tải đóng ở Bản Đầu, bộ đội trong đoàn được Nhân dân giúp đỡ nhiệt tình về cả nơi ăn và chốn ở.

Trong những năm tháng khó khăn, ác liệt của chiến tranh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể Nhân dân vững chắc là yếu tố quyết định để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Nhận thức được ý nghĩa quyết định này, nên trong suốt giai đoạn 1965-1968, công tác xây dựng chi bộ, tổ Đảng và mỗi đảng viên đạt tiêu chuẩn “4 tốt” luôn được Đảng bộ xã quan tâm lãnh đạo. Để đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng ở mọi vị trí, Đảng bộ đã chú trọng kết nạp thêm nhiều đảng viên mới, đồng thời củng cố và đẩy mạnh tổ chức, nhất là khâu giáo dục chính trị tư tưởng, đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình. Đảng bộ thường xuyên tổ chức các đợt học tập, quán triệt các quan điểm, đường lối của Đảng cho mọi tầng lớp Nhân dân. Trong sinh hoạt chi bộ, các đảng viên đã thẳng thắn đấu tranh phê bình những tư tưởng tiêu cực, lệch lạc, quán triệt ý chí quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Song song với công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể Nhân dân xã cũng được củng cố và phát triển. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng và chính quyền, không khí chuẩn bị sẵn sàng phục vụ chiến đấu và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ngày càng sôi nổi, rộng khắp trong các đoàn thể quần chúng ở Thái Cường. Phong trào “Ba sẵn sàng” của thanh niên được phát động rộng rãi trong toàn xã. Trong phong trào này, đã có rất nhiều đoàn viên thanh niên làm đơn tình nguyện “Ba sẵn sàng” (sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng đi bất cứ đâu và làm bất cứ nhiệm vụ gì Tổ quốc yêu cầu). Sau khi Hội Phụ nữ huyện phát động phong trào “Ba đảm đang”, Thái Cường có hàng trăm chị

em ghi tên tham gia. Các đội “Ba đảm đang” của phụ nữ không chỉ đảm nhiệm công việc nặng nhọc trong các hợp tác xã, mà còn tích cực giúp đỡ những gia đình có chồng con đi chiến đấu, tạo điều kiện cho nam giới khỏe mạnh yên tâm đi tòng quân giết giặc, cứu nước.

Ở miền Nam, quân và dân ta liên tiếp giành được những thắng lợi to lớn trên toàn chiến trường. Cuộc tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân đã làm chấn động dư luận nước Mỹ và thế giới. Bị thua đau trên cả hai chiến trường Nam, Bắc, ngày 1-11-1968, Tổng thống Giôn-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt không điều kiện việc ném bom bắn phá hoàn toàn miền Bắc, ngồi vào bàn đàm phán với Chính phủ ta và đại diện Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tại hội nghị bốn bên ở Pa-ri. Miền Bắc nói chung, xã Thái Cường nói riêng không còn chiến tranh phá hoại. Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc là tranh thủ thời gian khôi phục kinh tế, đẩy mạnh tiến độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, đề cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan âm mưu đánh phá trở lại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Ba năm (1965-1968) là những năm tháng thử thách, khó khăn đối với cán bộ, đảng viên và đồng bào xã Thái Cường. Những kết quả đạt được trong giai đoạn này là tiền đề quan trọng để xã Thái Cường dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tích cực đẩy mạnh sản xuất, chi viện cao nhất sức người, sức của cho chiến trường miền Nam trong giai đoạn tiếp theo.

Đầu năm 1969, vừa trúng cử Tổng thống và chính thức bước vào Nhà Trắng, Ních-xon cho áp dụng thí điểm chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam, tiếp tục gây ra nhiều tội ác đối với Nhân dân ta. Ở miền Bắc, dù tuyên bố ngừng ném bom nhưng Mỹ vẫn ngày đêm dùng máy bay trinh sát và khiêu khích, chuẩn bị cho những bước phiêu lưu quân sự mới.

Tranh thủ thời gian miền Bắc không bị đánh phá, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc là phải tranh thủ tận dụng điều kiện thuận lợi để khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội; tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng; đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu nếu đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu phá hoại mới.

Từ trong chiến tranh bước ra, tuy chưa phải đã có hòa bình thật sự nhưng không khí thi đua công tác, sản xuất của xã đã sôi nổi hẳn lên. Thêm vào đó, vào cuối những năm 1968, đầu năm 1969, lại có nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Đảng bộ, trong hợp tác xã, trong Nhân dân. Đó là cuộc vận động “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn”, tiếp tục xây dựng Đảng bộ, thực hiện “4 tốt”, cuộc vận động chấn chỉnh công tác quản lý tư liệu sản xuất và khoán trong hợp tác xã nông nghiệp, tuyên truyền phổ biến điều lệ trong hợp tác xã; các cuộc sinh hoạt báo công, bình công chống Mỹ cứu nước được tiến hành thường xuyên.

Giữa lúc Nhân dân hai miền Nam - Bắc đang giành được những thắng lợi quan trọng trên mặt trận chính trị,

quân sự, ngoại giao và xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội thì ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời. Sự ra đi của Người là một tổn thất lớn lao, là nỗi đau thương vô hạn đối với toàn Đảng và dân tộc ta. Biến đau thương thành hành động cách mạng, Đảng bộ xã Thái Cường đã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt: cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thái Cường nguyện đoàn kết một lòng, phấn đấu vươn lên, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đặt ra.

Tiếp đó, để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng bộ trong tình hình mới, từ năm 1969-1971, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức hai kỳ Đại hội, năm 1969 Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1969-1971) và năm 1971, Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1971-1973). Hai kỳ Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ là: củng cố quan hệ sản xuất mới để phát triển nông nghiệp toàn diện. Vừa tích cực phát triển kinh tế, văn hóa vừa sẵn sàng chiến đấu, tăng cường quốc phòng, đẩy mạnh phòng không nhân dân. Sản xuất gắn với tiết kiệm, ra sức đóng góp sức người sức của cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới. Đồng chí Nông Văn Páo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Văn Cừu được bầu giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã).

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, xã Thái Cường nhanh chóng tập trung toàn lực để phát triển nông nghiệp trên cơ

sở đẩy mạnh việc thâm canh cây lúa, hoa màu và một số cây công nghiệp. Ngoài ra, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được thúc đẩy thành nhiệm vụ sản xuất chính tại địa phương.

Ở các hợp tác xã, công tác quản lý kinh tế, lao động, vật tư, tiền vốn đã đi vào nề nếp. Việc thực hiện ba khoán, ba quản đã có sự công khai, dân chủ và công bằng hơn. Lúc này, cơ sở vật chất ở các hợp tác xã như chuồng trại chăn nuôi, nhà kho, sân phơi... cũng được xây dựng khang trang, rộng rãi hơn. Các hợp tác xã đều dùng xe trâu, xe bò để vận chuyển trong quá trình sản xuất và thu hoạch. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực của địa phương trong giai đoạn này tăng lên đáng kể. Năm 1972, toàn xã có 6 hợp tác xã gồm Bản Lũng, Bản Đâu, Nà Luông, Lũng Muối, Tầm Tăng, Phiêng Un.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, trong hoàn cảnh thời chiến với nhiều khó khăn, gian khổ nhưng sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế - xã hội ở Thái Cường vẫn được duy trì và phát triển. Phong trào “tiếng hát át tiếng bom” của các đội văn nghệ và các tổ chức thanh niên, phụ nữ, thiếu nhi đã có tác dụng động viên, cổ vũ đời sống vừa sản xuất, vừa chiến đấu ở địa phương thêm sôi động. Nếp sống văn hóa trong thời chiến cũng rất lành mạnh và nghiêm túc. Các đám cưới, đám ma đều được các đoàn thể đứng ra tổ chức đơn giản, gọn nhẹ nhưng trang trọng.

Công tác giáo dục trong giai đoạn này được Đảng bộ tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chất lượng dạy và học tiếp tục được đảm bảo. Phát huy những kết quả và kinh nghiệm của các giai đoạn trước, phong trào bổ túc văn hóa, xóa

nạn mù chữ của Thái Cường trong thời gian này đạt được những kết quả tích cực. Lĩnh vực y tế được chú trọng, đề khắc phục tình trạng thiếu thốn về các loại thuốc tây, các cán bộ y tế đã chủ động kết hợp có hiệu quả giữa đông y và tây y nhằm phát huy nguồn dược liệu sẵn có của địa phương và truyền thống chữa bệnh bằng thuốc nam của đồng bào dân tộc, do đó đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân trong xã. Phong trào vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân luôn được phát động gắn liền với phong trào lao động sản xuất. Hoạt động văn hóa - thông tin chủ yếu tập trung vào việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền tin chiến thắng trên các chiến trường miền Nam; biểu dương những gương người tốt, việc tốt trong sản xuất; tổ chức một số buổi mít tinh mừng thắng lợi, qua đó góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường,... động viên Nhân dân quyết tâm sản xuất, chi viện đến mức cao nhất sức người sức của cho tiền tuyến.

Đối với công tác an ninh chính trị, công tác quân sự địa phương, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ban an ninh xã được củng cố, góp phần bảo đảm an toàn tuyệt đối tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền đã đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục Nhân dân trong xã đề cao cảnh giác trước các hoạt động gây rối, chiến tranh tâm lý của địch, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, giữ vững an ninh trên địa bàn xã.

Công tác xây dựng Đảng thời kỳ này tiếp tục được đẩy mạnh. Đảng bộ đã đấu tranh với những tư tưởng tư lợi, hữu khuynh, ngại khó, ngại khổ... Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, một số đảng viên mất uy tín với quần chúng đã bị đưa ra khỏi Đảng, làm trong sạch Đảng, khối đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng Nhân dân được nâng lên. Đảng bộ Thái Cường ngày càng vững mạnh, đã tạo nên khối đoàn kết toàn dân ngày càng vững chắc hơn. Các tổ chức Mặt trận, thanh niên, phụ nữ đều đã thực hiện tốt chức năng của mình, kịp thời động viên mọi người hăng hái lao động sản xuất và chiến đấu, chi viện lực lượng cho tiền tuyến.

Bị thất bại nặng nề trong đợt leo thang bắn phá miền Bắc lần thứ hai, cùng với sự sa lầy không lối thoát của chính quyền Sài Gòn, ngày 27-01-1973, đế quốc Mỹ buộc phải ký Hiệp định Pa-ri về việc chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Nhân dân ta chuyển sang một giai đoạn mới - miền Bắc trở lại hòa bình, bắt tay vào khôi phục và xây dựng kinh tế - xã hội.

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết (ngày 27-1-1973), miền Bắc có điều kiện hòa bình để khôi phục kinh tế. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của nước ta. Ngày 28-1-1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi Nhân dân cả nước: “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất nước nhà”.

Trong không khí vui mừng trước những thắng lợi của dân tộc, năm 1973, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ IV (nhiệm kỳ 1973-1975) được tổ chức. Trên cơ sở những kết quả đã đạt được của nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ trong những năm tiếp theo là: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế, mũi nhọn là lương thực, thực phẩm ổn định và nâng cao đời sống của Nhân dân, hoàn thành nhiệm vụ đối với đất nước; tăng cường nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu và hoạt động phá hoại của đế quốc Mỹ, làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Nông Văn Páo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Cưu được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam ngày càng trở nên ác liệt, thì yêu cầu nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến ngày càng cao và khắt khe. Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chi viện cho tiền tuyến, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam trong giai đoạn này luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo và coi đây là một trong những công tác trọng tâm.

Năm 1975, cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam liên tục giành được những thắng lợi vang dội. Ngày 30/4/1975, quân dân ta giành thắng lợi trong chiến dịch Hồ

Chí Minh, miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Thắng lợi đó đánh dấu một mốc son chói lọi trong con đường đấu tranh giải phóng dân tộc. Đất nước hòa bình, non sông thu về một mối, Đảng bộ và Nhân dân Thái Cường phấn khởi vì đã cùng Nhân dân cả nước làm nên thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh.

Sau 21 năm, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Thạch An, Chi bộ - Đảng bộ xã Thái Cường đã hoàn thành xuất sắc hai nhiệm vụ chiến lược vừa xây dựng hậu phương vững mạnh vừa tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tạo ra những chuyển biến lớn về kinh tế, chính trị địa phương. Trong cuộc kháng chiến có hàng chục người con Thái Cường theo tiếng gọi của Tổ quốc lên đường tòng quân diệt giặc, trong đó có 11 người con đã anh dũng hi sinh, bỏ lại một phần xương máu tại các chiến trường. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã đánh đổ hoàn toàn những tàn tích của chế độ phong kiến, xây dựng quan hệ sản xuất mới; sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa tiếp tục phát triển; đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng được cải thiện.

Trải qua thử thách trong khói lửa chiến tranh, cán bộ, đảng viên xã Thái Cường đều vững vàng quan điểm, lập trường, đầu tàu gương mẫu, luôn quan tâm đến quần chúng Nhân dân, được Nhân dân tin yêu. Đó là thành công lớn, đồng thời là hành trang, là điểm tựa để Thái Cường tự hào phát huy, vững bước tiến lên cùng Nhân dân cả nước trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC CHIẾN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976-1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 thắng lợi, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, đưa cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Hòa bình lập lại, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước những thuận lợi và khó khăn nhất định, đòi hỏi toàn thể Nhân dân trong xã chung sức, đồng lòng hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng quê hương đất nước. Đây là thời kỳ mở ra một trang mới trong lịch sử xã nhà.

Trong giai đoạn cách mạng mới, năm 1975, Đảng bộ xã Thái Cường tiến hành Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1975-1977). Đại hội đã tổng kết 21 năm Chi bộ, Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân xã góp phần cùng cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nêu bật những thành tích đồng thời rút ra những kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Đại hội đã biểu dương toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã, đặc biệt là những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, lao động sản xuất, các gia đình có người thân đã cống hiến, hi sinh cho thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống

Mỹ cứu nước, vì độc lập, thống nhất của Tổ quốc. Đại hội cũng đã đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1975-1977.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường, trong thời kỳ này Đảng bộ và chính quyền tập trung lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm, tiến hành củng cố các hợp tác xã, đẩy mạnh thâm canh, đưa nhiều giống mới vào sản xuất; các khâu chọn giống, thao tác kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh luôn được hợp tác xã coi trọng. Nhằm không ngừng nâng cao sản xuất, phát triển nông nghiệp một cách toàn diện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Nông Văn Páo tiếp tục được bầu giữ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Cừ tiếp tục được bầu giữ chức Phó Bí thư phụ trách chính quyền.

Thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 03-01-1976 của Bộ Chính trị “về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước”, Đảng ủy xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân. Ngày 25-4-1976, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội trên địa bàn xã diễn ra dân chủ, an toàn với hơn 99% cử tri đi bầu. Từ ngày 24/6 - 3/7/1976, tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước: đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp...

Cũng trong năm 1976, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn được sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng. Tại xã Thái Cường, thực hiện hướng dẫn của huyện, Ủy ban hành chính đổi thành Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Nông Văn Cưu làm Chủ tịch.

Từ ngày 14-20/12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đề ra đường lối của cách mạng Việt Nam trên phạm vi cả nước: “Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và kế hoạch 5 năm (1976-1980); Quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ở địa phương, cùng với hệ thống chính quyền, tổ chức Đảng trong giai đoạn 1976-1981 cũng được kiện toàn thông qua các kỳ Đại hội. Năm 1977, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1977-1979). Phân tích những điều kiện thuận lợi, khó khăn của địa phương trong những năm tới, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ và Nhân dân, đó là: tiếp tục ra sức phát triển sản xuất, tăng diện tích canh tác và năng suất cây trồng để ổn định đời sống Nhân dân, đặc biệt không để xảy ra tình trạng dân bị đói.

Đề làm tốt vai trò lãnh đạo, cần tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng bộ vững mạnh, kiên toàn và tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền xã cho phù hợp với tình hình mới. Mở rộng về mặt tổ chức và tăng cường hoạt động của các đoàn thể quần chúng nhằm lôi cuốn mọi tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng quê hương, hoàn thành các mục tiêu về kinh tế và xã hội mà Đảng bộ đề ra.

Đại hội đã bầu đồng chí Nông Văn Páo làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Cưu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tiếp đó, năm 1979, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ VII (nhiệm kỳ 1979-1981) được tổ chức. Đại hội nghiêm túc đánh giá những kết quả kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, đồng thời chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, của các cấp ủy đối với sự nghiệp phát triển của xã nhà. Đại hội đề ra phương hướng và nhiệm vụ của Đảng bộ trong 2 năm tới là: Đẩy mạnh hoạt động sản xuất nông nghiệp, từng bước cải thiện đời sống vật chất cho Nhân dân; phát triển văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ngày càng vững mạnh.

Đại hội bầu đồng chí Nông Văn Páo làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Cưu được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, xã Thái Cường cũng như những địa phương khác trong cả nước đứng

trước nhiều khó khăn. Nền kinh tế của xã vẫn còn là sản xuất nhỏ, phân tán mức sản xuất và năng suất lao động còn thấp, trình độ tổ chức và quản lý kinh tế còn yếu, sản xuất nông nghiệp còn chịu ảnh hưởng nhiều của thiên nhiên. Cơ sở vật chất phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội còn nhiều thiếu thốn, đời sống của Nhân dân còn rất khó khăn. Bên cạnh đó, những thuận lợi cơ bản của cán bộ và Nhân dân xã Thái Cường là đội ngũ cán bộ trải qua quá trình công tác, lãnh đạo ngày càng trưởng thành về mọi mặt, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức, quản lý, Nhân dân luôn đồng tình, ủng hộ mọi chủ trương mà Chi bộ và chính quyền đề ra.

Nhằm đưa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống, Đảng bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân toàn xã học tập nghiên cứu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Nghị định 61/CP của Chính phủ về tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, Đảng bộ tập trung chỉ đạo việc củng cố hợp tác xã nông nghiệp.

Ban quản trị hợp tác xã chú trọng giải quyết khâu làm đất để các đội sản xuất bảo đảm tiến độ gieo cấy kịp thời vụ. Các giống lúa có năng suất cao được đưa vào gieo cấy. Nhờ đó, trong hai năm 1979-1980, nhất là vụ đông xuân 1979, mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Ngành chăn nuôi duy trì tốt, đảm bảo sức kéo và phân bón cho sản xuất nông nghiệp.

Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, hoạt động bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngành giáo dục tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào “Ánh sáng văn hoá” thu hút hàng trăm cán bộ, xã viên theo học các lớp bổ túc. Mặc dù còn nhiều khó khăn, song xã đã có những biện pháp tích cực nhằm khuyến khích động viên con em đến lớp, tạo điều kiện cho thầy cô giáo yên tâm công tác tại địa phương, đồng thời huy động Nhân dân tham gia làm mới và sửa chữa phòng học được kiên cố hơn. Năm 1976, trường cấp II của xã được thành lập với 50 học sinh (học sinh của hai xã Thái Cường và Trọng Con) do thầy Nông Thế Kiệm người xã Trọng Con là Hiệu trưởng.

Hoạt động thông tin - văn hóa, văn nghệ đã đi sát cơ sở, góp phần phục vụ đời sống tinh thần của đồng bào. Các công trình phục vụ hoạt động văn hóa - xã hội, đời sống sinh hoạt của Nhân dân trong xã được sửa chữa, nâng cấp. Những tập tục mê tín, dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát huy đến từng thôn bản.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được Đảng bộ xã quan tâm lãnh đạo. Tuy gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, song trạm xá xã luôn làm tốt công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, đồng thời mở chiến dịch phòng chống dịch sốt rét, sởi, cúm, kiết lỵ và chủ động phòng chống đậu mùa...

Công tác quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 1976-1980 tiếp tục được giữ vững. Đảng bộ xác định đây là

nhiệm vụ chiến lược quan trọng, là nhiệm vụ chính trị thường xuyên. Trên tinh thần đó, Đảng ủy và chính quyền đã quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” trong tình hình mới. Đồng thời, xác định lực lượng vũ trang là lực lượng sẵn sàng chiến đấu và xung kích trên mặt trận kinh tế cũng như đối phó với kẻ thù để bảo vệ quê hương. Bước sang năm 1978, tình hình quan hệ Việt - Trung diễn biến ngày một phức tạp. Trong hai năm 1977 - 1978, Đảng bộ đã tiến hành tổ chức đợt sinh hoạt chính trị xác định tình hình, nhiệm vụ mới. Nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu là phải tích cực chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu; tập trung xây dựng bản làng chiến đấu, từng bước xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân kết hợp đẩy mạnh sản xuất.

Ngày 17-02-1979, chiến sự xảy ra trên toàn tuyến 6 tỉnh biên giới phía Bắc, trong đó có tỉnh Cao Bằng. Trong thời gian chiến sự xảy ra, mặc dù có sự chuẩn bị nhưng quân và dân xã Thái Cường vẫn trong thế bị động, Nhân dân ở khu vực đường số 4 sơ tán vào rừng, bỏ lại toàn bộ tài sản và đồ dùng cá nhân. Khi đi qua địa bàn xã, quân Trung Quốc đã dùng xe tăng, bắn pháo dọn đường, bộ binh theo sau, chúng đi đến đâu vơ vét của cải, bắt lợn gà của dân đến đây, có 02 nhà dân (nhà ông Nông Văn Thụ và ông Nông Xuân Vịnh) và 01 kho lương thực của huyện bị đốt phá. Trước tình hình đó, dân quân địa phương đã phối hợp với bộ đội chủ lực của huyện đánh chặn xe cơ giới của địch, hai ông Lý Văn Chang và Lý Văn Phay thu được 02 khẩu súng CKC tại Tông Va (Bản Đâu).

Tháng 3-1979, trước sức mạnh của quân và dân ta, đồng thời bị sự lên án của dư luận tiến bộ Quốc tế, các thế lực phản động buộc phải rút quân về nước. Sau hơn một tháng chiến đấu anh dũng, quân và dân huyện Thạch An nói chung và xã Thái Cường đã gây thiệt hại lớn cho quân đối phương, góp phần vào chiến thắng chung của Nhân dân toàn huyện.

Chiến tranh đã chấm dứt, xong những hậu quả để lại cho Nhân dân các dân tộc Thái Cường là hết sức nặng nề, trong đó có thiệt hại về người và vật chất. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn có những hành động khiêu khích, xâm lấn ở những khi vực biên giới, mặc dù xã Thái Cường không có đường biên nhưng tình hình mất ổn định ở biên giới gây tâm lý hoang mang lo sợ cho Nhân dân.

Trước tình đó, Đảng bộ chỉ đạo nhanh chóng củng cố lại các trung đội dân quân tự vệ, du kích, đồng thời nâng cao tinh thần cảnh giác, thường xuyên tập luyện, sẵn sàng chiến đấu. Đảng bộ cũng xác định, phải đồng thời khắc phục hậu quả chiến tranh, đưa Nhân dân đi sơ tán trở về sinh sống. Đến tháng 5-1979, đại bộ phận Nhân dân đi sơ tán đã quay lại địa phương, Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân đoàn kết giúp đỡ nhau xây dựng lại nhà ở, dọn dẹp những công trình bị tàn phá, phát huy tinh thần “lá lành đùm lá rách” san sẻ lương thực thực phẩm trong những ngày tháng khó khăn, vận động Nhân dân tiếp tục khai hoang, mở rộng diện tích trồng trọt và chăn nuôi. Nhờ những biện pháp tích cực đó, chỉ sau một năm, tình hình sản xuất ở các xóm được ổn định.

Mặc dù chiến sự xảy ra nhưng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng vẫn luôn đi sâu, đi sát cơ sở, hoạt động bám sát nhiệm vụ củng cố khối đoàn kết toàn dân, động viên đồng bào các dân tộc đẩy mạnh sản xuất, thực hiện các nghĩa vụ lương thực, thực phẩm, nghĩa vụ quân sự với Nhà nước. Đoàn Thanh niên xã phát động phong trào thi đua “Ba xung kích làm chủ tập thể”; Hội Phụ nữ xã phát huy phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, hăng hái đi đầu trong sản xuất, phát triển kinh tế gia đình.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai, bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường không những hoàn thành mục tiêu đề ra mà nhiều mặt đạt thành tích cao, nhất là trong phong trào hợp tác xã, xây dựng Đảng, chính quyền. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thử thách nhưng những kết quả đạt được từ năm 1976-1980 đã tạo tiền đề quan trọng cho xã Thái Cường phát triển trong những giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1981-1985)

Trong những năm 1975-1980, bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường đã khắc phục mọi khó khăn, tích cực đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đạt được những kết quả khả quan. Tuy nhiên, do thời tiết diễn biến phức tạp, hệ thống thủy lợi tưới tiêu chưa được đầu tư xây dựng, do vậy năng suất và sản lượng lúa có phần chững lại và giảm sút. Mặt khác,

hoạt động sản xuất đã bắt đầu bộc lộ nhiều hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo cũng như điều hành phân phối lao động. Tư tưởng quan liêu bao cấp còn rất nặng nề đã kìm hãm quá trình sản xuất và kinh doanh, dẫn đến chất lượng, hiệu quả sản xuất không cao, Nhân dân không thiết tha với sản xuất, lãng phí về vật tư, lao động ngày càng trầm trọng. Đời sống Nhân dân lâm vào cảnh khó khăn, nhiều hộ xã viên thiếu đói triền miên.

Không chỉ ở xã Thái Cường mà hầu hết các địa phương trên cả nước đều trong tình trạng như vậy. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã kịp thời đề ra những kế hoạch phù hợp để đưa đất nước thoát khỏi sự khủng hoảng, ổn định nhanh chóng đời sống cho cán bộ và Nhân dân nhằm thực hiện thành công mọi chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (thường gọi tắt là Khoán 100) “về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động”. Có thể khẳng định Khoán 100 là một chủ trương lớn sát với thực tế và kịp thời mở ra hướng đi mới đầy tiềm năng cho nông dân, đồng thời tháo gỡ nhanh chóng tình trạng trì trệ, thấp kém trong sản xuất và đời sống nông thôn lúc đó. Với cơ chế Khoán 100, người nông dân đã thực sự hăng hái, phấn khởi để sản xuất một cách tích cực và trách nhiệm hơn. Nhờ đó mà chỉ trong một thời gian ngắn, tốc độ, quy mô, năng suất, sản lượng trên mặt trận sản xuất nông nghiệp đã có sự tăng tiến nhanh chóng. Từ lúc này trở đi, việc làm ăn tập thể theo kiểu “gỗ kẻng ghi tên” hoặc gian

lận công điểm, phân chia không công bằng đã được khắc phục một cách triệt để.

Trong giai đoạn 1981-1985, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức hai kỳ Đại hội. Năm 1981, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1981-1983) và năm 1983, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ IX (nhiệm kỳ 1983-1985). Các kỳ Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá đúng thực trạng, tình hình của địa phương trong giai đoạn này. Đặc biệt là tình hình sản xuất nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp. Đại hội khẳng định: Nền kinh tế tuy có những chuyển biến quan trọng, bộ mặt kinh tế - xã hội ở nông thôn có nhiều biến đổi nhưng nhìn chung vẫn là kinh tế nông nghiệp sản xuất nhỏ, lạc hậu, năng suất thấp và bấp bênh, đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn. Trước thực tế đó, Đại hội đã thảo luận và đề ra Nghị quyết phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong nhiệm kỳ tiếp theo. Trọng tâm là thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, coi sản xuất lương thực là nhiệm vụ hàng đầu, ổn định tư tưởng cho đồng bào các dân tộc sau ngày xảy ra chiến sự biên giới; lấy công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng là then chốt; thường xuyên củng cố chính quyền, đoàn thể quần chúng đủ sức lãnh đạo các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương.

Đại hội lần thứ VIII bầu đồng chí Nông Văn Cưu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Văn Phù giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội lần thứ IX bầu đồng chí Nông Văn Páo giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Công Thác giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tháng 3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V được tiến hành, Đại hội khẳng định: Nước ta vẫn đang ở chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,... Kinh tế nông - lâm nghiệp vẫn là mặt trận hàng đầu, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, phát triển hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Quán triệt chủ trương của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, căn cứ vào các nghị quyết và sự hướng dẫn của Đảng bộ cấp trên, đồng thời xuất phát từ thực tiễn của địa phương, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII, Đảng bộ xã Thái Cường đã lãnh đạo động viên Nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện thắng lợi phương hướng, mục tiêu đã đề ra.

Được sự hướng dẫn của tỉnh và huyện, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân, hợp tác xã nông nghiệp Thái Cường đã tiến hành rà soát toàn bộ diện tích đất canh tác của xã, đồng thời lập kế hoạch sản xuất theo chỉ thị Khoán 100. Đến cuối năm 1981, công tác triển khai và chuẩn bị các bước cần thiết để thực hiện chủ trương khoán mới đã được hoàn thành. Kể từ năm 1982, việc khoán theo Chỉ thị 100 đã chính thức được triển khai rộng rãi trên địa bàn xã, bước đầu đem lại những chuyển biến tích cực về mặt nhận thức của đồng bào trong việc thực hiện cơ chế làm ăn mới.

Ban Quản trị hợp tác xã lập định mức khoán sản phẩm trên từng hạng đất và giao khoán cho các đội sản xuất cơ bản và đội chuyên (gồm đội giống và đội chăn nuôi). Căn cứ vào diện tích và kế hoạch được phân, các đội trực tiếp giao chỉ tiêu, năng suất, sản lượng cho từng hộ xã viên. Các khâu đảm bảo cho canh tác được phân định rõ ràng, hợp tác xã bảo đảm 5 khâu: làm đất, thủy lợi, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật và bảo vệ thực vật. Các hộ xã viên đảm nhận 3 khâu: cấy, chăm sóc và thu hoạch.

Việc giao khoán ruộng, định mức năng suất, sản lượng cho các hộ xã viên bước đầu đã khuyến khích phong trào đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Các hộ đã tích cực, chủ động cấy hết diện tích, chăm sóc đúng thời vụ, áp dụng kỹ thuật thâm canh, nâng cao năng suất để được hưởng lợi từ sản lượng thu vượt khoán. Thời kỳ 1981-1985, các hợp tác xã nông nghiệp ở Thái Cường luôn chỉ đạo sát sao các khâu kỹ thuật, chăm sóc, chú trọng khâu chọn giống lúa. Hệ thống mương phai, đường liên thôn, liên đội được củng cố, tu sửa; các phai đập, sân phơi được khôi phục hoạt động trở lại.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 28-6-1980 của Bộ Chính trị về công tác lưu thông phân phối, Đảng ủy đã chỉ đạo hợp tác xã mua bán chủ động mua hàng nông sản, thực phẩm, hàng tiêu thủ công nghiệp... phục vụ nhu cầu đời sống của Nhân dân. Hợp tác xã mua bán còn tổ chức mua lương thực, thực phẩm của Nhân dân theo giá nghĩa vụ và giá ưu đãi, khuyến khích các hộ gia đình bán lương thực, thực phẩm ngoài nghĩa vụ để đổi lấy hàng tiêu dùng.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã còn quan tâm phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Công tác giáo dục của xã tiếp tục được chú trọng và gặt hái được nhiều kết quả đáng khích lệ. Phong trào “dạy tốt, học tốt” được đẩy mạnh, hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được củng cố. Chất lượng giảng dạy, học tập ngày càng được nâng cao, năm 1985 xã có lớp mẫu giáo, giáo viên được đào tạo ngắn ngày, phong trào giáo dục được phát triển trở thành phong trào toàn dân, tỷ lệ người biết đọc biết viết lên đến 95%, số cán bộ xã có trình độ cấp II chiếm 70%, cấp III khoảng 30%, chưa có trình độ đại học. Công tác y tế đạt được những kết quả nhất định. Cơ sở vật chất được củng cố, trạm xá xã tiến hành khám và điều trị bình quân mỗi năm hàng nghìn lượt bệnh nhân. Với phương châm phòng bệnh là chính, các cán bộ y tế xã đã tăng cường vận động Nhân dân ăn, ở hợp vệ sinh, đẩy mạnh công tác phòng dịch, kịp thời dập tắt các ổ dịch khi mới phát sinh.

Công tác văn hóa, thông tin được Đảng ủy quan tâm, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Tệ nạn mê tín, dị đoan dần được hạn chế. Các tập tục cũ lạc hậu được xóa bỏ, các hiện tượng tiêu cực trong xã hội đẩy lùi. Đội văn nghệ của xã được củng cố, đẩy mạnh hoạt động phục vụ kịp thời nhu cầu sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa của đồng bào trong những ngày lễ, tết,...

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã còn chú trọng

tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an thôn bản. Thực hiện Chỉ thị 92 của Bộ Chính trị về “Xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch vững mạnh, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ủy xã đã chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ công an nhân dân vững mạnh, thành lập mạng lưới an ninh thôn, bản. Cùng với đó, xã đã xây dựng được lực lượng dân quân tự vệ tích cực tham gia phong trào bảo vệ trị an, thường trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác và làm nhiệm vụ tại địa phương. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của xã được giữ vững.

Đảng bộ cũng đã tổ chức tuyên truyền, thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự. Các đợt giao quân đều vượt chỉ tiêu trên giao. Việc tổ chức đăng ký quân dự bị hàng năm được thực hiện đầy đủ, thống kê, nắm vững số lượng quân dự bị để đáp ứng các nhiệm vụ của cơ quan quân sự cấp trên như báo động tập trung, huấn luyện làm nhiệm vụ đột xuất.

Cùng với việc ổn định, phát triển kinh tế, công tác xây dựng, phát triển Đảng và các đoàn thể quần chúng tiếp tục được củng cố và đẩy mạnh. Việc sinh hoạt tại các chi bộ được duy trì đều đặn, chất lượng sinh hoạt ngày càng nâng cao.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình nhằm hoàn thành các nhiệm vụ của người đảng viên và củng cố tinh thần đoàn kết, nhất trí trong Đảng. Xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng, số lượng đảng viên.

Trong 2 năm từ 1980-1982, Đảng bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, đồng thời, tổ chức học tập các tài liệu của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ các cấp về xây dựng Đảng bộ, chi bộ cơ sở vững mạnh, không ngừng bồi dưỡng cho đảng viên nâng cao quan điểm, lập trường giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa và trình độ nhận thức về chính trị. Những năm 1983-1985, Đảng bộ tiếp tục tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập các Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện. Trong thời gian này, công tác tư tưởng của Đảng bộ khá nhạy bén, có nhiều biện pháp tích cực trong tuyên truyền giáo dục, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng nhất là đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tinh thần quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong năm 1980, Đảng bộ xã Thái Cường nhanh chóng triển khai thực hiện các nghị quyết mới của Đảng; mặt khác không ngừng củng cố Đảng bộ vững mạnh, trong đó, công tác phát triển đảng viên được coi là nhiệm vụ trọng tâm. Theo tinh thần Chỉ thị 83-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy về phát triển đảng viên, Đảng bộ đã triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân về ý nghĩa mục đích, yêu cầu và kế hoạch phát triển đợt I. Sau khi tổ chức học tập Chỉ thị 83, cấp ủy Đảng hướng dẫn cho đảng viên tự kiểm điểm dựa trên các tiêu chuẩn được Trung ương quy định trong Chỉ

thị 72-CT/TW, đồng thời tổ chức lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân nơi đảng viên cư trú. Từng chi bộ họp thông qua bản kiểm điểm, thông báo ý kiến đóng góp của Nhân dân và tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm, phân loại đảng viên làm cơ sở cho việc phát thẻ. Qua các đợt phát thẻ Đảng đã thực sự nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ, ý chí tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên của mỗi đảng viên, giúp việc phân công công tác cho đảng viên đạt hiệu quả hơn, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Công tác kiểm tra dân chủ, giữ vững kỷ luật trong Đảng được tiến hành thường xuyên đối với từng chi bộ, từng đảng viên. Đảng bộ kiên quyết xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, đảng viên lệch lạc về tư tưởng, làm mất lòng tin của quần chúng đối với Đảng. Công tác kiểm tra đã góp phần xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng bộ để hoàn thành tốt các nhiệm vụ và xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Với những thành tích đạt được trong công tác xây dựng Đảng và trong quá trình lãnh đạo cách mạng tại địa phương, Đảng bộ xã Thái Cường nhiều năm liền được Huyện ủy công nhận là đơn vị đạt loại khá.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của Nhân dân, tích cực triển khai chủ trương của các cấp ủy Đảng, điều hành quản lý phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Công tác vận động quần chúng được quan tâm thường xuyên. Đảng bộ đã tiến hành tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua chức năng, nhiệm vụ của các đoàn thể. Mặt trận và các đoàn thể đã tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng Đảng, chính quyền. Đoàn Thanh niên đã thu hút được 70% thanh niên toàn xã. Đoàn luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, tích cực tham gia các phong trào như “Ba chương trình hành động cách mạng của tuổi trẻ” (năm 1982-1983), phong trào “Hành quân bước theo chân những người anh hùng” (năm 1983), tích cực tham gia cuộc vận động xây dựng nếp sống xã hội chủ nghĩa trong thanh niên (năm 1985)... Hội Phụ nữ xã nhiệt tình hưởng ứng cuộc vận động tham gia xây dựng “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Có thể nhận thấy những năm 1981-1985, mặc dù tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn do nằm trong bối cảnh kinh tế đất nước khủng hoảng nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã luôn đoàn kết một lòng vượt qua những khó khăn thử thách để thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra, hoàn thành các kế hoạch của Huyện ủy giao cho.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và Nhân dân xã Thái Cường đã phát huy tinh thần đoàn kết, đấu tranh anh dũng, đặc biệt là truyền thống trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, phấn đấu hết mình vì mục tiêu bảo vệ đất nước.

Sau 10 năm cả nước hòa bình, thống nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội (1976-1986), Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã cùng Nhân dân cả nước đoàn kết thống nhất, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại vươn lên hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đảng bộ đề ra. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn phát huy dân chủ trong Đảng, tạo được niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuy còn nhiều hạn chế, thiếu sót, song, những kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng Nhân dân.

Từ thực tiễn phong trào cách mạng địa phương, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được tôi luyện, trưởng thành và rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, đó là: Cần phải cụ thể hóa đường lối chung và đường lối kinh tế phù hợp với những yêu cầu và khả năng của Nhân dân trong từng chặng đường; phải luôn giữ gìn và phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân; tiến hành xây dựng, củng cố tổ chức Đảng thành một khối thống nhất về tư tưởng và hành động, tạo niềm tin của quần chúng vào Đảng. Từ đó phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đưa đường lối, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đó là những hành trang quý giá để Đảng bộ vững vàng lãnh đạo Nhân dân các dân tộc trong xã bước vào thời kỳ mới - thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1985-2000)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO 5 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1985-1990)

Năm 1985, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ X (nhiệm kỳ 1985-1987) được tổ chức. Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các các đoàn thể quần chúng. Đồng thời mạnh dạn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 1981 - 1985. Đại hội đã thảo luận và đề phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1985- 1987 là: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, đưa các giống lúa, ngô có năng suất cao vào sản xuất, chú trọng chăn nuôi, làm tốt công tác quốc phòng an ninh, chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa xã hội, cải thiện đời sống của Nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Nông Văn Páo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Công Thác được bầu giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được diễn ra tại Hà Nội. Đại hội đề ra đường lối đổi mới, trước hết là đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, thực hiện bố trí lại cơ cấu đầu tư, tập trung thực hiện 3 chương kinh tế lớn. Đổi mới cơ

chế quản lý theo phương hướng xóa bỏ tập trung, quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp là kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chú trọng tính kế hoạch; sử dụng đúng đắn quan hệ hàng hóa, tiền tệ. Đồng thời, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước cho phù hợp với cơ cấu kinh tế nhiều thành phần và cơ chế quản lý mới...

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, trong giai đoạn 1986-1991, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, chỉ đạo hợp tác xã củng cố tổ chức, cải tạo nội đồng, đầu tư tu sửa, xây dựng một số công trình thủy lợi vừa và nhỏ, đưa các giống lúa mới vào gieo cấy. Tuy nhiên, do thiếu vốn, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất; thời tiết diễn biến phức tạp (ngập úng, hạn hán) sâu bệnh và một phần còn do cơ chế cũ ràng buộc nên trong những năm 1986 - 1987 nền sản xuất nông nghiệp phát triển chậm, nhiều hộ xã viên vẫn còn phụ thuộc vào hợp tác xã,... hiện tượng nợ đọng sản phẩm khá lớn.

Trong bối cảnh đó, để củng cố tổ chức, được sự chỉ đạo của cấp trên, năm 1987, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XI (nhiệm kỳ 1987-1989) được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là: Xây dựng củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò của chính quyền và các đoàn thể nhân dân, củng cố hoạt động của hợp tác xã, tích cực vận động Nhân dân tham gia sản xuất, ổn định đời sống, giữ

vững khối đoàn kết dân tộc, tăng cường mở rộng giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Trong đó, đồng chí Nông Văn Páo tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Công Thác được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trước tình hình thực trạng sản xuất nông nghiệp trong cả nước bị giảm sút do những hạn chế, yếu kém trong thực hiện Khoán 100, đồng thời để tiếp tục cải tiến chế độ khoán và cơ chế quản lý trong các hợp tác xã nông nghiệp, ngày 05-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về “Đổi mới quản lý kinh tế trong các hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 10). Chủ trương này đánh dấu sự mở đầu cho thời kỳ đổi mới quản lý trong nông nghiệp ở nước ta. Nội dung cơ bản của Khoán 10 là xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã, được giao đất ổn định 15 năm, mức khoán ổn định trong 5 năm; xã viên nhận khoán được hưởng 40% sản lượng trở lên. Để cụ thể hóa Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Huyện ủy đã ra nghị quyết về việc tổ chức triển khai thực hiện, tiến hành khảo sát lại tình hình kinh tế ở các hợp tác xã trên địa bàn huyện.

Quán triệt Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, xã Thái Cường đã thành lập Ban Chỉ đạo Khoán 10 do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Chỉ trong một thời gian ngắn, Ban Chỉ đạo tổ chức điều tra tình

hình đất đai, phân hạng đất tính thuế, đến cuối năm 1988 đã tiến hành giao ruộng cho các hộ xã viên. Sở trâu, bò, nông cụ và các tài sản khác của hợp tác xã được bán cho xã viên. Từ năm 1988, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách được tập trung chỉ đạo là: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế theo tinh thần Nghị quyết 10, trọng tâm là tổ chức thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Cách khoán mới (Khoán 10) đã tạo được động lực giúp bà con xã viên có điều kiện áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, luân canh, tăng vụ. Nhờ đó năng suất, sản lượng lương thực hai năm 1988, 1989 đều tăng. Tuy nhiên, đến năm 1990, do nhiều lý do chủ quan và khách quan khác nhau, các hợp tác xã nông nghiệp ở xã Thái Cường tan rã, Nhân dân tự nhận lại diện tích ruộng trước khi tham gia vào hợp tác xã. Đối với một số hộ không có ruộng, Đảng ủy đã chỉ đạo, vận động các hộ có nhiều ruộng bán hoặc chia sẻ ruộng cho các hộ này để sớm ổn định sản xuất và đời sống.

Trong giai đoạn 1986-1990, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt công tác giáo dục. Mặc dù số lượng học sinh các cấp học thời kỳ này tăng không đáng kể song chất lượng học sinh có nhiều chuyển biến tích cực, Đảng ủy đã chỉ đạo các ngành, đoàn thể vận động Nhân dân tham gia hỗ trợ cho xây dựng, sửa chữa cơ sở trường lớp, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh học tập, thầy cô giáo yên tâm công tác, gắn bó với học sinh, gắn bó với sự nghiệp giáo dục của địa phương. Tuy nhiên, thời kỳ này cũng như nhiều địa phương trên cả nước tình trạng học sinh bỏ học, tái mù

chữ có chiều hướng gia tăng. Nguyên nhân là do quá trình chuyển đổi cơ chế làm cho sản xuất bung ra khiến một số ít cha mẹ học sinh tập trung nhiều thời gian cho việc phát triển kinh tế, thời gian đầu tư cho việc học hành của con em còn hạn chế.

Công tác y tế được đầu tư củng cố và nâng cấp về cơ sở vật chất và trang thiết bị khám chữa bệnh. Phong trào vệ sinh phòng bệnh và các chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, bấu cổ... được tiến hành thường xuyên góp phần tích cực chăm sóc sức khỏe cộng đồng, ngăn chặn kịp thời các bệnh truyền nhiễm. Sự nghiệp văn hóa, thể thao đã bám sát nhiệm vụ chính trị, phục vụ ngày càng tốt hơn công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội của địa phương. Các hoạt động thông tin cổ động, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, nhất là trong các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm...

Công tác quốc phòng an ninh đã chú trọng việc nâng cao chất lượng, số lượng lực lượng dân quân, dự bị động viên. Hàng năm đảm bảo giao quân đạt 100% kế hoạch. Bên cạnh đó, Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo xây dựng lực lượng an ninh về mọi mặt, có đủ khả năng bảo vệ thôn bản, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Các biểu hiện như trộm cắp, cờ bạc, mất an ninh trật tự thôn bản... đã giảm hẳn và được xử lý kịp thời tại cơ sở. Cùng với đó, công tác hậu phương quân đội được thực hiện tốt, đảm bảo các chế độ chính sách.

Để đáp ứng những yêu cầu, nhiệm vụ của công cuộc đổi mới, công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị,

tư tưởng, gắn liền với việc đổi mới phương thức lãnh đạo được đặc biệt chú trọng. Đảng bộ đã tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm là: tăng cường công tác tư tưởng; đổi mới đội ngũ cán bộ, kiện toàn bộ máy lãnh đạo và quản lý, đổi mới phong cách lãnh đạo, giữ vững nguyên tắc sinh hoạt Đảng; nâng cao phẩm chất cách mạng của cán bộ, đảng viên, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, nâng cao sức chiến đấu của cơ sở Đảng. Cuối năm 1986, Đảng bộ xã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp gắn với đợt tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ.

Hoạt động của chính quyền có sự đổi mới theo hướng phát huy tốt chức năng quản lý điều hành. Năm 1987, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1987 - 1989 được tiến hành. Đồng chí Nông Công Thác được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lương Văn Vòng giữ chức Phó Chủ tịch. Đến tháng 11-1989, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp được tổ chức. Đây là lần đầu tiên thực hiện Luật bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (sửa đổi) với nhiệm kỳ 5 năm (1989-1994). Đồng chí Hoàng Thanh Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lương Văn Vòng được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Năm 1989, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 1989-1991. Đại hội đánh giá những kết quả của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng của nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Nông Văn Páo được bầu giữ chức Bí

thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thanh Thăng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt công tác vận động quần chúng, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên đẩy mạnh thực hiện các phong trào. Đảng bộ xác định thanh niên là lực lượng xung kích trên mọi lĩnh vực, nên thường xuyên củng cố tổ chức Đoàn ngày càng vững mạnh. Hội Phụ nữ xã tích cực trong các phong trào làm nường rẫy giỏi, đảm đang việc nhà, thực hiện kế hoạch hóa gia đình... Nhìn chung, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong giai đoạn này đã thiết thực đưa đường lối đổi mới toàn diện của Đảng vào cuộc sống ở địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của Đảng bộ xã đề ra.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, thì xã Thái Cường vẫn gặp phải những khó khăn hạn chế như cơ sở hạ tầng còn thiếu thốn, kinh tế mặc dù có phát triển nhưng còn chậm, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; tỷ lệ trẻ được đến trường đúng độ tuổi còn thấp... Mặc dù vậy, những kết quả mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã đạt được là tiền đề để xã Thái Cường bước vào giai đoạn mới.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, ỔN ĐỊNH TÌNH HÌNH KINH TẾ - AN NINH CHÍNH TRỊ ĐỊA PHƯƠNG (1991-1995)

Trong giai đoạn 1986-1990, tình hình kinh tế - xã hội nước ta có những bước chuyển biến đáng kể. Song về cơ bản, lạm phát vẫn ở mức cao, đời sống của người lao động còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, cuộc khủng hoảng

toàn diện trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, thêm vào đó là sự chống phá của các thế lực thù địch đã tác động mạnh mẽ đến cách mạng nước ta.

Tháng 6-1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng, định ra những nguyên tắc lãnh đạo trong thời kỳ đổi mới. Đại hội thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”; quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 1991-1995.

Quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, sau thời gian chuẩn bị, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1991-1994) đã được tiến hành. Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XII. Đại hội khẳng định: Qua 5 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ đã có những kinh nghiệm nhất định trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới; cấp ủy, chính quyền xã đã luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, vận dụng linh hoạt các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương,... Nhân dân các dân tộc đoàn kết, tuyệt đối tin tưởng và hưởng ứng đường lối đổi mới của Đảng, bước đầu đã có một số nhân tố làm ăn theo cơ chế mới đạt kết quả tốt. Đại hội cũng đã chỉ ra những khó khăn cần khắc phục đó là: cơ chế chính sách mới chưa được thực hiện

đồng bộ và triệt để; nền kinh tế xã còn mang nặng tính tự cung, tự cấp, tư tưởng trông chờ, ỷ lại vẫn còn tồn tại trong một số cán bộ, đảng viên và Nhân dân; trình độ cán bộ còn hạn chế, trình độ dân trí thấp lại không đồng đều. Trên cơ sở những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước, Đại hội xây dựng chương trình hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII. Đại hội đã đề ra phương hướng hoạt động cho thời gian tới của Đảng bộ là: Tăng cường chỉ đạo sản xuất, đặt sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp là mục tiêu quan trọng hàng đầu, không ngừng tăng nhanh sản lượng lương thực và sản lượng hoa màu. Phấn đấu phát triển vững chắc sự nghiệp văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh, xây dựng chính quyền và các đoàn thể vững mạnh. Tiếp tục củng cố đoàn kết nội bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đẩy mạnh công tác tư tưởng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Trong đó, đồng chí Nông Văn Páo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thanh Thành được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996) được tổ chức. Đại hội kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1991 - 1994 và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là: Đẩy mạnh đổi mới một cách toàn diện, tạo chuyển biến mới trong công tác xây dựng Đảng, phát huy hiệu lực quản lý điều hành của hệ thống chính

quyền. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết cơ bản vững chắc nhu cầu lương thực thực phẩm tại chỗ. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Hoàng Thanh Thăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thế Bằng được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Quán triệt tinh thần Đại hội Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc trong xã đã phát huy tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, sáng tạo, giành được những thắng lợi khá nổi bật trong tất cả các lĩnh vực. Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng nhanh năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi, vừa khuyến khích tạo điều kiện mở rộng các ngành nghề dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bằng nhiều biện pháp tích cực và hiệu quả.

Trong sản xuất nông nghiệp: Các hộ nông dân đã tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất, phát huy vai trò tự chủ, mở rộng diện tích đất canh tác, đầu tư mua sắm trâu, bò... Đảng bộ chỉ đạo đưa các giống lúa mới vào gieo trồng và cho năng suất cao. Mặt khác, xã đã chủ động tu sửa, điều chỉnh các công trình thủy lợi nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nước tưới tiêu cho sản xuất. Chính nhờ những biện pháp tích cực đó mà sản xuất nông nghiệp của xã Thái Cường từng bước được phát triển.

Đi đôi với sản xuất lương thực, Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo phát triển chăn nuôi. Nhân dân trong xã đã tích cực đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng về cả số lượng, chất lượng và hiệu quả.

Nhằm khuyến khích và tạo điều kiện để nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, Quốc hội ban hành Luật Đất đai số 24-L/CTN ngày 14 tháng 7 năm 1993 và Chính phủ ban hành Nghị định số 64-CP ngày 27-9-1993 về việc ban hành văn bản quy định về giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Ủy ban nhân dân xã Thái Cường đã lập phương án điều tra, khảo sát và tiến hành giao ruộng đất lâu dài cho Nhân dân. Đến năm 1996, việc giao đất của xã đã hoàn thành là nguồn cổ vũ Nhân dân trong xã đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa. Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, công tác bảo vệ rừng, trồng rừng đạt kết quả tốt. Nhiều hộ gia đình đã hình thành mô hình vườn - ao - chuồng bước đầu cho thu nhập khá. Một số nghề tiểu thủ công nghiệp cũng bắt đầu phát triển như máy xay xát,...

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, trong giai đoạn 1991-1995, Đảng bộ đã thường xuyên lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng cơ bản, như mở đường và sửa chữa đường giao thông, đặc biệt là tuyến đường số 4 dài 12km qua địa bàn xã. Cùng với đó, các tuyến đường liên thôn, liên xã thường xuyên được tu sửa, đảm bảo việc đi lại và sản xuất của Nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo phát triển công tác văn hóa - xã hội. Sự nghiệp giáo dục của địa phương tiếp tục đạt được những thành tích mới. Các lớp nhà trẻ, mẫu giáo tiếp tục được củng cố, mở rộng, thu hút 80% số cháu trong độ tuổi vào

học. Số học sinh tốt nghiệp cấp II tiếp tục theo học cấp III ngày một tăng. Tuy nhiên, nhìn chung trong giai đoạn này, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng đủ nhu cầu dạy và học, giáo viên còn thiếu nhiều.

Công tác y tế cũng được Đảng bộ xã giành sự quan tâm đặc biệt. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, thực hiện tiêm chủng mở rộng được đẩy mạnh và tới được với tất cả các tầng lớp Nhân dân trong xã. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa dân số, sức khỏe và đời sống, các cấp ủy Đảng và chính quyền đã coi trọng đẩy mạnh công tác truyền thông dân số bằng mọi hình thức. Với lực lượng y tế đã qua đào tạo cơ bản, trạm xá xã luôn tổ chức tốt các chương trình y tế công cộng như: Khám bệnh cho Nhân dân, khám mắt cho học sinh, khám chữa các bệnh phong, bướu cổ...

Quán triệt chỉ thị của Trung ương, coi công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc là một phong trào cách mạng của quần chúng, Đảng bộ xã chú trọng lãnh đạo công tác an ninh - quốc phòng. Mỗi năm đều phát sinh 10-20 vụ việc, phổ biến là trộm cắp tài sản, các tệ nạn xã hội (rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan...), tuy nhiên do thực hiện các giải pháp kịp thời nên không có trọng án xảy ra. Nhìn chung, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhờ tăng cường củng cố lực lượng công an xã, nhất là mạng lưới an ninh cơ sở và phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, các vụ việc được phát hiện kịp thời, giải quyết đúng pháp luật, nên những năm 1991-1995 số vụ việc vi phạm giảm mạnh, góp phần giữ vững và ổn định tình hình chính trị ở địa phương.

Công tác quân sự địa phương được tiến hành thường xuyên và có hiệu quả. Lực lượng vũ trang xã tổ chức tập luyện, diễn tập quân sự theo kế hoạch chung của Ban chỉ huy quân sự huyện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Bằng nhiều biện pháp thiết thực, các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân đã tập trung đến công tác giáo dục ý thức pháp luật cho mỗi công dân.

Đồng thời, công tác huấn luyện quân sự, nâng cao trình độ chiến đấu cho lực lượng dân quân cũng được Ban chỉ huy quân sự xã quan tâm. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ xã đã tham gia các đợt huấn luyện và diễn tập quân sự đạt chất lượng và hiệu quả cao, tổ chức tốt các buổi khám tuyển nghĩa vụ quân sự và tiễn quân nhân mới lên đường nhập ngũ.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh thì nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Đảng cũng được Đảng bộ xã Thái Cường quan tâm, chỉ đạo sâu sát.

Công tác bồi dưỡng tư tưởng, lý luận chính trị cho đảng viên và các đoàn viên thanh niên được thực hiện có hiệu quả. Qua các đợt sinh hoạt chi bộ, học tập nghị quyết của Đảng, giúp nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trở nên đúng đắn hơn. Đảng bộ luôn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Về công tác cán bộ và phương thức lãnh đạo, đội ngũ cán bộ xã về cơ bản đã giữ được phẩm chất chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Hàng tháng, các chi bộ sinh hoạt đều đặn, với nội dung phong phú,

thiết thực cập nhật tình hình hiện tại của địa phương. Về phân loại, năm 1995, Đảng bộ được cấp trên xếp loại khá.

Kinh tế dần đi vào ổn định, công tác xây dựng Đảng đạt những kết quả khả quan, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh. Công tác chính quyền và các đoàn thể không ngừng được củng cố, tăng cường, quá trình hoạt động luôn bám sát với thực tiễn, hướng về cơ sở. Kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994-1999 đã có 13 đại biểu trúng cử. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hoàng Thanh Thành làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nông Thế Bàng giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Nhìn chung, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã đã đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, thể hiện rõ vai trò là cơ quan quyền lực cao nhất ở địa phương, thực hiện chức năng quyết định và giám sát những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng của xã. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được duy trì đúng luật, phát huy quyền làm chủ của các đại biểu và các tổ hội đồng, thường xuyên kiện toàn bộ máy chính quyền, tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của cử tri. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã phản ánh đúng thực tế và nguyện vọng của Nhân dân.

Là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực bằng pháp luật và các quy định của địa phương. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân xã đã thông qua Hội đồng nhân dân quy chế hoạt động, quy định chế độ, lề lối

thời gian làm việc, sinh hoạt. Ủy ban nhân dân xã luôn thể chế hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng cũng như cấp ủy, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, tích cực khai thác nguồn thu đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, động viên Nhân dân lao động sản xuất, chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do đó, phong trào của xã Thái Cường thời kỳ này phát triển khá toàn diện về mọi mặt, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, chính trị luôn ổn định, đời sống Nhân dân được cải thiện.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân của xã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên. Các đoàn thể thường xuyên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả. Trong những năm 1991-1995, Mặt trận và các đoàn thể đã phát động nhiều phong trào nhằm đưa các Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Mặt trận Tổ quốc đã cải tiến nội dung hoạt động từ hội họp quần chúng sang phương thức vận động Nhân dân tham gia xây dựng và quản lý. Thường xuyên làm tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo của Đảng, tích cực tham gia xây dựng, củng cố chính quyền. Đoàn Thanh niên bằng những hoạt động thiết thực đã góp phần không nhỏ vào việc vận động, cổ vũ thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa,

thông tin, thể thao. Hội Nông dân có nhiều đổi mới trong hoạt động, đẩy mạnh phát triển kinh tế, tích cực hưởng ứng chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp. Phát huy vai trò của người phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chị em phụ nữ tích cực tham gia thực hiện các chương trình lớn như: Giúp đỡ nhau làm kinh tế, xây dựng quỹ tiết kiệm, tín chấp vay vốn cho hội viên đầu tư phát triển sản xuất...

Năm 1992, Hội Cựu chiến binh xã được thành lập, do đồng chí Lương Xuân Hòa làm Chủ tịch, đồng chí Nông Quốc Hùng - Phó Chủ tịch. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, sự đoàn kết, giúp đỡ nhiều mặt của các ban, ngành, đoàn thể trong xã, cùng với sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chấp hành Hội cấp trên, Hội đã không ngừng phát triển và trưởng thành, xây dựng tổ chức vững mạnh trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên giáo dục hội viên giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội cụ Hồ". Tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền. Mặc dù mới được thành lập, tuy nhiên qua thực tiễn hoạt động, Hội Cựu chiến binh xã Thái Cường đã nhanh chóng khẳng định được vai trò, vị trí của mình là đoàn thể quân chúng cách mạng, hoạt động chính trị hiệu quả và là chỗ dựa tin cậy của cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở, là thành viên nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc xã, được Đảng bộ và toàn thể Nhân dân tin tưởng.

Thực hiện Nghị quyết 04 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc xã Thái

Cường đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Bên cạnh đó, huy động Nhân dân thực hiện các cuộc vận động nhân đạo, từ thiện, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Nạn nhân chất độc da cam”, tham gia vận động thực hiện tốt các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đạt hiệu quả tốt.

Những hoạt động thiết thực của Mặt trận cũng như các đoàn thể đã làm cho đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhanh chóng đi vào đời sống Nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Những kết quả đạt được cùng với những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới tạo nên thế và lực mới giúp Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và Nhân dân toàn xã quyết tâm giành thắng lợi lớn hơn ở những giai đoạn tiếp theo.

III. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2000)

Phấn khởi trước những kết quả quan trọng đạt được sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1995), Đảng bộ và Nhân dân xã Thái Cường vững bước tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tiếp tục xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Thực hiện Chỉ thị 51 ngày 09-3-1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo đại hội Đảng các cấp, đầu

năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XV, nhiệm kỳ 1996-2000 đã được tổ chức. Đại hội đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 1994-1996, khẳng định những kết quả đạt được, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm những hạn chế, thiếu sót, xác định nguyên nhân và biện pháp khắc phục. Sau khi nghiên cứu, thảo luận Đại hội đã xác định mục tiêu tổng quát, đề ra các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội đến năm 2000 là: Phát huy mạnh mẽ những tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đồng thời tranh thủ tối đa các nguồn hỗ nhằm đẩy nhanh nhịp độ tăng trưởng kinh tế, tiếp tục thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ mới, trong đó, đồng chí Nông Thế Bạng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Thở được bầu giữ chức Phó Bí thư. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nông Xuân Ngọc (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), Hứa Văn Voong, Nông Minh Thiết, Nông Thị Hồi, Nông Minh Tân.

Phát huy những thành quả đạt được trong 10 năm đổi mới, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (tháng 6-1996), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ và Nhân

dân các dân tộc xã Thái Cường xác định quyết tâm: Tiếp tục đổi mới và phát triển trên tất cả các lĩnh vực nhằm tạo ra bước đi vững chắc về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, đáp ứng với sự mong đợi và tin tưởng của Nhân dân.

Quán triệt tinh thần Đại hội xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp được tập trung phát triển theo hướng tích cực khai hoang, mở rộng diện tích, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ và chuyển dịch cơ cấu giống, các giống lúa có năng suất cao như Q5, Khang dân được đưa vào gieo trồng đại trà. Các biện pháp kỹ thuật, công tác khuyến nông được coi trọng, hệ thống thủy lợi, kênh mương được sửa chữa, nâng cấp, nhờ đó, sản xuất nông nghiệp có sự tăng trưởng khá.

Ngoài cây lương thực, xã chú trọng trồng màu trên các chân ruộng 1 vụ, đất nương bãi, thung lũng núi: ngô, khoai, sắn... Trồng cây ngắn ngày, cây vụ đông như khoai tây, rau các loại.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên giai đoạn 1996-1997, ở xã xảy ra dịch lở mồm long móng và dịch tụ huyết trùng ở gia súc và gia cầm, nhưng nhờ có sự lãnh đạo của đảng bộ, mạng lưới thú y viên đã phát triển ở các thôn bản để theo dõi và chăm sóc sức khỏe kịp thời cho đàn gia súc, gia cầm, nhờ đó, dịch bệnh được đẩy lùi. Số lượng đàn trâu, bò của xã năm 2000 đạt 998 con, đàn gia cầm có 1.500 con. Tận dụng thung lũng núi, nhiều gia đình còn nuôi dê để tăng thêm thu nhập. Nhiều hộ chăn thả cá kết hợp trồng trọt, chăn nuôi, tạo mô hình kinh tế đa dạng.

Trong giai đoạn 1996-2000, các loại cây công nghiệp được chú trọng phát triển. Toàn xã có trên 60% số hộ có vườn rừng và thu hoạch các cây công nghiệp dài ngày như hồi, cây ăn quả... Các loại cây ngắn ngày như đỗ các loại... được trồng tận dụng trên mọi diện tích. Nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, xã đã tạo điều kiện cho các hộ có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, phát triển kinh tế cả về số lượng và quy mô, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, công tác bảo vệ rừng, trồng rừng trong giai đoạn này đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 1996, xã đã chỉ đạo các thôn tiếp nhận và thực hiện Dự án 327, PAM 5322 để khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Những kết quả đạt được trong lĩnh vực sản xuất nông - lâm nghiệp đã góp phần quan trọng cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân các dân tộc trong xã, tỷ lệ hộ đói nghèo đã giảm rõ rệt. Đến năm 2000, địa phương không còn hộ đói, số hộ nghèo giảm xuống còn 35 hộ.

Để đẩy nhanh quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong 5 năm (1996-2000) được sự hỗ trợ đầu tư của nhà nước cùng với sự đóng góp của Nhân dân, địa phương đã đầu tư tu sửa trường học, cầu cống hệ thống đường giao thông nội đồng, một số công trình thủy lợi và cơ sở phục vụ sản xuất, góp phần tích cực thúc đẩy nền kinh tế, xã hội phát triển.

Công tác giáo dục luôn được Đảng bộ xã quan tâm, chú trọng lãnh đạo. Trong 5 năm (1996-2000), mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nguồn ngân sách phải phân bổ cho nhiều mục tiêu kinh tế - xã hội, nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân vẫn chăm lo đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của các nhà trường. Nhiều phòng học được tu sửa, xây dựng mới, đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của con em các dân tộc trong xã. Phong trào “Dạy tốt, học tốt” tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, các gia đình đã tích cực hơn trong việc đưa trẻ trong độ tuổi đến trường, chất lượng giáo dục được nâng lên một bước cả về quy mô và chất lượng.

Công tác y tế đã đảm bảo khám, chữa bệnh cho Nhân dân, tiêm chủng mở rộng được duy trì đều đặn, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đội ngũ cán bộ của trạm y tế được củng cố, cán bộ y tế thôn bản đã được kiện toàn ở 7/7 thôn bản. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình đã có nhiều chuyển biến tích cực, mọi gia đình đã xác định được việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình là cơ sở để phát triển kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, nhờ đó tỷ lệ sinh tự nhiên của xã đến năm 1999 đã giảm xuống còn 1%.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đã tập trung vào việc tuyên truyền những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước với nội dung phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, hướng vào các cuộc vận động lớn, như: cuộc vận động xây dựng chính quyền Đảng, bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng làng bản và gia đình văn hóa.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng bộ đặc biệt chú trọng việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa vật chất, tinh thần truyền thống tốt đẹp của đồng bào như các lễ hội truyền thống, các làn điệu hát dân ca, hát then,... kiên quyết xóa bỏ các hủ tục lạc hậu như: đám ma để lâu ngày, nạn tảo hôn,... Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục thu được những kết quả tốt đẹp, hàng năm có trên 80% số hộ được công nhận gia đình văn hóa. Đoàn Thanh niên đã kết hợp với trường học và Ban văn hóa xã tổ chức nhiều buổi văn nghệ phục vụ Nhân dân, hàng năm đội văn nghệ của xã đi biểu diễn ở huyện, tỉnh đạt nhiều giải cao. Các đội bóng chuyền ở các thôn bản thường xuyên tổ chức thi đấu giao hữu nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, đồng thời tích cực tham gia các giải thể thao của huyện.

Công tác an ninh, quân sự thường xuyên được củng cố. Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đã luôn kết hợp với lực lượng an ninh thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Việc thực hiện chính sách xã hội được quan tâm, tạo điều kiện cho các đối tượng chính sách được hưởng đầy đủ các chế độ của Nhà nước. Hàng năm vào các ngày lễ, tết xã đều tổ chức các đoàn đi thăm hỏi, tặng quà... cho các gia đình chính sách.

Trong những năm 1996-2000, gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế - xã hội, trong xu thế đổi mới đang diễn ra toàn diện và đồng bộ, Đảng

bộ xã tập trung cao độ cho nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, luôn gắn công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể với việc thực hiện thắng lợi các Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng bộ đã tiến hành nhiều đợt sinh hoạt chính trị triển khai học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp như: tổ chức nghiên cứu lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia xây dựng dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng các cấp. Các đợt triển khai chỉ thị, nghị quyết luôn đạt tỷ lệ trên 90% cán bộ đảng viên và 80% quần chúng tham gia học tập.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về xây dựng chính đồn Đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, lựa chọn những vấn đề nổi cộm để tập trung giải quyết có trọng tâm, trọng điểm. Trong quá trình triển khai đã gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Tiến hành tự phê bình và phê bình, sau đó tập trung giải quyết các vấn đề nổi cộm, phát sinh. Sau 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, trong toàn Đảng bộ đã có sự chuyển biến mới về tư tưởng, lối sống và phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, các chi bộ trực thuộc được củng cố. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ đã tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng cán bộ, thường xuyên cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Trong công tác kiểm tra, luôn thực hiện nghiêm túc các chương trình kiểm tra theo Điều lệ Đảng. Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm khuyết điểm, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, qua đó nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế, chính trị địa phương trong tình hình mới, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã được củng cố kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được tập huấn nghiệp vụ, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, giám sát.

Năm 1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004, có 13 đại biểu được tín nhiệm bầu vào Hội đồng nhân dân xã. Đồng chí Nông Thế Bằng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Nông Quốc Hùng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước bằng pháp luật, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết của Đảng ủy, của Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc xã hoạt động ngày càng hiệu quả, luôn đóng vai trò là hạt nhân duy trì khối đại đoàn kết, ổn định chính trị địa phương. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các tổ chức thành viên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động

Nhân dân hăng hái thi đua phát triển kinh tế, từng bước thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo. Đoàn Thanh niên có nhiều hình thức hoạt động phong phú, đa dạng, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác thanh niên trong tình hình mới. Tiêu biểu là các phong trào thanh niên lập nghiệp, thanh niên tình nguyện, tuổi trẻ giữ nước,... Hội Phụ nữ tích cực thực hiện 2 phong trào Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước,... góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của hội viên. Trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Hội Nông dân xã đã tiếp tục đẩy mạnh phong trào Thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau xóa đói giảm nghèo,... đồng thời đẩy mạnh hoạt động tín chấp, giúp nông dân vay vốn phát triển kinh tế gia đình.

Chặng đường 15 năm (1985-2000), thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ xã Thái Cường đã tập trung lãnh đạo cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn xã cùng nhau đoàn kết, nỗ lực, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, qua đó đạt được nhiều kết quả tích cực về mọi mặt. Kinh tế có bước tăng trưởng, sản xuất nông - lâm nghiệp có bước tiến mới, áp dụng nhanh các loại giống mới vào sản xuất. Các tiến bộ khoa học - kỹ thuật được đưa vào sử dụng, đời sống Nhân dân được cải thiện. Tình trạng thiếu lương thực đã được giải quyết dứt điểm. Cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư nâng cấp. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng phát triển. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Nhân dân yên tâm

lao động sản xuất, tập trung vào nhiệm vụ xóa đói giảm nghèo. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể được củng cố và ngày càng vững mạnh, chất lượng và hiệu quả hoạt động không ngừng được củng cố và nâng cao. Những thành công trong công tác xây dựng Đảng cũng như những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong 15 năm hiện sự nghiệp đổi mới của Đảng đã thể hiện sự phấn đấu kiên trì, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách của Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong toàn xã để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu của các kỳ Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra, có ý nghĩa thiết thực vào việc tạo đà phát triển cho xã Thái Cường, là minh chứng cho thấy sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn cấp ủy, chính quyền và Nhân dân toàn xã trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, trong giai đoạn 1985-2000, Đảng bộ xã Thái Cường vẫn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót. Quá trình lãnh đạo, triển khai thực hiện một số nghị quyết của xã chưa hoàn thành chỉ tiêu, chưa hoàn thành việc giao quyền sử dụng đất cho người dân, việc nâng cao cơ sở vật chất hạ tầng chưa đồng bộ và hoàn thiện. Nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của một bộ phận người dân còn hạn chế, vì vậy đã ảnh hưởng phần nào đến quá trình thực hiện chủ trương của cấp ủy đã đề ra. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể chưa cao, mới chỉ đáp ứng được phần nhỏ so với yêu cầu, nhất là về

công tác vận động các thành viên trong các tổ chức đoàn thể. Công tác phát triển đảng viên mới còn gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Những hạn chế, thiếu sót trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, có những nguyên nhân chủ quan và khách quan. Tình hình thời tiết diễn biến thất thường, dẫn đến hoạt động sản xuất nông - lâm nghiệp gặp nhiều khó khăn, qua đó ảnh hưởng không nhỏ đến thu nhập của Nhân dân. Bên cạnh đó, mặt bằng chung về trình độ dân trí của người dân trên địa bàn chưa cao, nhất là trong khu vực đồng bào dân tộc thiểu số. Năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Mặc dù còn một số hạn chế, khó khăn nhất định, nhìn chung đến năm 2000, xã Thái Cường đã có những thay đổi căn bản, diện mạo của địa phương từng bước thay đổi theo hướng tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của đại đa số người dân ngày càng được nâng cao. Thành quả sau 15 năm (1985 - 2000) qua đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ xã. Những khó khăn, hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Thái Cường là bài học kinh nghiệm giúp Đảng bộ có phương hướng, biện pháp phát triển phù hợp trong những giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Chương VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO GIỮ VỮNG AN NINH TRẬT TỰ TRÊN ĐỊA BÀN, TỪNG BƯỚC HIỆN ĐẠI HÓA KẾT CẤU HẠ TẦNG NÔNG THÔN, ĐẨY MẠNH XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO (2000 - 2010)

Năm 2000 là năm mở đầu của thế kỷ XXI, mở ra cho nước ta nhiều cơ hội cũng như thách thức. Đây cũng thời điểm Đảng và Nhân dân ta chào đón kỉ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí vui mừng, phấn khởi cùng cả nước thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000-2005) được tổ chức.

Đại hội đã thông qua báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV, đồng thời, Đại hội đã thông qua phương hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 2000-2005 là: Tiếp tục ổn định và đẩy mạnh nhịp độ phát triển kinh tế theo cơ cấu nông - lâm nghiệp, chăn nuôi và dịch vụ; tập trung phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chú trọng chăn nuôi, mở mang ngành nghề và dịch vụ; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng; thực hiện chính sách xã

hội; chăm lo xây dựng cơ sở vật chất phúc lợi công cộng; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước của hệ thống chính quyền; đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng Nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 7 đồng chí. Trong đó, đồng chí Nông Thế Bảng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Minh Thiết được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nông Xuân Ngọc, Nông Quốc Hùng (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), Nông Minh Tân, Nông Thị Hồi, Lý Văn Thỏ.

Sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới với những thắng lợi giành được khá toàn diện, vững chắc trên tất cả các lĩnh vực, tháng 4-2001, Đảng tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. Trên cơ sở đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII, 15 năm đổi mới và 10 năm thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của đất nước giai đoạn 2001-2005 là: “Tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa,... Tạo việc làm; cơ bản xóa đói, giảm nghèo, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, ổn định và cải thiện đời sống Nhân dân. Tiếp tục tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội; hình thành một bước thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội”.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, trên

cơ sở tiếp tục coi sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, với chủ trương đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh khai hoang tăng diện tích ở những nơi có điều kiện, mở rộng diện tích cây vụ đông trên đất hai vụ lúa. Tập trung đầu tư cho thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới, tiêu cho 90% diện tích đất canh tác. Với việc thực hiện đồng bộ những biện pháp trên, trong suốt nhiệm kỳ (2000-2005) sản xuất lương thực luôn được duy trì ổn định và phát triển trên cả 3 mặt: diện tích, năng suất và sản lượng. Đến năm 2005, tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 484,8 tấn. Cùng với việc thực hiện các biện pháp nhằm tăng sản lượng lương thực, xã khuyến khích, tạo điều kiện cho người nông dân tiếp cận với kỹ thuật trồng các loại cây khác như thạch đen, sắn, khoai lang, trong đó cây thạch đen chủ yếu được trồng ở thôn Nà Luông với diện tích 6,629ha, ngô và khoai lang có diện tích 10ha.

Lĩnh vực chăn nuôi được phát triển theo hướng đầu tư cho gia súc và gia cầm, tập trung vào các chương trình cải tạo đàn trâu, bò, nuôi lợn, nuôi dê... Năm 2005, đàn trâu có 429 con, đàn bò có 600 con, lợn có 1.316 con, gia cầm khoảng 10.000 con đã góp phần tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống Nhân dân.

Công tác khuyến nông, khuyến lâm được chú trọng. Năm 2005, cán bộ khuyến nông của tỉnh, huyện đã vận động Nhân dân tham gia mô hình trồng cỏ voi chăn nuôi

gia súc và tổ chức tập huấn cho 100 hộ gia đình trong xã về kỹ thuật trồng và kỹ thuật chế biến thức ăn cho gia súc. Cung cấp cho Nhân dân 14 tấn giống và 1.670kg phân đạm NPK, Kali.

Kinh tế lâm nghiệp của địa phương trong giai đoạn này có những bước phát triển mới. Các hộ nông dân đã có ý thức chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng được giao, tuy nhiên vẫn còn tình trạng khai thác gỗ trái phép, Đảng bộ xã chỉ đạo tuần tra và bắt quả tang thu giữ các tang vật như máy cưa, dao, búa, gỗ, thớt qua đó xử phạt hành chính 2,3 triệu đồng.

Trong công tác xây dựng cơ bản, thực hiện phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn vốn đầu tư, tập trung vào các lĩnh vực: điện, đường, trường, trạm, thủy lợi,... làm đòn bẩy thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển lên một bước mới, ổn định và vững chắc hơn. Giai đoạn 2001-2005, Đảng bộ chỉ đạo xây dựng các nhà văn hóa thôn để hội họp, đồng thời tăng cường xây dựng thêm các trường, lớp ở các thôn bản để tăng thêm các lớp học như lớp học giành cho trẻ mầm non, lớp 1, 2... Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thường xuyên tu sửa, nạo vét các tuyến kênh mương nội đồng, các đập, phai nước, dần dần tiến hành thực hiện kiên cố hóa kênh mương, đập, phai nước để đảm bảo nguồn nước tưới tiêu trong sản xuất nông nghiệp. Cùng với đó, cấp ủy, chính quyền bắt đầu chỉ đạo Nhân dân thực hiện bê tông hóa đường làng, ngõ xóm để phục vụ cho việc đi lại cũng như sản xuất của Nhân dân.

Sự nghiệp văn hóa - xã hội những năm 2001-2005 đã có những bước tiến bộ mới. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và kết luận Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) về “Chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ”, sự nghiệp giáo dục - đào tạo được tập trung huy động các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, của huyện, đặc biệt là nguồn vốn xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất ở các nhà trường nhằm tạo môi trường thuận lợi phục vụ công tác dạy và học. Tỷ lệ học sinh lên lớp, chuyển cấp hàng năm luôn đạt từ 90-95%, số lượng học sinh các trường lớp ngày càng tăng, năm học 2001-2002 toàn xã có 16 lớp với 298 học sinh, năm học 2003-2004, xã có 16 lớp với 306 học sinh.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân và công tác dân số kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến tích cực. Từ năm 2000 đến năm 2005, trạm xá đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai có hiệu quả. Năm 2001, Trạm y tế xã được đầu tư xây dựng thêm 1 nhà hộ sinh với 3 gian cấp 4, phục vụ tốt hơn nữa cho việc chăm sóc sức khỏe sinh sản cho Nhân dân trong xã. Việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, phòng chống các bệnh truyền nhiễm được tiến hành thường xuyên và sâu rộng đến từng thôn bản, từng gia đình. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, Hội Phụ nữ phối hợp với trạm y tế thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn các cặp vợ chồng đang trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện

pháp tránh thai và vận động không sinh con thứ 3, thực hiện mô hình gia đình chỉ có từ 1 đến 2 con. Kết quả tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm và duy trì ở mức 1%.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đã có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư cũng thu được những kết quả khả quan. Ý thức xây dựng tình đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng, đấu tranh với những tệ nạn xã hội đã trở thành phong trào phổ biến trong các tầng lớp Nhân dân. Các hủ tục lạc hậu cơ bản được loại bỏ. Đội văn nghệ xã thường xuyên tổ chức giao lưu, biểu diễn nhiều tiết mục mang đậm bản sắc dân tộc. Năm 2005 xã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao nông dân với sự tham gia của 42 vận động viên thi đấu tại 5 môn thể thao là điền kinh, tung còn, đẩy gậy, bắn nỏ, cờ tướng. Qua các hoạt động, đời sống tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao.

Công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện chính sách đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng được quan tâm thực hiện tốt. Hoạt động xóa đói, giảm nghèo tiếp tục thu được những kết quả tích cực, các đoàn thể đứng ra tín chấp cho các hộ nghèo vay vốn hoặc ưu tiên cho cây, con giống, hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi để các hộ phát triển kinh tế gia đình, từng bước thoát nghèo.

Công tác quốc phòng, an ninh được đẩy mạnh. Thái Cường là xã có Quốc lộ 4 đi qua, lại tiếp giáp với 5 xã

khác, địa bàn dân cư sống rải rác không tập trung, vì vậy công tác giữ gìn an ninh trật tự gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, Đảng ủy xã đã chỉ đạo thành lập mạng lưới công an viên ở khắp các thôn bản để chủ động ngăn chặn kịp thời những tệ nạn xã hội, sự việc nghiêm trọng, vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn. Vận động toàn dân tham gia phong trào “Vì an ninh Tổ quốc”. Chú trọng huấn luyện nghiệp vụ cho mạng lưới công an viên để nâng cao năng lực và bản lĩnh. Việc đăng ký, quản lý lực lượng dân quân tự vệ, quân dự bị động viên và quân nhân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, thường xuyên hoàn thành tốt việc huấn luyện đối với lực lượng dân quân tự vệ và chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự cấp trên giao.

Đảng bộ nhận rõ xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa trong việc ổn định chính trị, phát triển kinh tế xã hội, vì vậy, đã đổi mới phương thức lãnh đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đảng bộ tổ chức quán triệt và học tập nghiêm túc những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các cuộc vận động xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết Trung ương 7 của Đảng. Giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cử cán bộ đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao trình độ nhận thức về lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành, tạo sự nhất trí, đoàn kết thống nhất trong Đảng và có tác dụng rèn luyện, giáo dục cho cán bộ, đảng

viên. Đảng bộ cũng thường xuyên tổ chức nghiên cứu học tập các nghị quyết của cấp ủy cấp trên, gắn chương trình hành động của Đảng bộ được cụ thể hóa tới toàn cán bộ, đảng viên và Nhân dân, số đảng viên tham gia các lớp học tập đều đạt từ 85-90% trở lên.

Nhằm nâng cao năng lực quản lý, lãnh đạo, hàng năm Đảng ủy đều xây dựng kế hoạch quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ đương chức, cán bộ nguồn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Thông qua phong trào hoạt động của các đoàn thể, các phong trào thi đua lao động sản xuất, nhiều quần chúng ưu tú được theo dõi, giúp đỡ để kết nạp vào Đảng.

Công tác kiểm tra đảng viên thực hiện Điều lệ Đảng theo quy chế luôn được quan tâm. Trong nhiệm kỳ, hàng năm Ủy ban Kiểm tra đã tổ chức kiểm tra 4-5 chi bộ, uốn nắn, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện sai phạm nguyên tắc theo Điều lệ Đảng.

Quán triệt thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng về xây dựng chính quyền Nhà nước trong sạch, vững mạnh, thực sự của dân, do dân và vì dân, Hội đồng nhân dân xã được kiện toàn củng cố tăng thêm số lượng, nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện đúng chế độ hoạt động theo luật định, ra các nghị quyết đúng đắn, được Nhân dân đồng tình và tích cực thực hiện đạt nhiều kết quả thắng lợi, thực hiện chức năng giám sát, đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và đi vào cuộc sống.

Ngày 25-4-2004, cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tiến hành. Hội đồng nhân dân xã Thái Cường nhiệm kỳ 2004-2009 (kéo dài đến năm 2011) đã bầu được 15 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Nông Minh Thiết làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Xuân Ngọc làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý Nhà nước cơ bản có hiệu lực, đạt hiệu quả, phát huy được quyền làm chủ của Nhân dân trên mọi lĩnh vực theo quy định của quy chế dân chủ ở cơ sở. Đồng thời thực hiện chức năng quản lý tài chính ngân sách, đất đai, xây dựng cơ bản, kinh tế, bảo đảm đúng luật pháp, đúng chế độ nguyên tắc, góp phần chống tham nhũng, lãng phí có hiệu quả và tích cực thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh. Đặc biệt, trên các lĩnh vực thu, chi ngân sách, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, tổ chức thực hiện hoàn thành xuất sắc các nghĩa vụ với Nhà nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được kiện toàn, củng cố chặt chẽ về tổ chức. Đội ngũ cán bộ đoàn thể có phẩm chất chính trị tốt, có nhiệt tình và trách nhiệm cao trong công tác. Chế độ sinh hoạt của các đoàn thể được duy trì có nề nếp. Hàng năm, tất cả các đoàn thể đều phát triển được hội viên, đoàn viên. Tỷ lệ hội viên, đoàn viên tham gia sinh hoạt trong các đoàn thể đạt từ 70-90% tổng số người trong độ tuổi.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, tháng 8-2005, Đảng bộ xã Thái Cường tổ chức Đại hội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI. Khẳng định trong nhiệm kỳ, các cấp ủy Đảng và Nhân dân đã có nhiều cố gắng, đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá, đời sống Nhân dân được nâng lên rõ rệt, văn hóa - xã hội không ngừng phát triển; tổng giá trị sản xuất nông lâm nghiệp tăng mạnh; cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch đúng hướng; việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất ngày càng đem lại hiệu quả kinh tế cao. Đồng thời, Đại hội cũng nghiêm túc chỉ ra những mặt hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2010 là: Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, tăng cường trật tự kỷ cương xã hội, phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn vốn nhằm tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn. Tích cực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đổi mới hoạt động của hệ thống chính trị, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Tiếp tục phát triển văn hóa - giáo dục, xây dựng gia đình văn hóa làng, xã văn hóa; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân và đảm bảo công tác an ninh trật tự xã hội. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn

dân nhằm đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ đã đề ra.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII (nhiệm kỳ 2005-2010) gồm 7 đồng chí. Trong đó, Đồng chí Nông Minh Thiết được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thị Hồi được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nông Xuân Ngọc (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), Hoàng Mạnh Cường, Nông Minh Tân, Nông Văn Lập, Hứa Ngọc Văn.

Trong những năm 2005-2010, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo Nhân dân trong xã thực hiện đường lối đổi mới, lấy kinh tế làm trọng tâm, xây dựng tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên là then chốt. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp thời kỳ này có sự phát triển. Năm 2009, tổng sản lượng cây có hạt đạt 606,8 tấn đạt 105,3% kế hoạch, bình quân lương thực đầu người đạt 470 kg/người/năm.

Trong phát triển chăn nuôi, xã làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh nên trên địa bàn không có dịch lớn xảy ra. Tuy nhiên do cơ giới hóa trong nông nghiệp, diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, rét đậm rét hại kéo dài nên tổng đàn gia súc của xã giảm năm 2006 đàn trâu của xã có 585 con, bò có 484 con, đến năm 2009 đàn trâu có 476 con, bò có 447 con. Đàn gia cầm và đàn lợn phát triển tốt, đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho Nhân dân trong xã.

Xã Thái Cường có nhiều thuận lợi trong phát triển lâm nghiệp nên kinh tế đồi rừng mang lại hiệu quả khá cao.

Nhiều dự án trồng rừng được thực hiện có hiệu quả, toàn xã có 84ha rừng trồng, 1.425,42ha rừng bảo vệ, 821ha hồi bên cạnh đó vẫn còn 193,02ha đồi núi trọc. Công tác quản lý và bảo vệ rừng luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, đã hạn chế được nạn phá rừng bừa bãi, do vậy độ che phủ rừng được nâng lên, từ 58% (năm 2005) lên 64,5% (năm 2010).

Công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các gia đình chính sách và người có công với cách mạng, các gia đình đặc biệt khó khăn được quan tâm động viên thăm hỏi tặng quà, trợ cấp nhân dịp các ngày lễ lớn. Nhờ sự cố gắng, nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm giảm từ 2-3%, đạt chỉ tiêu đề ra.

Để phát triển nông lâm nghiệp một cách toàn diện, xã chú trọng đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi kiên cố. Giao thông là huyết mạch của nền kinh tế vì vậy trong nhiệm kỳ, Đảng bộ chỉ đạo tu sửa, mở rộng các tuyến đường liên thôn, liên xã, đặc biệt mở rộng đường liên thôn Bản Lũng - Nà Luông với chiều dài 3km, 3/8 thôn có đường được cứng hóa vào đến trung tâm thôn. Lĩnh vực xây dựng cơ bản tiếp tục được đầu tư, xây dựng, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân. Trong 5 năm (2005-2010) tận dụng nguồn hỗ trợ từ chương trình 134, 135 của Chính phủ, năm 2006-2007 xã đã xây dựng hoàn thiện và đưa vào sử dụng 01 trường chính và 02 phân trường; đầu tư xây dựng đường điện vào thôn Nà Luông; năm 2007, xây

dựng bể chứa nước và hệ thống dẫn nước với vốn đầu tư trên 100 triệu đồng ở thôn Pác Han qua đó có 16/20 hộ dân của thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao. Đặc biệt là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được tổ chức sâu rộng trong Nhân dân, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong Nhân dân, hăng hái thi đua sản xuất, phát triển kinh tế. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 80%, số làng văn hóa đạt tỷ lệ 65%, 100% cơ quan đơn vị đạt văn hóa, 5/8 thôn có nhà văn hóa, cả 8/8 thôn có đều đã xây dựng và bổ sung hương ước, quy ước. Đời sống tinh thần của Nhân dân ngày càng phong phú, xã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cơ sở lần thứ II với 32 vận động viên tham gia ở các môn việt dã, đẩy gậy, bắn nỏ, tung còn qua đó góp phần đẩy mạnh phong trào thể thao chung của toàn huyện, nhằm rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất, tinh thần của Nhân dân.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân luôn được quan tâm đúng mức. Cơ sở vật chất được đầu tư, nâng cấp, phòng làm việc và thiết bị y tế của Trạm xá xã ngày càng hiện đại. Đội ngũ cán bộ y tế luôn tận tình chăm sóc và khám chữa bệnh cho Nhân dân. Chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng luôn được thực hiện tốt, không để dịch bệnh lớn

xảy ra. Công tác chăm sóc trẻ em được thực hiện nghiêm túc, triển khai tiêm chủng mở rộng cho 100% các cháu trong độ tuổi và các bà mẹ mang thai, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 17% xuống còn 12,5%. Công tác tuyên truyền về dân số kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, nhất là về thực hiện các biện pháp tránh thai. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm là 1%.

Xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu để thúc đẩy sự phát triển của xã hội và duy trì bền vững thành quả đã đạt được, Đảng bộ xã Thái Cường đã tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học. Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được củng cố, quan tâm, tu sửa kịp thời, đảm bảo cho học sinh và thầy cô giáo có trường, có lớp để dạy học và học tập. Đội ngũ giáo viên được nâng cao về chất lượng, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Xã đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Kết quả, tỷ lệ trẻ em đến độ tuổi được huy động đến trường đạt 100%, tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp hằng năm đều đạt mức cao, từ 92-100%. Có thể nói, công tác giáo dục trong thời kỳ này góp phần quan trọng vào việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương, tạo điều kiện xây dựng xã hội học tập.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã từ năm 2005 - 2010 cơ bản được ổn định và giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Xây dựng lực

lượng công an và đội ngũ công an viên cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh luôn được Đảng bộ tổ chức thực hiện tốt. Lực lượng quân sự địa phương, dân quân tại các thôn làng luôn đảm bảo quân số, sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt việc huấn luyện, thực hiện pháp lệnh dự bị động viên, sẵn sàng phối hợp tham gia phòng chống thiên tai và thực hiện các nhiệm vụ khác. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ qua các năm được trên đánh giá đạt loại khá, công tác khám tuyển quân hằng năm đều đạt 100% trên giao.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư có nhiều chuyển biến tích cực, xã tiếp tục duy trì cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân đến liên hệ công việc. Ban Tư pháp và bộ phận một cửa tăng cường hoạt động, tuyên truyền chính sách pháp luật để Nhân dân hiểu rõ và tự giác chấp hành, phát huy vai trò công tác hòa giải các vụ việc từ khi mới nảy sinh, hạn chế đơn thư vượt cấp...

Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, thường xuyên bằng nhiều hình thức. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy có hiệu quả.

Về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Kịp thời tổ chức các hội nghị quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết hội nghị Trung ương

X; nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình của tỉnh, huyện và công tác bầu cử Quốc hội khóa XII tới toàn bộ đảng viên và Nhân dân. Vì vậy, đại bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân luôn giữ vững lập trường quan điểm của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, niềm tin của Nhân dân với Đảng ngày càng được củng cố và nâng cao.

Đặc biệt, trong những năm 2005-2010, các cấp ủy Đảng đã tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và Huyện ủy về thực hiện cuộc vận động. Đảng ủy đã tổ chức các đợt học chuyên đề về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, hưởng ứng hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” xã đã cử 03 đồng chí tham ở huyện. Yêu cầu các tổ chức, các ngành xây dựng các chuẩn mực cụ thể, thiết thực gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức cho đảng viên đăng ký tham gia cuộc vận động làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, làm cơ sở cho việc tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cá nhân và sự kiểm tra, giám sát của tập thể. Cuộc vận động ngày càng đi vào chiều sâu, có sức lan tỏa, thu hút được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân địa phương tham gia.

Qua 4 năm (2006-2010) triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ở Thái Cường đã đi vào cuộc sống, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và bước đầu tạo sự chuyển biến trong

việc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cùng với việc thực hiện cuộc vận động đã góp phần quan trọng nâng cao nhận thức và niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Công tác tổ chức, công tác cán bộ được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy hoạch. Nâng cao chất lượng cán bộ, kịp thời bổ sung kiện toàn, củng cố cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ban, đoàn thể của xã. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã đề ra quy chế hoạt động, tập trung lãnh đạo Đảng bộ thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục bồi dưỡng lý luận, chính trị, đào tạo bố trí sắp xếp cán bộ, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xã đã cử 01 đồng chí đi học trung cấp quân sự, 01 đồng chí đi học trung cấp công an, 01 đồng chí đi học trung cấp chính trị, 02 cán bộ công chức đi học đại học tại chức.

Công tác phát triển Đảng luôn được cấp ủy quan tâm lãnh đạo. Đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ có 06 chi bộ trực thuộc, đến tháng 9-2008, thành lập thêm chi bộ cơ quan, hoàn thành xóa xóm trắng không có đảng viên. Trong 5 năm qua, đã kết nạp được 38 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 101 đồng chí, đa số đều phát huy, hoàn thành tốt nhiệm vụ của người đảng viên.

Công tác kiểm tra được tăng cường, đảm bảo tính khách quan dân chủ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức các cuộc kiểm tra Chi ủy về công tác xây dựng Đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Công tác xử lý kỷ luật đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Nhờ chủ động và giải quyết kịp thời các vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo nên số đảng viên vi phạm kỷ luật ít hơn thời kỳ trước. Công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, ngăn ngừa cán bộ, đảng viên vi phạm, đảm bảo nghị quyết của Đảng được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả hơn.

Công tác dân vận luôn được Đảng bộ quan tâm. Khối dân vận đã duy trì và thực hiện tốt chế độ giao ban hàng tháng, hàng quý để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đồng thời triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương và thực hiện nghiêm chỉnh quy chế dân chủ cơ sở. Tuy nhiên công tác dân vận vẫn còn nhiều hạn chế như thực hiện mô hình “Dân vận khéo” còn lúng túng, đôi lúc nắm bắt tình hình tư tưởng trong Nhân dân chưa kịp thời.

Cùng với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, Đảng bộ Thái Cường thường xuyên quan tâm chỉ đạo và củng cố hệ thống chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Hội đồng Nhân dân xã có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Nội dung các kỳ họp của Hội

đồng nhân dân được chuẩn bị chu đáo. Các kỳ họp được tổ chức đúng luật, phát huy được tinh thần dân chủ, bàn bạc thẳng thắn. Hội đồng nhân dân xã quán triệt và vận dụng các nghị quyết của tỉnh, huyện, từ đó đề ra các nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Giữ vững vai trò kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết các kỳ họp, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc để tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri theo tổ. Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn về tổ chức và cán bộ. Các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân đều được cụ thể hóa, tập trung chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt cải cách hành chính và cơ chế “một cửa”, làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; kinh tế tài chính được công khai. Hàng năm, Ủy ban đều huy động hoàn thành tốt các chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, quan tâm đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt, thu hút được đông đảo đoàn viên và hội viên tham gia góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân và các tổ chức xã hội

của Thái Cường luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của xã, động viên Nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo của địa phương. Đồng thời, đứng ra tín chấp cho đoàn viên, hội viên vay vốn ngân hàng chính sách xã hội để phát triển sản xuất, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, huyện mở các lớp dạy nghề, tập huấn khoa học kỹ thuật sản xuất cho hàng nghìn lượt đoàn viên, hội viên, góp phần thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận và các đoàn thể phát động được đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, hưởng ứng và đạt những kết quả thiết thực như phong trào: “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”, “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Phụ nữ nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tích cực học tập lao động sáng tạo”; “Cựu chiến binh gương mẫu, gia đình cựu chiến binh văn hóa”, “Công nhân viên chức lao động sáng tạo”, “Người cao tuổi sống khỏe, sống vui, sống có ích”. Với những thành tích đạt được trong những năm 2005-2010, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ở Thái Cường nhiều năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ, được các cấp tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

Mười năm đầu thế kỷ XX, quán triệt tinh thần nghị quyết 2 kỳ Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000 - 2005,

nhiệm kỳ 2005 - 2010, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp, giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Đảng bộ xã Thái Cường đã lãnh đạo Nhân dân các dân tộc trong toàn xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của 2 kỳ Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội của xã có bước tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Cơ sở hạ tầng, giao thông trên địa bàn xã tiếp tục được đầu tư nâng cấp theo hướng khang trang, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại, giao lưu phát triển kinh tế - xã hội của Nhân dân, đồng thời từng bước thay đổi diện mạo quê hương theo hướng hiện đại. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Vai trò lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền được nâng lên.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như: Tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt khá nhưng vẫn thiếu chiều sâu, tích lũy chưa cao, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm và chưa đồng đều giữa các ngành. Nhìn chung, Thái Cường vẫn là một xã thuần nông, sản xuất nông nghiệp vẫn mang tính độc canh, quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn tương đối chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Công tác thu, chi ngân sách trên địa bàn còn nhiều hạn chế, xã vẫn phụ thuộc vào nguồn ngân sách của huyện. Chất lượng của công tác giáo dục, y tế mặc dù có sự tăng lên nhưng cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư kịp thời, tình trạng học sinh bỏ học vẫn còn xảy ra. Việc triển khai nghiên cứu

học tập các Nghị quyết của Đảng đôi khi còn chậm và chưa có chiều sâu, hầu hết chỉ dừng lại ở cán bộ, đảng viên chưa tới được đông đảo quần chúng Nhân dân. Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp trên đôi khi thiếu chặt chẽ và thiếu đồng bộ, hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã trên một số lĩnh vực còn thiếu chiều sâu. Chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chưa ngang tầm với tình hình mới, hiệu quả phối hợp công tác giữa Mặt trận và các đoàn thể chưa thực sự chặt chẽ.

Những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã trong giai đoạn 2000 - 2010 chính là những bài học kinh nghiệm quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong toàn xã rút ra những bài học, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong những giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ TIẾP TỤC LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2020)

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ xã Thái Cường đã đạt được nhiều thành tích quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh. Nền kinh tế có bước tăng trưởng, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch ngày càng hợp lý và đúng hướng. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa ngày một phát triển. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt và từng bước được nâng

cao. Khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường và phát huy, tạo ra sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010-2015) được tiến hành. Đại hội đánh giá: Trong những năm 2005-2010, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ và Nhân dân trong xã vượt qua nhiều khó khăn, giành được những thành tựu quan trọng. Trên cơ sở những kết quả đã giành được, những khuyết điểm còn tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, Đại hội đã phân tích những thuận lợi, khó khăn đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp lớn cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Mục tiêu tổng quát phát triển đến năm 2015 là phát huy tinh thần tự lực tự cường “Đoàn kết, sáng tạo, tranh thủ thời cơ, phát huy nội lực để phát triển nhanh và bền vững”, xác định cơ cấu trong 5 năm 2011-2015 vẫn là sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển chăn nuôi, tạo sản phẩm hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tại chỗ và tham gia lưu thông trên thị trường. Trước hết cần tập trung bằng được sự chuyển biến tích cực, có hiệu quả trong chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi. Xác định thế mạnh của địa phương, xác định cây trồng thích hợp đảm bảo tăng thu nhập vững chắc; tập trung xây dựng những công trình phục vụ sản xuất, cho nhu cầu phát triển văn hóa xã hội ở địa phương; chăm lo công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, xây dựng hệ thống chính trị đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có uy tín

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo ổn định chính trị, củng cố vững chắc an ninh - quốc phòng, giữ vững trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí. Đồng chí Nông Xuân Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thị Hồi được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nông Minh Tân được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Lục Văn Tuấn, Lý Văn Thảo, Hoàng Mạnh Cường, Nông Thị Hạnh, Hứa Ngọc Văn, Nông Văn Minh.

Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII là một sự kiện chính trị quan trọng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Thái Cường; kết quả của Đại hội đã thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất về chủ trương, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Đồng thời, đánh dấu sự trưởng thành về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong quá trình xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh. Thành công của Đại hội đã cổ vũ, động viên phong trào thi đua yêu nước của các tầng lớp Nhân dân các dân tộc trong xã.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, cơ cấu kinh tế chuyển biến theo hướng tích cực: Tỷ trọng dịch vụ tăng từ 2% lên 5%, tỷ trọng xây dựng cơ bản, tiểu thủ công nghiệp tăng lên 3%, tỷ trọng nông - lâm nghiệp giảm từ 98% xuống còn 92%.

Sản xuất nông nghiệp được chú trọng: tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp thâm canh, tăng vụ, đưa các giống mới vào canh tác nên tổng diện tích gieo trồng hàng năm đều bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng lương thực tăng từ 671,7 tấn (năm 2010) lên 701,3 tấn (năm 2014). Bên cạnh những loại cây lương thực quen thuộc, nhằm đa dạng hóa các loại cây trồng, Nhân dân đã từng bước chuyển đổi canh tác truyền thống sang thâm canh đưa các loại cây trồng như thạch đen, mía đường, sắn và cây ăn quả như cam, quýt vào trồng với diện tích khá lớn, đem lại hiệu quả kinh tế khá.

Về chăn nuôi: Tập trung chỉ đạo phát triển đàn gia súc, gia cầm, bằng nhiều biện pháp, khuyến khích Nhân dân tăng cường việc chăn nuôi gia súc, gia cầm để tăng thu nhập, cải thiện đời sống. Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2014 tăng 1,13 lần so với năm 2009, nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư chăn nuôi theo hướng bán trang trại, bán công nghiệp. Nhân dân biết áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh hợp lý, nhờ đó đàn gia súc, gia cầm, trong những năm gần đây tăng lên đáng kể, góp phần phát triển kinh tế các gia đình.

Với lợi thế về đất lâm nghiệp, trong giai đoạn 2010-2015, Nhân dân trong xã đã đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn đồi, vườn rừng bằng các loại cây như hồi, mỡ, keo... Đảng ủy, chính quyền đã quán triệt, triển khai công tác ngăn ngừa, khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép trên địa bàn, chú trọng công tác trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh, khai thác hợp lý các sản phẩm từ rừng, kết hợp

chặt chẽ với bảo vệ môi trường sinh thái. Nhờ đó tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn đạt trên 60%.

Trong giai đoạn 2010-2015, kinh tế thương mại, dịch vụ của xã có những bước phát triển mới. Số hộ kinh doanh cá thể tăng 1,3 lần về số lượng và tăng 2,6 lần về số vốn so với năm 2009.

Việc quản lý, sử dụng đất đai của xã được tăng cường, Công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập hồ sơ, bản đồ địa chính và cấp mới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hướng dẫn công dân chuyển đổi, chuyển nhượng đất đai được thực hiện theo quy định, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 95% về số thửa và 90% so với tổng diện tích trên địa bàn. Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, rác thải đều được các hộ gia đình chủ động thu gom và xử lý, tổ chức phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, bảo vệ và làm sạch nguồn nước, hạn chế đốt nương làm rẫy. Bằng các nguồn vốn chương trình 134, 135, các công trình nước sinh hoạt được đầu tư cơ bản ở các thôn xóm, truyền truyền vận động Nhân dân xây dựng hố xí hợp vệ sinh, đến năm 2014, tỷ lệ hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 85%.

Trong giai đoạn 2010-2015, xác định Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là một chương trình tổng thể mang tính dài hạn về phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng ở nông thôn, Ban Chỉ đạo xã đã xây dựng kế hoạch, triển khai tuyên truyền đến các thôn bản, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Tuy nhiên do còn gặp nhiều khó khăn trong việc hoàn thành các tiêu

chí, nên đến năm 2014, xã mới chỉ đạt 02/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Công tác xây dựng cơ bản là một trong những tiêu chí quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, được sự hỗ trợ của tỉnh và huyện, xã đã xây dựng được 13 công trình giao thông, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt, cơ sở vật chất... với tổng vốn đầu tư trên 14 tỷ đồng từ ngân sách Nhà nước và 800 triệu đồng Nhân dân đóng góp. Các công trình được hoàn thành đưa vào sử dụng góp phần đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân tạo thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa, phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống sinh hoạt hàng ngày, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và giáo viên các nhà trường...

Đi đôi với phát triển kinh tế, Đảng bộ luôn quan tâm chú trọng xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã; lĩnh vực văn hóa - xã hội luôn được định hướng phát triển phù hợp với thuần phong mỹ tục của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung.

Trong công tác giáo dục, Đảng bộ xã tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng và chất lượng, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn hóa và trên 60% đạt trên chuẩn; tỷ lệ trẻ em 6 vào lớp 1 và học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6 hằng năm đạt 100%; 95% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở được duy

trì và giữ vững. Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm. Hội Khuyến học các cấp đã có nhiều hoạt động tích cực thúc đẩy phong trào dạy và học, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội học tập.

Đối với lĩnh vực y tế, mạng lưới y tế hoàn thiện từ xã đến thôn bản, công tác tuyên truyền bảo vệ sức khỏe tiếp tục được thực hiện. Đội ngũ cán bộ y tế từng bước được đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cũng như đạo đức nghề nghiệp. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và phòng chống các bệnh xã hội như sốt rét, phong, tâm thần, HIV/AIDS được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng mỗi năm giảm từ 19% năm 2009 xuống còn 14% năm 2015. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai rộng khắp, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 0,1‰.

Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng bộ xã lãnh đạo phát triển theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được duy trì thường xuyên. Kết quả có 70% làng đạt danh hiệu làng văn hóa, 85% gia đình đạt gia đình văn hóa, số cơ quan, đơn vị văn hóa từ năm 2010-2014 luôn đạt 100%. Công tác thông tin được thực hiện thường xuyên, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phối kết hợp với ban ngành đoàn thể xuống cơ sở xóm để triển

khai các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Các hoạt động văn hóa - văn nghệ đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho các hộ dân trên địa bàn xã, giúp cho bà con các dân tộc có cuộc sống vui tươi hơn cũng như bảo tồn được những nét văn hóa đặc trưng của dân tộc mình trong bối cảnh các nền văn hóa mới đang du nhập vào Việt Nam.

Công tác chính sách xã hội đạt kết quả tốt. Chế độ chính sách đối với người có công, chế độ bảo hiểm xã hội được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn” giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào bị thiên tai rủi ro tiếp tục được đẩy mạnh, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Vận động đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được số tiền 20 triệu đồng; trong 5 năm đã kịp thời thăm hỏi tặng quà cho các gia đình chính sách. Thực hiện rà soát hộ nghèo hàng năm đảm bảo đúng quy trình công khai dân chủ, các chính sách đối với hộ nghèo như tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề miễn phí, khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ y tế, giáo dục được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. những biện pháp thiết thực đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo ở địa phương, tuy nhiên đến năm 2014, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn khá cao, ở mức 41,92%.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, Đảng bộ và chính quyền xã luôn quan tâm đến phong trào quần chúng bảo vệ an ninh, ngăn ngừa và trấn áp tội phạm làm trong sạch địa bàn toàn xã. Do vậy từ năm 2010-2014, xã được tặng cờ, bằng khen

của Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị dẫn đầu “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong đấu tranh phòng chống âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch được nâng cao. Đảng bộ chỉ đạo giải quyết tốt các vụ việc, các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Công tác tiếp dân được đổi mới và duy trì thường xuyên. Ban công an xã làm tốt công tác tham mưu, giúp cấp ủy, chính quyền xã nắm bắt, chủ động giải quyết những vấn đề nảy sinh, quản lý chặt chẽ các đối tượng có tiền án, tiền sự, có biện pháp ngăn ngừa trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút, mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác. Do làm tốt công tác an ninh nên tình hình chính trị của xã trong giai đoạn 2010-2015 tiếp tục ổn định, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững.

Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự và giao quân hàng năm được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, Luật Nghĩa vụ quân sự được tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân, nhất là đội ngũ thanh niên. Hàng năm, xã luôn hoàn thành nghĩa vụ giao quân.

Trong giai đoạn 2010-2015, Đảng bộ luôn chú trọng tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Coi trọng công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng, thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đảng bộ đã tổ chức tốt việc quán triệt học tập các nghị quyết, kết luận hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 (khóa XI) cho cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể. Tập trung lãnh đạo chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền nhân dịp các ngày lễ tết, công tác xây dựng nông thôn mới, chủ trương, kế hoạch của địa phương. Tuyên truyền về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, khắc phục hậu quả xấu do thời tiết gây ra, thực hiện đề án sản xuất, tuyên truyền phòng chống dịch ở gia súc gia cầm, phòng chống thiên tai bão lụt, phòng chống dịch bệnh và các tai tệ nạn xã hội. Thi đua xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đảng bộ lãnh đạo thực hiện thường xuyên Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hàng tháng trong các kỳ sinh hoạt, các chi bộ đều tiến hành nghiên cứu tài liệu học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Nhờ đó, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đã được nâng lên, thể hiện ở việc đổi mới nề lối, phong cách lãnh đạo, tác phong làm việc, mối quan hệ với quần chúng, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, phẩm chất đạo đức, lối sống và thái độ trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

Trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ làm việc sinh hoạt hội họp của hệ thống chính trị cơ sở. Hầu hết các chi bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, kết quả đánh giá phân loại hàng năm đều có trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững

mạnh, đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80%. Đảng bộ được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

Công tác cán bộ luôn được Đảng ủy chú trọng. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong nhiệm kỳ, thực hiện Đề án 03 của Tỉnh ủy, kế hoạch số 79 của Huyện ủy về chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2012-2015, xã đã cử 07 đồng chí đi học Trung cấp lý luận chính trị, 08 đồng chí đi học Sơ cấp lý luận chính trị, 07 đồng chí đi học trung cấp chuyên môn, hệ đại học tại chức là 04 đồng chí; ngoài ra bố trí đi bồi dưỡng công tác Đảng, quản lý Nhà nước, kiến thức quốc phòng 25 đồng chí, cử 38 quần chúng ưu tú đi học lớp nhận thức về Đảng. Trong công tác quy hoạch và dự nguồn cán bộ luôn đảm bảo tính kế thừa và chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để đưa đi đào tạo làm cán bộ nguồn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ luôn phát huy được tinh thần đoàn kết, đảm bảo được uy tín, quyết định các công việc luôn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Công tác phát triển đảng viên mới được các cấp ủy quan tâm, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 29 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 131 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, số chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và số

đảng viên hoàn thành nhiệm vụ tăng đều theo từng năm đã thể hiện rõ hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao phẩm chất năng lực cũng như ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên. Trong nhiệm kỳ đã tiến hành 10 cuộc kiểm tra, giám sát chi bộ trực thuộc và đảng viên. Công tác thi hành kỷ luật đảng được Đảng uỷ thực hiện nghiêm túc, đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời; đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đều được xử lý kỷ luật.

Công tác dân vận thực hiện hiệu quả, nội dung, phương pháp luôn được đổi mới, thực hiện tốt phong trào “Dân vận khéo”, đã có nhiều mô hình tập thể, cá nhân tiêu biểu điển hình trong phong trào dân vận, dân chủ trong Đảng, trong Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp trong toàn Đảng, toàn dân và của cả hệ thống chính trị. Năm 2012, thành lập đội tham gia hội thi “Dân vận khéo do huyện tổ chức và đạt giải nhì. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác Dân vận vẫn còn nhiều mặt hạn chế như thực hiện mô hình “Dân vận khéo” còn lúng túng, chưa phát huy được tính tiên phong gương mẫu của cán bộ.

Trong giai đoạn 2010-2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng xã Thái Cường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới.

Ngày 22-5-2011, xã đã tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hội

đồng nhân dân xã Thái Cường nhiệm kỳ 2011-2016 bầu được 19 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nông Xuân Ngọc được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nông Văn Lân được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Hoàng Mạnh Cường được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày càng có tiến bộ, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được tăng cường: Vai trò của Hội đồng nhân dân ngày càng được phát huy, có nhiều đổi mới về tổ chức, nội dung kỳ họp; những vấn đề nổi cộm trên các lĩnh vực được đề cập, làm rõ, dân chủ và công khai. Công tác giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực thi pháp luật ngày càng được triển khai thường xuyên đến tận thôn, bản, làm chuyển biến tích cực trong việc nâng cao vai trò hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân. Tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện và xã được đảm bảo theo luật định; kịp thời thông tin tình hình đến cử tri và phản ánh tâm tư nguyện vọng của cử tri đến các cấp.

Bộ máy chính quyền xã được củng cố, năng lực điều hành, quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội hiệu quả hơn. Sắp xếp đội ngũ cán bộ ổn định đi vào hoạt động, thực hiện tốt chức năng tham mưu và cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền xã được tăng cường, thực hiện theo cơ chế phân cấp của

huyện. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh đã thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Trong giai đoạn 2010-2015, hoạt động của các đoàn thể đều được cấp trên đánh giá là vững mạnh.

Với phương châm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới, tháng 2-2015, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 được tổ chức. Báo cáo chính trị khẳng định, trong giai đoạn 2010-2015, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng Đảng bộ và Nhân dân xã Thái Cường đã nêu cao tinh thần đoàn kết, tập trung sức lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực...

Về mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nêu rõ: xác định cơ cấu trong 5 năm 2015-2020 vẫn là sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển chăn nuôi, tạo sản phẩm hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tại chỗ và tham gia lưu thông trên thị trường. Xác định thế mạnh của địa phương, xác định cây trồng thích hợp đảm bảo tăng thu nhập vững chắc, phấn đấu đến năm 2020 tổng sản lượng lương thực đạt 3.500 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 520kg/người/năm. Tổng thu giá trị sản lượng từ 30-33 triệu đồng/ha/năm; tập trung xây dựng những công trình phục vụ cho sản xuất, cho nhu cầu phát triển văn hóa - xã hội ở địa phương; chăm lo xây dựng Đảng và hệ thống

chính trị vững mạnh, giữ vững quốc phòng - an ninh và an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí. Trong đó, Đồng chí Nông Xuân Ngọc được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Thảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nông Minh Tân được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nông Văn Lân, Lục Văn Tuấn, Hoàng Mạnh Cường, Nông Thị Hạnh, Nông Thị Thơm, Lương Hà Nam.

Trong nhiệm kỳ 2015-2020, với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, cùng với chỉ đạo sát sao, kịp thời của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp của các ban, ngành đoàn thể ở huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Cường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đề ra.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng các ngành dịch vụ, xây dựng tăng, tỷ trọng nông - lâm nghiệp giảm. Trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi, Đảng bộ xã đã lãnh đạo đưa những cây, con có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, làm tốt các khâu dịch vụ về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ thủy nông dẫn nước, đảm bảo diện tích gieo trồng, tăng hệ số sử dụng đất. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2019 đạt 721 tấn, đạt 102% kế hoạch. Bên cạnh các cây trồng chính

như lúa, ngô Nhân dân còn mở rộng trồng thạch đen, lạc trắng và cây ăn quả như quýt. Chăn nuôi phát triển ổn định, nhiều hộ gia đình mở rộng chăn nuôi theo hướng bán trang trại, bán công nghiệp, thường xuyên làm tốt công tác phòng chống dịch, phòng chống rét cho gia súc, gia cầm nên không có dịch bệnh xảy ra, tình trạng trâu bò chết do thời tiết giá rét được hạn chế.

Tận dụng nguồn tài nguyên từ lâm nghiệp. Xã thực hiện có hiệu quả về phát triển rừng qua các năm, thực hiện tốt việc giao đất, giao rừng khoán khoán nuôi đến các hộ gia đình; Công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, thường xuyên được các ban ngành đoàn thể tuyên truyền, học tập phổ biến Nghị quyết nhận thức của cán bộ và Nhân dân được nâng cao ý thức về phát triển kinh tế - xã hội đặc biệt là phát triển lâm nghiệp trên địa bàn, công tác bảo vệ rừng được duy trì, độ che phủ rừng của xã đạt 65%.

Công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường luôn là nhiệm vụ được Đảng ủy quan tâm chú trọng. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Công tác giao đất, giao rừng cơ bản đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, tổ chức để quản lý theo quy định.

Đề thúc đẩy phát triển kinh tế cũng như nâng cao đời sống cho Nhân dân, Đảng ủy xã Thái Cường luôn chú trọng tới công tác xây dựng cơ bản. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, công tác xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư theo chương trình xây

xây dựng nông thôn mới. Trong 5 năm (2015-2020), đã đầu tư xây dựng mới được 5 công trình với tổng số vốn đầu tư trên 6 tỷ đồng từ ngân sách Nhà nước và 600 triệu đồng do Nhân dân đóng góp. Bên cạnh đó, đầu tư tu sửa, nâng cấp được 10km đường giao thông với số tiền là 10 tỷ đồng, hơn 89% số hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia. Các công trình phúc lợi dân sinh trên địa bàn xã được sửa chữa, nâng cấp, góp phần đáp ứng các nhu cầu cơ bản của Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, Nhân dân đồng tình ủng hộ đóng góp hàng nghìn ngày công lao động và nguyên vật liệu để làm đường giao thông nông thôn. Hàng năm cấp ủy đảng ký phân đấu thực hiện hoàn thành ít nhất 1 tiêu chí nông thôn mới, đến năm 2020 xã Thái Cường cơ bản hoàn thành 9/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa - xã hội trong giai đoạn 2015-2020 có nhiều chuyển biến rõ nét theo hướng chuẩn hóa. Hoạt động giáo dục có nhiều tiến bộ. Cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học cơ bản được đáp ứng. Công tác giáo dục được quan tâm chỉ đạo, chất lượng dạy và học được nâng cao. Tỷ lệ xét chuyển lớp hàng năm đều đạt, tỷ lệ học sinh khá giỏi hàng năm đều tăng. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở được duy trì và giữ vững. Phát huy tốt chương trình xã hội hóa công tác giáo dục ở mọi cấp học; Đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ do đó chất lượng từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được Đảng bộ chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cán bộ y tế đã được chuẩn hóa, luôn nêu cao tinh thần tận tụy phục vụ Nhân dân, đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Cuối năm 2016, Trạm y tế được đầu tư xây dựng mới đảm bảo cán bộ y tế xã có đủ trang thiết bị và cơ sở vật chất để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân và được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 14% năm 2015 xuống còn 12,5% năm 2019. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản được triển khai thực hiện lồng ghép với các chương trình mục tiêu khác trong tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản hoạt động tuyên truyền khá tích cực, thực hiện các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản đầy đủ. Vì vậy, hàng năm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giữ ở mức 0,1%.

Hoạt động văn hóa - xã hội và thông tin tuyên truyền đạt được nhiều kết quả, đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng lên. Đảng bộ và chính quyền tổ chức tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm của đất nước và của địa phương, tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân và các dịp lễ lớn của đất nước. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với

cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh” đã phát triển sâu rộng, kết quả, có 87% số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 70% số thôn đạt làng văn hóa, cơ quan có nếp sống văn hóa đạt 100%. 7/7 thôn có nhà văn hóa và quy ước, hương ước được Nhân dân nghiêm túc thực hiện.

Thực hiện tốt chế độ chính sách cho các đối tượng nhất là chính sách đối với người có công và người nghèo, tiếp tục xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa. Trong nhiệm kỳ, công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai tích cực mang lại hiệu quả, tuy nhiên số hộ nghèo vẫn còn cao (số hộ nghèo giảm từ 122 hộ (năm 2014) xuống còn 120 (năm 2019).

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm lãnh đạo. Trong giai đoạn 2015-2020, tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập chiến đấu, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Năm 2015 xã được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích là đơn vị dẫn đầu “Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc”, năm 2016 được tặng Bằng khen của Bộ Công an và 03 cờ thi đua về thành tích “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, năm 2018 và 2019 được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ đơn vị dẫn đầu “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được tổ chức thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp thôn bản và các hội nghị, trong 5

năm đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể xã tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, công chức và Nhân dân với hơn 1.000 lượt người tham gia. Qua đó trình độ nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về pháp luật được nâng lên. Việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở xã tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. 100% các thôn xóm đều xây dựng được quy ước, hương ước và có tổ hoà giải, nhiều vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân được giải quyết tại khu dân cư. Không có đơn, thư khiếu nại tập thể và vượt cấp. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được kịp thời.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng được giữ vững và phát huy. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng, góp phần hạn chế suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đảng ủy cũng tập trung giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiến hành thẩm định, đánh giá phân

loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, tập thể lãnh đạo và cán bộ quản lý theo đúng thời gian quy định. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã cử 07 đồng chí đi học Trung cấp lý luận chính trị, 08 đồng chí đi học sơ cấp lý luận chính trị, 07 đồng chí đi học Trung cấp chuyên môn, 07 đồng chí học đại học tại chức, bố trí bồi dưỡng công tác Đảng, quản lý Nhà nước, kiến thức quốc phòng được 25 đồng chí, cử 38 quần chúng ưu tú đi học lớp nhận thức về Đảng. Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên; nội dung sinh hoạt được đổi mới, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu. Công tác phát triển đảng viên được thực hiện tốt, trong nhiệm kỳ kết nạp được 28 đảng viên mới, vượt chỉ tiêu đề ra, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ từ 131 đảng viên năm 2015 lên 142 đảng viên năm 2019

Cùng với đó, trong nhiệm kỳ 2015-2020, công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ tăng cường lãnh đạo. Đảng ủy xây dựng kế hoạch hàng năm triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, qui định, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; xây dựng quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra; xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra theo Điều lệ Đảng. Mặt khác, Đảng ủy, chính quyền xã đã nghiêm túc quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hàng năm cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện công tác kê khai tài sản theo quy định.

Trong nhiệm kỳ 2015-2020, phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới. Ngay sau Đại hội Đảng

bộ lần thứ XIX, Ban Chấp hành Đảng bộ đã ban hành quy chế làm việc toàn khóa; Đảng ủy xây dựng chương trình công tác hàng quý, năm; Mọi hoạt động của Ban Chấp hành nghiêm túc theo quy chế, phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Ban Thường vụ Đảng ủy duy trì tốt chế độ giao ban với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chất lượng nội dung các kỳ họp Ban Chấp hành từng bước được đổi mới; tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ, thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Ngày 22-5-2016, cùng với cử tri cả nước, cử tri xã Thái Cường đã hăng hái tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân 3 cấp thành công. Hội đồng nhân dân xã Thái Cường được bầu gồm 19 đại biểu. Tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Thái Cường nhiệm kỳ 2016-2021 đã kiện toàn các chức danh chủ chốt, đồng chí Nông Xuân Ngọc được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Nông Văn Lân giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nông Minh Tân được Hội đồng nhân dân xã tín cử bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lục Văn Tuấn làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền xã Thái Cường trong giai đoạn 2015-2020 từng bước được nâng lên. Công tác quản lý và điều hành có nhiều tiến bộ,

trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, quản lý xã hội, điều hành sản xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, xây dựng nông thôn mới; triển khai, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nghiêm túc công tác quản lý đất đai, quản lý tài chính ngân sách và thực hiện chính sách an sinh xã hội ổn định và phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, trong nhiệm kỳ 2015-2020, công tác dân vận được tăng cường, thực hiện nghiêm túc quy chế dân vận. Khối dân vận luôn bám sát chủ trương, nhiệm vụ công tác của Đảng ủy, chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy, chủ động tham mưu cho Đảng ủy triển khai công tác dân vận ở cơ sở; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội tập trung tuyên truyền cho Nhân dân hiểu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từ năm 2015-2020 tiếp tục được phát huy. Trong 5 năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đổi mới nội dung phương thức hoạt động, các hình thức thu hút tập hợp đoàn viên hội viên ngày càng đa dạng, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của quần chúng phản ánh với cấp ủy, chính quyền. Vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động

như: phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”... ngày càng có chất lượng và đem lại kết quả thiết thực, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, củng cố niềm tin của Nhân dân các dân tộc trong xã đối với Đảng, Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân xã Thái Cường liên tục đạt vững mạnh trở lên.

Tuy nhiên, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn 2015-2020 vẫn còn những khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa thật bền vững; chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh còn thấp. Nông nghiệp phát triển chưa toàn diện; loại hình dịch vụ thiếu đa dạng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ. Quản lý nhà nước về quy hoạch, bảo vệ tài nguyên, môi trường, đầu tư xây dựng cơ bản chưa theo kịp yêu cầu. Lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển chưa tương xứng với nhịp độ tăng trưởng kinh tế. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và tổ chức đoàn thể còn có một số yếu kém chậm khắc phục... Những khuyết điểm, yếu kém này có nguyên nhân khách quan là do khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế thế giới, thiên tai, dịch bệnh tác động bất lợi nhưng chủ yếu bắt nguồn từ nguyên nhân chủ quan, đó là sự hạn chế về năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành, tổ chức thực hiện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức đoàn thể của xã, cần tiếp tục được quán triệt nghiêm khắc trong các giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Thạch An, năm 2020, Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020-2025) được tổ chức. Đại hội khẳng định, trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ và Nhân dân xã nhà đã phát huy nội lực, tiềm năng sẵn có, tranh thủ thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, quyết tâm và chủ động trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đã đề ra. Kinh tế - xã hội cơ bản phát triển ổn định, duy trì tốc độ tăng trưởng cao; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng; năng lực sản xuất và kết cấu hạ tầng được nâng cao. So với đầu nhiệm kỳ: giá trị sản xuất nông - lâm - nghiệp; tiểu thủ công nghiệp - ngành nghề; thương mại - dịch vụ đều tăng, đời sống Nhân dân cơ bản được ổn định và phát triển. Quốc phòng - an ninh được giữ vững và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, Đảng bộ được nâng lên. Sự quản lý điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền ngày càng có hiệu quả hơn; hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể có nhiều đổi mới tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Bên cạnh đó, địa phương vẫn còn nhiều khó khăn, quy mô kinh tế còn nhỏ lẻ, phát triển chưa vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của địa phương; bộ mặt nông thôn mới chưa thực sự khởi sắc; thu nhập Nhân dân chưa cao. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội có mặt chậm đổi mới... Trên cơ sở đó, Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025.

Với tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX gồm 9 đồng chí, tiêu biểu cho ý chí và trí tuệ của Đảng bộ, có cơ cấu phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, có đủ phẩm chất và năng lực gánh vác trọng trách của Đảng bộ và Nhân dân giao phó, thể hiện tính liên tục, kế thừa và trẻ hóa. Trong phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Nông Hải Hùng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Thảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nông Minh Tân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Lương Văn Hanh, Lục Văn Tuấn, Đinh Chí Toàn, Nông Thị Hạnh, Lương Hà Nam, Nông Thị Thom.

Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ và Nhân dân trong xã phát huy truyền thống cách mạng, tập trung sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương; với tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm cùng nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XX đã đề ra, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng phát triển giàu mạnh.

KẾT LUẬN

Sau 90 năm có Đảng và theo Đảng làm cách mạng, xây dựng quê hương, mảnh đất và con người Thái Cường đang đổi thay từng ngày. Nhìn về lịch sử từ khi còn là một cụm dân cư, thôn xóm nhỏ, khi có tên làng bản, tên xã, người dân Thái Cường luôn cần cù lao động, sáng tạo, phát triển sản xuất. Nét văn hóa truyền thống đã làm tăng thêm bản sắc văn hóa của vùng quê Thái Cường.

Từ khi Chi bộ Đảng xã Thái Cường được thành lập năm 1949 (tiền thân của Đảng bộ xã Thái Cường sau này), phong trào cách mạng ở đây đã có điều kiện phát triển lên một tầm cao mới. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cấp ủy Đảng cũng lãnh đạo làm tốt công tác động viên Nhân dân, vừa ra sức thi đua lao động sản xuất, xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, vừa trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đồng thời đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến đến ngày toàn thắng.

Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, nhất là kể từ khi thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, bằng sự cần cù, sáng tạo, dựa vào sức mình là chính, Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách đưa nền kinh tế của địa phương ngày một phát triển. Từ một xã thuần nông, sản xuất độc canh, tự cung, tự cấp đến nay xã Thái Cường đã có một cơ cấu kinh tế đa dạng với nông - lâm nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Sự nghiệp

văn hóa - xã hội ngày càng được phát triển theo hướng giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao, số hộ đói nghèo giảm dần, số hộ khá, giàu ngày một tăng lên. Quê hương đang từng bước thay da đổi thịt với cơ sở hạ tầng: điện, đường, trường, trạm được đầu tư xây dựng ngày càng hoàn thiện. Con em các dân tộc của địa phương có điều kiện học tập, trưởng thành và tham gia công tác ở mọi miền đất nước. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, quốc phòng - an ninh ngày càng được củng cố. Nhân dân nêu cao tinh thần sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Công tác xây dựng Đảng được củng cố và tăng cường về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Nhiều năm liền, Đảng bộ xã Thái Cường được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội từng bước được đổi mới về phương thức hoạt động. Quyền làm chủ của Nhân dân được tôn trọng và được phát huy trên các lĩnh vực.

Hơn 73 năm kể từ ngày thành lập tổ chức Đảng đầu tiên, Đảng bộ xã Thái Cường không ngừng phát triển, trưởng thành cả về số lượng, chất lượng, luôn tiên phong, gương mẫu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cách mạng. Từ những thành quả đạt được trong hơn 73 năm qua, Đảng bộ xã Thái Cường đã rút ra được một số bài học thực tiễn trong quá trình vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước vào quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương như sau:

Một là, gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của địa phương trong kháng chiến cũng như trong xây dựng và phát triển quê hương.

Chặng đường lịch sử của Đảng bộ và đồng bào xã Thái Cường từ khi thành lập Chi bộ Đảng (năm 1949) đến nay luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ huyện Thạch An. Thực tiễn đã minh chứng rằng, đồng bào các dân tộc trong xã sống dưới sự đô hộ của thực dân Pháp là thời kỳ đen tối, tách biệt với thế giới bên ngoài; trình độ dân trí chưa được mở mang, hầu hết đồng bào đều mù chữ; cơm không đủ no, áo không đủ ấm, ốm đau, dịch bệnh hoành hành... Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, đồng bào từng bước biết đến Đảng, Bác Hồ, được Mặt trận Việt Minh tuyên truyền, giác ngộ, đã đoàn kết một lòng, ra sức thi đua tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống; vừa chống “giặc đói”, diệt “giặc dốt”, vừa đánh đuổi kẻ thù xâm lược, bảo vệ quê hương, bảo vệ núi rừng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân trong xã lại tiếp tục sự nghiệp kháng chiến trường kỳ chống đế quốc Mỹ xâm lược, một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ, đẩy mạnh sản xuất, tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất đất nước. Sau khi nước nhà hoàn toàn độc lập, Nhân dân ta hoàn toàn tự do, Nhân dân các dân tộc xã Thái

Cường dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối cách mạng của Đảng, phát huy tinh thần đoàn kết, ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, từng bước khôi phục sản xuất, ổn định đời sống, đưa quê hương từng bước phát triển đi lên.

Kể từ khi Chi bộ Đảng đầu tiên được thành lập đến nay đã hơn 71 năm, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, sự nghiệp cách mạng của Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường đã giành được nhiều thắng lợi to lớn. Chính vì vậy, trong bất kỳ hoàn cảnh nào Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Thái Cường cũng luôn giữ vững lòng tin vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng; gương cao ngạo cờ độc lập dân tộc, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Hai là, trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương luôn quán triệt, thực hiện tư tưởng lấy dân làm gốc.

Mọi hoạt động của Đảng đều dựa vào dân, Đảng không có lợi ích gì khác là phục vụ Nhân dân, mọi chủ trương, kế hoạch, nghị quyết của Đảng bộ, chính quyền xã đã luôn xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong. Thực tế lịch sử đã chứng minh tư tưởng

đó của Người là hoàn toàn đúng đắn với mọi thời kỳ cách mạng, ở mọi địa phương.

Trong suốt những năm qua, Đảng bộ đã luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân các dân tộc trong xã, mọi công việc được bàn bạc, thảo luận dân chủ, công khai, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, mệnh lệnh, cửa quyền, trái với nguyên tắc của Đảng được khắc phục và loại bỏ. Kinh nghiệm cho thấy, trong hai cuộc kháng chiến và trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới hiện nay, mọi hoạt động của Đảng bộ đã luôn dựa vào dân, được Nhân dân tin yêu, đồng lòng ủng hộ, đáp ứng được nguyện vọng, lợi ích của Nhân dân thì dù khó khăn, gian khổ đến mấy công việc cũng hoàn thành thắng lợi.

Ba là, không ngừng chăm lo củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên.

Xây dựng bộ máy tổ chức Đảng được xem là một nhiệm vụ thường xuyên liên tục, vừa có tính cấp bách vừa có tính lâu dài. Từ khi thành lập cho đến nay cấp ủy cơ sở không ngừng chăm lo củng cố xây dựng tổ chức xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo các phong trào chính trị của địa phương. Thông qua các cuộc vận động, chỉnh đốn, tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên của Đảng bộ ngày càng trưởng thành. Năm 1961-1965 cấp ủy tập trung xây dựng, tổ chức thực hiện chi bộ “4 tốt”, đảng viên “4 tốt”, chính quyền “5 tốt”, nâng cao sức chiến đấu, vai trò lãnh

đạo trong mọi nhiệm vụ. Những năm 70, cấp ủy tập trung xây dựng tổ chức Đảng, rà soát nâng cao chất lượng đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 192 của Trung ương Đảng; kết nạp lớp đảng viên Hồ Chí Minh... Đến thời kỳ đổi mới, Đảng đẩy mạnh lãnh đạo thực hiện các cuộc vận động như thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần II) về xây dựng chính đồn Đảng, Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”...

Tổ chức Đảng ở cơ sở ngày càng được tăng cường; các đầu mối, các thôn bản đều có đảng viên. Bên cạnh đó, trong công tác xây dựng Đảng, cấp ủy luôn quán triệt, thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Thực hiện tư tưởng của Người, các nghị quyết của Đảng bộ xã luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ tại chỗ một cách phù hợp; bố trí cán bộ đúng việc, sử dụng hiệu quả năng lực đội ngũ cán bộ cốt cán, người có uy tín trong đồng bào. Luôn khẳng định cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng.

Ngày nay, Đảng ủy xã tiếp tục quán triệt sâu sắc, đầy đủ các Nghị quyết đại hội đảng các cấp về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ. Đồng thời đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức để từng bước chuẩn hóa, nâng cao hiệu

quả công tác, hiệu lực quản lý điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở.

Bốn là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý và điều hành của chính quyền xã. Làm tốt công tác kiểm tra giám sát trong tình hình mới.

Cấp ủy thường xuyên coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với chính quyền cơ sở; định kỳ cho ý kiến định hướng hoạt động cũng như làm tốt công tác cán bộ đối với các chức danh Ủy ban nhân dân xã. Chỉ đạo chính quyền cơ sở thực hiện tốt các nội dung như cải cách thủ tục hành chính, chương trình phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường. Tích cực thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh... Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân cần nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát; đề cao trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân để kịp thời giải quyết và phản ánh những kiến nghị liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân đến với các cấp có thẩm quyền.

Cùng với đó, cấp ủy xác định đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát. Công tác kiểm tra, giám sát phải chủ động và thực sự góp phần quan trọng ngăn ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi các vi phạm, đồng thời góp phần tích cực vào việc

giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát về phẩm chất đạo đức và kết quả thực hiện nhiệm vụ, về chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và việc chấp hành Điều lệ Đảng của tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra của Đảng với giám sát của các đoàn thể và Nhân dân, xử lý nghiêm đối với những trường hợp sai phạm, biểu dương kịp thời những cách làm hay, sáng tạo hiệu quả ở cơ sở.

Năm là, làm tốt công tác dân vận, phát huy truyền thống yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Trong mọi thời kỳ lịch sử, công tác dân vận, dân tộc là một trong những công tác trọng tâm của cấp ủy, chính quyền xã. Trên cơ sở nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng thời kỳ cách mạng, Đảng bộ đã xác định nội dung, hình thức công tác tập hợp, vận động quần chúng nhằm phát huy sức mạnh khối đoàn kết của các dân tộc. Từ thực tế công tác vận động quần chúng cho thấy, để công tác này đạt kết quả tốt, trước tiên phải chú ý củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Đồng thời trong từng phong trào hành động cách mạng của quần chúng nên chọn và giao cho đoàn thể thích hợp làm nòng cốt, các đoàn thể khác phối hợp hoạt động.

Thắng lợi của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội trong những năm qua dưới sự lãnh đạo của cấp ủy xã đã

khẳng định vai trò có tính chất quyết định của quần chúng Nhân dân các dân tộc trong các cuộc vận động cách mạng. Kết quả đó thể hiện công tác dân vận của Đảng bộ đã thực hiện tốt chính sách dân tộc, giữ vững khối đoàn kết dân tộc, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Do điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, quan hệ dòng họ còn đậm nét, đòi hỏi công tác vận động quần chúng phải có nhiều hình thức phong phú. Trong tuyên truyền phải ngắn gọn, cụ thể, dễ hiểu, có mẫu hình dễ dân dễ làm theo, coi trọng uy tín của già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ làm ngọn cờ tập hợp quần chúng.

Để vận động quần chúng Nhân dân tham gia vào các cuộc vận động lớn như: xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí,... phải thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, đoàn kết, tương trợ, bình đẳng giữa các dân tộc. Đảng bộ xác định công tác dân vận phải xuất phát từ lòng tôn trọng và tình đoàn kết dân tộc; phải xây dựng và củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và khả năng cách mạng to lớn của Nhân dân các dân tộc. Từ thực tiễn lịch sử của quá trình vận động quần chúng, Đảng bộ xã Thái Cường xác định công tác vận động quần chúng muốn có hiệu quả thì không chỉ chú trọng vào quá trình giáo dục giác ngộ, hướng dẫn quần chúng tích cực tham gia công cuộc xây dựng đất nước, mà phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, đem lại quyền lợi thiết thực cho Nhân dân, động viên giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương.

Nhìn lại chặng đường cách mạng đã đi qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Thái Cường có quyền tự hào vì những thành tích đã đạt được trong lao động, sản xuất, xây dựng và bảo vệ quê hương. Song cũng nhận thấy những tồn tại, yếu kém cần khắc phục. Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong xã quyết tâm xây dựng quê hương thành địa phương có nền kinh tế - văn hóa phát triển, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 1996-2000**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Thế Bảng	Bí thư Đảng ủy
2	Lý Văn Thỏ	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Xuân Ngọc	Đảng ủy viên, Chủ tịch UBND xã
4	Hứa Văn Voong	Đảng ủy viên
5	Nông Minh Tân	Đảng ủy viên
6	Nông Minh Thiết	Đảng ủy viên
7	Nông Thị Hồi	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 2000-2005**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Thế Bảng	Bí thư Đảng ủy
2	Nông Minh Thiết	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Quốc Hùng	Đảng ủy viên, Chủ tịch UBND xã
4	Nông Xuân Ngọc	Đảng ủy viên
5	Nông Minh Tân	Đảng ủy viên
6	Nông Thị Hồi	Đảng ủy viên
7	Lý Văn Thỏ	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 2005-2010**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Minh Thiết	Bí thư Đảng ủy
2	Nông Thị Hồi	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Xuân Ngọc	Đảng ủy viên, Chủ tịch UBND xã
4	Hoàng Mạnh Cường	Đảng ủy viên
5	Nông Minh Tân	Đảng ủy viên
6	Nông Văn Lập	Đảng ủy viên
7	Hứa Ngọc Văn	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 2010-2015**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Xuân Ngọc	Bí thư Đảng ủy
2	Nông Thị Hồi	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Minh Tân	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã
4	Lục Văn Tuấn	Đảng ủy viên
5	Lý Văn Thảo	Đảng ủy viên
6	Hoàng Mạnh Cường	Đảng ủy viên
7	Nông Thị Hạnh	Đảng ủy viên
8	Hứa Ngọc Văn	Đảng ủy viên
9	Nông Văn Minh	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 2015-2020**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Xuân Ngọc	Bí thư Đảng ủy
2	Lý Văn Thảo	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Minh Tân	UVTV, Chủ tịch UBND xã
4	Nông Văn Lân	Đảng ủy viên
5	Lục Văn Tuấn	Đảng ủy viên
6	Hoàng Mạnh Cường	Đảng ủy viên
7	Nông Thị Hạnh	Đảng ủy viên
8	Nông Thị Thơm	Đảng ủy viên
9	Lương Hà Nam	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
THÁI CƯỜNG NHIỆM KỲ 2020-2025**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nông Hải Hùng	Bí thư Đảng ủy
2	Lý Văn Thảo	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nông Minh Tân	UVTV, Chủ tịch UBND xã
4	Lương Văn Hanh	Đảng ủy viên
5	Lục Văn Tuấn	Đảng ủy viên
6	Đinh Chí Toàn	Đảng ủy viên
7	Nông Thị Hạnh	Đảng ủy viên
8	Nông Thị Thơm	Đảng ủy viên
9	Lương Hà Nam	Đảng ủy viên

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG ỦY XÃ THÁI CƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Ích Nhung	1949-5/1969	
2	Nông Văn Páo	6/1969-11/1979 8/1985-9/1992	
3	Nông Văn Cưu	12/1979-7/1985	
4	Hoàng Thanh Thăng	10/1992-12/1995	
5	Nông Thế Bảng	01/1996-8/2005	
6	Nông Minh Thiết	8/2005-6/2010	
7	Nông Xuân Ngọc	7/2010-10/2019	
8	Nông Hải Hùng	11/2019-nay ¹	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ THÁI CƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nông Văn Đàm	01/1949-5/1953
2	Hoàng Văn Lại	6/1953-5/1959
3	Nông Văn Thịnh	6/1959-5/1961
4	Nông Văn Páo	6/1961-5/1969

1. Danh sách các đồng chí trong phần phụ lục được tính đến nay là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách.

5	Nông Văn Cưu	6/1969-11/1979
6	Nông Văn Phù	12/1979-1984
7	Nông Công Thác	1985-1987
8	Hoàng Thanh Thằng	1988-9/1992
9	Nông Thế Bảng	10/1992-12/1995
10	Nông Xuân Ngọc	01/1996-4/1999 6/2004-10/2010
11	Nông Quốc Hùng	5/1999-4/2001
12	Lý Văn Thỏ	5/2001-5/2004
13	Nông Thị Hồi	11/2010-6/2011
14	Hoàng Mạnh Cường	7/2011-12/2013
15	Nông Minh Tân	01/2014-nay

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ THÁI CƯỜNG

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Nông Thị Tích	Lũng Noọc

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ THÁI CƯỜNG

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Nông Văn Páo (bí danh Việt Tiến)	Lũng Noọc
2	Nông Ích Nhung	Nà Luông
3	Nông Văn Hạch (bí danh Quảng Đông)	Lũng Noọc
4	Hứa Văn Kền	Phiêng Un
5	Triệu Văn Cản (bí danh Giảng Quang)	Pác Han

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ THÁI CƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp			
1	Hứa Văn Thảm	1928	Tèm Tăng
2	Hứa Văn Nhí	1930	Tèm Tăng
3	Hoàng Văn Phù	1930	Nà Luông
4	Nông Văn Nghệ	1929	Nà Luông
5	Triệu Văn Hòa (Slam)	1930	Pác Han
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ			
1	Nông Hà Slâng	1939	Lũng Noọc
2	Nông Quốc Bình	1943	Lũng Noọc
3	Nông Văn Dín	1947	Lũng Noọc
4	Nông Quang Đố	1952	Lũng Đâu
5	Nông Minh Thuận	1947	Nà Luông
6	Hoàng Văn Vượng	1939	Nà Luông
7	Lương Văn Nim	1949	Nà Luông
8	Lương Văn Sơn	1944	Tèm Tăng
9	Hứa Văn Mão	1933	Tèm Tăng
10	Triệu Văn Lưu	1943	Pác Han
11	Vy Văn Kỳ		Lũng Đâu
Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc			
1	Luân Văn Mao	1956	Phiêng Un

DANH SÁCH THƯƠNG BINH, BỆNH BINH XÃ THÁI CƯỜNG

STT	Họ và tên	Quê quán
Thương binh		
1	Nông Văn Slén	Nà Luông
2	Lê Quang Sầm	Nà Luông
3	Triệu Văn Xuyên	Nà Luông
4	Hứa Văn Xiu	Phiêng Un
5	Triệu Văn Lai	Pác Han
6	Vương Văn Sấn	Lũng Mười
7	Phùng Văn Đàn	Phiêng Un
Bệnh binh		
1	Lương Thanh Thăng	Nà Luông

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Sinh hoạt tại Chi bộ
Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng				
1	Nông Văn Páo	1928	1946	Lũng Noọc
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng				
1	Nông Văn Thịnh	1929	1948	Lũng Noọc
2	Hứa Văn Kén	1928	1950	Phiêng Un
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng				
1	Nông Thị Cuối	1938	1964	Lũng Noọc

Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng				
1	Triệu Văn Thòong	1933	1965	Nà Luông
2	Hoàng Thúy Pạu	1949	`1968	Nà Luông
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng				
1	Triệu Thị Mụi	1927	1950	Pác Han
2	Trần Thị Khôn	1930	1962	Lũng Noọc
3	Nông Thị Mông	1950	1971	Lũng Đâu
4	Lương Thanh Thắng	1953	1972	Nà Luông
5	Nông Duy Móng	1950	1972	Lũng Noọc
Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng				
1	Nông Công Thác	1932	1962	Lũng Noọc
2	Hoàng Văn Thành	1945	1966	Nà Luông
3	Nông Ngọc Linh	1947	1967	Lũng Đâu
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng				
1	Triệu Văn Cản	1920	1962	Pác Han
2	Nông Đức Thịnh	1958	1980	Lũng Noọc
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng				
1	Nông Văn Cưu	1932	1960	Lũng Đâu
2	Hứa Văn Ú	1934	1962	Tẻm Tăng
3	Hoàng Văn Phúng	1940	1968	Lũng Noọc
4	Nông Văn Phù	1934	1968	Lũng Noọc
5	Nông Văn Thụ	1943	1969	Lũng Đâu
6	Hoàng Thị Côi	1937	1970	Lũng Noọc
7	Nông Xuân Cam	1956	1979	Lũng Noọc
8	Lý Văn Thỏ	1957	1980	Lũng Đâu
9	Nông Văn Chung	1959	1983	Lũng Đâu

10	Nông Quốc Hùng	1959	1984	Lũng Noọc
11	Nông Văn Thuận	1961	1985	Lũng Đâu
12	Nông Lương Tấn	1952	1986	Nà Luông
13	Nông Trung Hiếu	1945	1986	Lũng Đâu
14	Nông Thị Hồi	1959	1986	Lũng Noọc
15	Nông Thị Nhời	1947	1986	Nà Luông
16	Nông Xuân Ngọc	1964	1988	Lũng Noọc
17	Nông Văn Nghiêu	1962	1989	Nà Luông
18	Nông Minh Tân	1965	1989	Nà Luông
19	Lương Quang Lầu	1955	1990	Tẻm Tăng

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã Thái Cường lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005-2010), XVIII (nhiệm kỳ 2010-2015), XIX (nhiệm kỳ 2015-2020), XX (nhiệm kỳ 2020-2025).
2. Địa chí xã Thái Cường.
3. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An (1930 - 2010), Nxb Chính trị quốc gia, năm 2013.
4. Tài liệu phỏng vấn tại địa phương
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37 (năm 1976), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2004
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1982), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2005.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 1996.
8. Hồ Chí Minh tuyển tập, tập 1, Nxb. Sự Thật, Hà Nội. 1980.
9. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4. Nxb. Chính trị quốc gia. Hà Nội. 1995.
10. Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập II, Nxb. Giáo dục, H. 2008.

MỤC LỤC	Tr
LỜI NÓI ĐẦU	9
Mở đầu	
THÁI CƯỜNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA LỊCH SỬ	13
CHƯƠNG I	
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TIẾN TỚI THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM (1930-1945)	
I. Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội xã Thái Cường dưới thời Pháp thuộc	23
II. Khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945	26
CHƯƠNG II	
CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)	
I. Tham gia xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)	31
II. Chi bộ được thành lập lãnh đạo Nhân dân tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954)	34
	187

CHƯƠNG III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHI VIỆN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM (1954-1975)

- I. Chi bộ lãnh đạo Nhân dân xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, bước đầu chi viện cho cách mạng miền Nam (1954-1965) 43
- II. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam, hoàn thành thống nhất đất nước (1965-1975) 54

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

- I. Đảng bộ lãnh đạo thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) 69
- II. Đảng bộ lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1981-1985) 77

CHƯƠNG V

ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1985-2000)

- I. Đảng bộ lãnh đạo 5 năm đầu thực hiện Đường lối đổi mới (1986-1990) 89
- II. Đảng bộ lãnh đạo đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, ổn định tình hình kinh tế - an ninh chính trị địa phương (1991-1995) 95
- III. Đảng bộ lãnh đạo bước đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (1996-2000) 105

CHƯƠNG VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

- I. Đảng bộ lãnh đạo giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, từng bước hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông thôn, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo (2000 - 2010) 117
- II Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2010-2020) 138

KẾT LUẬN	165
PHỤ LỤC	175
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	186

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THÁI CƯỜNG (1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Tầng 4 khu A - tòa nhà 97 Trần Quốc Toàn, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Đình Dương

Thiết kế bìa: Tiến Linh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

**Trung tâm Nghiên cứu - Biên soạn và Xuất bản Lịch sử
Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền thông Văn hóa Thủ đô**
Trụ sở: Số 50, Tô 2, Phường Phú Đô - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0913.188.286

In: 150 cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa phẩm Phật giáo Tản Viên.

Địa chỉ nơi in: Thôn Tây Ninh, xã Sơn Đông, Thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: **4477-2023/CXBIPH/08-277/LĐ**

Số quyết định xuất bản: **1654/QĐ-NXBLĐ** ngày 12/12/2023

Mã ISBN: **978-604-9945-03-8**

In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.



ISBN:



9 786049 745038

SÁCH KHÔNG BÁN